

PHẬT GIÁO HÒA HẢO

**LỜI KHUYÊN
TU HIỀN**

CỦA ÔNG THANH SĨ

PHIÊN BẢN 2023

MỤC LỤC

CHÂU THUYẾT (Châu du Thuyết pháp)	3
CON NGƯỜI CỦA TA (Cảm Ứng Thi)	40
ĐÁM MƯA DÔNG (Kiên Trinh Hành Đạo)	41
LÒNG TA (Liên Huồn Thi)	51
NÔNG NỞI CỦA NGƯỜI DÂN (Thơ)	53
TIẾNG CHUÔNG CẢNH TỈNH	55
BÀI THƠ CHO THÔN PHÚ LÂM	83
PHẬT GIÁO HÒA HẢO NGUỒN GỐC TỪ BI (Khoán Thủ Thi)	94
Thơ Gởi Bốn Phương (Liên Huồn Thi)	95
BÁN ĐẠ ĐÔNG THIÊN (Nửa Đêm Trời Đông thức giấc lo Đạo và nhớ Đức Thầy)	115
CẢM HỨNG LIÊN HUỒN KHOÁN THỦ THI	151
TỰ THÁN KHOÁN THỦ THI	154

CHÂU THUYẾT (Châu du Thuyết pháp)

(Những buổi Thuyết Giảng Đạo Pháp Của ông Thanh Sĩ tại các tỉnh Miền Tây sau ngày Đức Thầy vắng mặt khuyên tấn tín đồ tu hành).

Giữa thời đại hai mươi thế kỷ,
Cuộc xuân qua hạ chí liền tay,
Bóng quang âm khuất dạng tây đoài,
Vòng cương tỏa khói mây u uất.
Bầu nhiệt huyết sục sôi nô nức,
Cả muôn người bức tức hồi han,
Tại vì đâu sóng dậy đất bằng,
Lòng bá tánh ngổn ngang trăm mối.
Nhà vô chủ lửa hương bồi rối,
Nước đảo huyền nhiều khối sanh ra.
Bắc, Trung, Nam dân tộc ngày ngà,
Quyền hành chánh phân ra từ nhóm.
Thừa cơ hội tham ô ki còm,
Bọn sâu dân một nước tóm thâu,
Dân quê mùa nặn vọt điên đầu,
Cảnh điêu đứng thần sầu quỷ khóc.
Đám ngu dại nông phu lẫn lóc,
Bị cường quyền bóc lột thương đau,
Vì thân hèn sức yếu cô giao,
Chỉ ngồi ngó lệ trào ạo ực.
Chịu thống khổ nghiệt cay áp bức,

Muốn đồng nhau vạch đất kêu oan,
 Nhờ xét soi cho kẻ khốn nàn,
 Bị ngón xảo tham quan ô lại.
 Nhưng thâm tưởng tuần hườn năng cải,
 Lẽ rồi đây việc phải bạch minh,
 Lý nào tay độc thủ trường sinh,
 Người hiền đức lụy mình như thế.
 Luật trời đất chí chơn công lệ,
 Cũng thương giùm những kẻ khốn nguy,
 Con thơ ngây biết trọng đạo nghi,
 Lúc thế giới loạn ly tân khổ.
 Cảnh tan nát nước nhà bộc lộ,
 Dạy còn e lưỡng hồ tương tranh,
 Hơn thua nhau xơ xẩy cỏ xanh,
 Chịu ảnh hưởng vùng quanh thế hệ.
 Đêm ngồi nghĩ ngậm sầu nuốt lệ,
 Con lạc cha thân thể héo von,
 Lệ tràn mi cân não mỗi mòn,
 Phân hai ngã đầu non góc bể.
 Phải con đặng nhẹ nhàng thân thể,
 Như loài chim thúy điều non xanh,
 Bay khắp nơi tầm kiếm cha lành,
 Được hội ngộ phỉ tình trông nhớ.
 Lúc nguy biến cửa nhà tan vỡ,
 Chịu tai bay họa gởi nhiều bề,
 Cảnh điêu tàn dạy trẻ ử ê,
 Hằng khăn vái cha về mau chóng.
 Hầu sáng tạo mở khai nền móng,
 Khởi nhuốc nhơ hư hỏng tấm lòng,
 Hằng giữ gìn mỹ tục thuần phong,
 Theo cách thức tổ tông truyền dạy.
 Nay sự nghiệp tan tành hư hoại,

Những cơ đồ biến cải khuynh nguy,
 Chung vì con cách phụ lìa sư,
 Đành phé bỏ gia cư tan nát.
 Buôi tha hương thân này phiêu giạt,
 Tớ xa Thầy lỗi lạc bơ vơ,
 Giữa canh thâu lặng lẽ như tờ,
 Ngoài thỏ bạc thân thơ trên ghẹo.
 Hình mai mĩa con người bạc bẽo,
 Kiếp phù sanh trời khéo đẩy đưa,
 Mãi dấn thân bụi cát giày bừa,
 Đêm trần trọc ngẩn ngơ hồn phách.
 Trò lạc bước ngàn mây xa cách,
 Thầy phương nao thân xác mạnh chẳng?
 Có gặp nhiều cảnh ngộ khó khăn,
 Hay là được bình an vô sự.
 Sống chung chạ với người hung dữ,
 Mãnh thân vàng tư lự đắn đo,
 Nhờ Hoàng Thiên sắp đặt hay ho,
 Ngày kết cuộc Thầy trò tương ngộ.
 Mở yến diên bồ đào tiệc độ,
 Đồng vui say lớn nhỏ tiêu dao,
 Chón lư bông nhược thủy thanh cao,
 Đầy khoái lạc con cờ chén rượu.
 Hội quần Tiên trưng bày non núi,
 Cuộc tao đàn hồ hải ngao du,
 Cảnh vinh quang sáu nọ hóa cù,
 Khấp bá tánh an cư lạc nghiệp.
 Mùi bát ngát kim chi ngọc điệp,
 Nhà Tiên bang phảng phất hương hoa,
 Cảnh thanh nhàn gần sắp diễn ra,
 Cuộc tan cái nay đà dòn dập.
 Muốn cứu thế sá chi nhơ nhớp,

Quyết độ đời thân xác quản bao,
 Dầu xanh xanh ua úa cách nào,
 Cũng chẳng kể khổ lao bệnh tật.
 Miền Châu Đốc An Giang nhơn vật,
 Chịu tai nạn trời buộc góm ghê,
 Cảnh thương tâm nước mắt đầm dề,
 Nhìn đồng đạo thảm thê nhiều nỗi.
 Đức Thầy đã xa ngàn gót trời,
 Cả tín đồ lia lợi tay chân,
 Có lắm người yểm cự nghinh tân,
 Cũng nhiều kẻ bươi bông thay đổi.
 Mãi bắt chước theo chàng Tần Cối,
 Giết Nhạc Phi Bàn Cử oan hồn,
 Đời vô liêm phi nghĩa bất tồn,
 Lòng Trời thế lòng dân cũng thế.
 Dầu cho kẻ trăm mưu ngàn kế,
 Chẳng công bình như thể bèo trôi,
 Mạnh đến đâu cũng chẳng qua Trời,
 Tuy yếu đó chiều mai mạnh đó.
 Dầu tài giỏi đức lành không có,
 Khác nào cây rể mớ trên khơi,
 Gặp gió đông phải ngã rồi đời,
 Đâu hưởng được lâu dài trên thế.
 Tu nhơn đức như Lương Võ Đế,
 Lập chùa chiến xiết kẻ tổn hao,
 Nhưng tiền thân Ngài giết Võ Hào,
 Sau trả quả chịu câu Ngạ tử.
 Tên Hào Kiển trước kia là khi,
 Sau đầu thay đổi vị quân sư,
 Võ Đế thời kiếp trước tiều phu,
 Sau trở lại làm vua chánh trị.
 Biết hăm mộ tu theo đạo lý,

Được nhờ ông Phó Sĩ dắt dìu,
 Thế mà oan nghiệp trước không tiêu,
 Còn phải trả quả kia thảm thiết.
 Nay đời sắp gần ngày tiêu diệt,
 Sao chúng dân chẳng biết cử kiềng,
 Mãi làm nhiều tội ác huyên thiên
 Đâu tránh khỏi oan khiên vay trả.
 Tổng Thái Tổ xưa kia cao cả,
 Giết Trịnh Ân mất dạ Hoàng Thiên,
 Thành Thọ Châu chịu khổ tam niên,
 Luật công lý không riêng chẳng vị,
 Bực Vương Đế mà còn bi lụy,
 Huống thứ dân tự ý được đâu,
 Phải sớm lo hướng thiện quày đầu,
 Làm ác đức họa sâu đeo đấm.
 Đứng trung nghĩa miếu son tượng chắm,
 Lũ nịnh thần máu ngậm còn tanh,
 Sống vì dân vì nước hy sanh,
 Thác để tiếng ngợi danh hào kiệt.
 Sống nịnh tặc bạo bùng đủ việc.
 Chết tiếng đời mắng nhiếc liên miên,
 Người chết còn sử sách ghi biên,
 Cọp hủy mạng lưu truyền da cọp.
 Gương Thánh Hiền ngàn đời bá mọp,
 Nhờ được tâm chánh trực trung lương,
 Biết yêu dân tâm trí lo lường,
 Không lạm thực lại còn liêm sỉ.
 Đấng Quan Thánh trung cang nghĩa khí,
 Phò Lưu Huynh tận chí hy sanh,
 Thất cơ binh dầu thác cũng đành,
 Chữ hải thệ sơn minh gắn bó.
 Nơi đào viên tam ca ngày nọ,

Nay vẫn còn ghi rõ tuổi tên,
 Hồi bá gia gương cổ đừng quên,
 Miền lục tỉnh vang rền Trung Trục.
 Số côi cục cha già sớm khuất,
 Một cảnh huyên còn chút náo nung,
 Mẹ Ngài hằng bói quẻ âm dương,
 Được lịch lãm văn chương nho học.
 Nơi Nhứt Tảo Tân An căn gốc,
 Thạo lưới chài gia thất đơn sơ,
 Lòng trung cang đồng mảnh ai ngờ,
 Thuở Tụ Đức côi bờ chinh lữ.
 Nguyễn Trung Trục xuất thân trả nợ.
 Giết quân thù tan vỡ mấy phen,
 Nghe danh Ngài địch thủ run en,
 Lòng kiên cố nhúm nhen quyết thắng.
 Đốt tàu chiến quân thù hồng cảnh,
 Sau thầy tăng bắt đảng mẹ Ngài,
 Lòng muốn cho trung hiếu vẹn hai,
 Về chuộc mẹ bó tay đèn mạng,
 Đám quân Pháp dụ Ngài quá đáng,
 Nếu qui đầu phong đảng tước quyền,
 Ngài cho rằng cái chức giết Phiên,
 Chớ chẳng muốn tước quyền chi khác.
 Dụ không đảng quân thù giết thác,
 Tuy chết rồi man mác hồn thiêng,
 Nay vẫn còn lịch sử ghi biên,
 Danh Trung Trục vang miền Nam Việt.
 Tuổi thơ ấu đủ đầy khí tiết,
 Lòng trung quân ái quốc tràn trề,
 Hồi thanh niên ngược mắt ngó về,
 Miền Rạch Giá tâm bia còn đó.
 Phải cương quyết soi gương hừng võ,

Đây thanh liêm chớ có ô danh,
 Luận việc đòi cho rõ ngọn ngành,
 Nhắc sơ tích nơn sanh tường lẫm.
 Đặng nhờ đó đem lòng hoài cảm,
 Có tu hành nhằm chán lợi danh,
 Kể từ ngày lộ dạng Sĩ Thanh,
 Miền Châu Đốc chỉ rành đường lối.
 Khi vắng mặt Đức Thầy tằm tối,
 Giục giã người phẩn khởi tu hành,
 Miệt Cái Dừng kêu réo nơn sanh,
 Lời chỉ bảo đệ huynh tha thiết.
 Làng Phú Lâm Long Sơn bày thiệt,
 Rằng Hạ Nguơn tận diệt từ đây,
 Phật Thánh Tiên xuống thế đông dầy,
 Lo dạy dỗ gái trai chưa tỉnh,
 Phải ăn ở gìn theo đạo hạnh,
 Thói hư hèn bá tánh bỏ đi.
 Đất An Giang biến đổi lạ kỳ,
 Rán tu tỉnh gặp khi xuất Thánh.
 Nhưng cần mẫn trau giồi tâm tánh,
 Nên cải tà qui chánh từ đây,
 Hãy gắng ghi lời dạy Đức Thầy,
 Ở chòm xóm đừng gây thù oán.
 Chử nơn ái nơi lòng phải rán,
 Hằng khoan dung đại lượng thứ tha,
 Nếu như người phạm lỗi đến ta,
 Biết thú nhận thì là thương xót.
 Kẻ giàu có dư xài chia sớt,
 Người thiếu ăn thiếu mặc khôn nguy,
 Đòi chiến tranh tai nạn li bì,
 Tiền bạc chớ dành chi vô ích,
 Sự yêu quý như là xác thịt,

Còn không sao biết chắc nay mai,
 Ở trên đời sống thác tên bay,
 Kiếp người thể chòm mây lững đững.
 Cuộc tan hiệp hiệp tan vô định,
 Khi sanh tiền sớm tính nghĩa nhân,
 Nếu muốn tu nhứt quyết xả thân,
 Lìa vật chất ái ân dẹp gác.
 Lo đạo đức tâm thần uyên bác,
 Đề làm gương kẻ khác học theo,
 Thấy những ai gặp lúc nghiêng nghèo,
 Liên cứu vớt tùy theo việc phải.
 Đã được việc giúp người lâm hại,
 Còn treo gương bác ái từ bi,
 Đó là ta thiết kẻ tu trì,
 Lòng gắng gổ hành y Phật pháp.
 Dầu gặp lúc mưa sa nắng táp,
 Lòng sắt son chẳng chút nào núng nao,
 Mãi thương dân thành thị bốn đào,
 Khắp thôn dã ra vào khuyên nhủ.
 Thấy bá tánh còn đương mê ngủ,
 Khá tỉnh tâm chuyên chú đạo mầu,
 Kiếp phong trần hưởng đặng bao lâu,
 Chịu trăm thảm ngàn sầu thống khổ.
 Việc sắp đến trời long đất lở,
 Cảnh điêu hiu vò võ sầu tư,
 Mãi lần lần thừa thốt gia cư,
 Đó mới biết trường đồ mã lực.
 Ai bền chí tu hành gắng sức,
 Ai ngã lòng đạo đức thả trôi,
 Kể sơ qua những chuyện bại tôi,
 Cho sanh chúng chiều mới lo liệu.
 Vùng Tân Châu trẻ già được hiểu,

Nghe lời khuyên bỏ nẻo hung hăng,
 Cũng lắm người tỉnh thức ăn năn,
 Có nhiều kẻ mưu toan làm dữ.
 Thấy sanh chúng sự sanh sanh sự,
 Làm dữ thì có dữ trả vay,
 Luật công minh nhơn quả cao dày,
 Sự báo ứng xưa nay chẳng sót.
 Khuyên bá tánh đàng ngay nới gót,
 Bớ chư hiền lựa lọc nẻo chơn,
 Gặp chông gai dạ sắt chớ sờn,
 Dầu nhắm mắt ghi xương chạm dạ.
 Làng Long Thuận đạo đồng nong nả,
 Đợi chờ xem núi đá hóa vàng,
 Cảnh lâm sơn chớp cánh phụng hoàng,
 Nhà thượng cổ sửa sang cho chúng.
 Đức Thánh Chúa noi theo Nghiêu Thuấn,
 Đòi an khương gầy dựng tôi trung,
 Khắp thần dân hưởng sự thung dung,
 Cả muôn họ vui mừng hả dạ.
 Đòi hiền đức gìn theo phong hóa,
 Khắp hoàn cầu một dạ yêu nhau,
 Ở chúng sanh đạo lý giới trau,
 Đường tội phước xét soi kỹ lưỡng.
 Dầu làm lụng Di Đà niệm tưởng,
 Thường biện minh liệu lượng chánh tà,
 Kéo lạc lắm muôn kiếp đọa sa,
 Khó gặp đặng Thích Ca truyền đạo.
 Đòi Hạ Nguơn Đức Thầy chỉ giáo,
 Hầu dắt dìu bốn đạo rành đường,
 Cả chúng sanh mang mên tai ương,
 Chịu đói rách thô lương đủ thứ.
 Phật từ bi ái dân như tử,

Dùng đạo mầu kêu hú nữ nam,
 Nẻo mê si trối buộc tâm phàm,
 Trong sanh chúng muốn ham nhiều việc.
 Cứ chấp cảnh trần hoàn là thiệt,
 Thường còn hoài chẳng diệt chẳng sanh,
 Mản vô minh che đậy tánh lành,
 Nên mờ ám tham sanh úy tử.
 Cõi giả tạm hồng trần vạn sự,
 Hằng chuyển luân sanh tử không thôi,
 Còn nghiệp mê còn mãi luân hồi,
 Nhơn với quả cuốn lôi chẳng ngớt.
 Từ nay khá tà gian bỏ bớt,
 Lần lần qua cõi Phật nhà Tiên,
 Đối với ai tỏ vẻ lương hiền,
 Đây liêm chánh thiên nhiên hữu phước.
 Hằng buông tiếng ngọt ngào nhơn đức,
 Nói ra thời suy trước nghĩ sau,
 Đừng học theo những kẻ hỗn hào,
 Mãi xoi xía thấp cao kiêu hãnh,
 Gây thiện cảm cùng trong bá tánh,
 Ở chòm riêng đức hạnh đoan trang,
 Lời thiết tha khuyên nhủ xóm làng,
 Khá nổi chí theo trang hiền sĩ,
 Thôn Phú Thuận lời lành dẫn chỉ,
 Đừng rẽ chia đạo lý bất bình,
 Hãy thương nhau như một gia đình,
 Đừng lán lướt sanh tình thù oán.
 Sự ganh ghét đời này thêm chán,
 Cuộc điêu linh thời hạn mấy năm,
 Bởi vì chung hiểu ý sai lầm,
 Mãi nghi kỵ sanh tâm chia rẽ.
 Đức Thầy mặc dù không sanh đẻ,

Dạy chúng ta như trẻ con thơ,
 Cùng một cha chủ nghĩa đồng thờ,
 Nay sao lại mưu mô giết bỏ.
 Đức Thầy dù ngàn sương bạt gió,
 Tuy xa vời cũng có ngày gần,
 Lúc trở về hòa hợp Sở Tần,
 Được yên ấm huynh tương một cuộc.
 Hồi huynh đệ đạo mầu trau chuốt,
 Khá miệt mài hạnh đức vẹn thân,
 Đừng say sưa học thói vua Tần,
 Đốt sách vở chôn thân nho sĩ.
 Gương Hàn Tín nhận nhìn cho kỹ,
 Lúc còn đang ẩn sĩ qui điền.
 Chịu lòng tròn giữa chốn thị thiêng,
 Thà thọ nhục mà yên thân thể.
 Soi gương đó ở đời huynh đệ,
 Dầu khôn ngoan tốt thế cách nào,
 Cũng chớ nên tranh luận thấp cao,
 Phải nhẫn nhịn chiều theo thời buổi.
 Chừng gặpặng thời cơ thuận lợi,
 Dem tài năng gánh nổi giang san,
 Đó mới tài hào kiệt đáng trang,
 Cả ngàn thuở thế gian khen ngợi.
 Chốn sơn lâm nay còn chờ đợi,
 Người trọn lành bước tới xem qua,
 Kìa tường vân năm thức chói lòà,
 Nọ rực rỡ trăm hoa ngũ sắc.
 Cảnh xinh đẹp cửu trùng đài các,
 Đời thiếu chi vàng bạc của tiền,
 Hợp hòa nhau chẳng có tư riêng,
 Đời bình trị nhà không đóng cửa.
 Giữ thức lệ cách ăn thói ở,

Chẳng lưu manh gian trá mị dân,
 Đòi đầy đầy báu ngọc châu trần,
 Không có kẻ gian thần dòm ngó.
 Đức Thánh Chúa như trang vua Võ,
 Trị vì dân lớn nhỏ an cư,
 Nhờ từ bi Phật xuống phước dư,
 Cho bá tánh được câu hạnh phúc.
 Ta dầu có mang thân trần tục,
 Miễn cho đời lao ngục thoát ly,
 Được thẳng xông đến chốn lam kỳ,
 Hưởng đức tánh từ bi chư Phật.
 Ở trần thế đeo mang bịnh tật,
 Chịu luân hồi quả đất tanh hôi,
 Nào tử sanh bịnh lão dấp dôi,
 Thân tứ đại trên đời giả dối.
 Tứ diệu đề hiểu thông nguồn cội,
 Được thiết hành tránh nổi trầm luân,
 Cả chúng sanh mới đặng vui mừng,
 Khỏi luân chuyển xác thân ô uế,
 Bát chánh đạo nhiệm màu lưu để,
 Xưa Thích Ca nhờ đó thành công,
 Ngồi tham thiền quán tưởng cõi lòng,
 Tìm chơn lý suốt thông bản giác.
 Khi Ngài đã rành đường giải thoát,
 Ra cứu đời dui dắt chúng sanh,
 Dứt mê si giác ngộ tánh lành,
 Lìa ái dục bất sanh bất diệt.
 Phật sẵn có tại tâm chơn thiết.
 Rán công tầm mới biết tánh Ta,
 Bớ chúng sanh sớm dứt lòng tà,
 Thời Phật Thánh hiện ra tỏ rõ.
 Có ngày nọ bóng hồng vừa tỏ,

Buổi sớm mai lớn nhỏ lao xao,
 Thấy trẻ già qui tụ vườn cau,
 Làng Long Khánh xôn xao chờ đợi.
 Khi Thanh Sĩ để chơn bước tới,
 Liền trời câu nhắc nỗi thương tâm,
 Kể cho đời những chuyện sai lầm,
 Nhắc cuộc thế bi hoan ly hiệp.
 Gà lạc mẹ nhiều cơn khủng khiếp,
 Bị quạ điều ai tiếp cho thân,
 Chịu khổ lao nặng Sở mưa Tần,
 Còn mắc phải Trịnh Hâm Bùi Kiệm.
 Đời bạc phước gặp nhiều nguy hiểm,
 Nhắc cho đời liệu biện tu hành,
 Có nhiều người nghe giọng Sĩ Thanh,
 Kể nỗi khổ tâm thân ngơ ngẩn.
 Giọt nước mắt tuôn ra mùi mặn,
 Lộ vẻ buồn tủi phận xa Thầy,
 Cảnh thương đau ngó thấy châu mày,
 Tình huynh đệ phô bày đôi lẽ.
 Lúc nắng hạn sương qua mát mẻ,
 Tạm lời lành đỡ dạ khát khao,
 Giảng vừa xong Thanh Sĩ bôn đào,
 Lìa Long Khánh xuống tàu tách bước.
 Tàu rồ máy chạy coi xé nước,
 Bóng ác vàng gần khuất tu di,
 Nhìn xa xa chẳng biết làng gì,
 Trời u ám tứ vi mây phủ.
 Mưa tầm tã ngọn đời ử rử,
 Khi tới nơi tàu đậu lê la,
 Đồng anh em rảo bước lên nhà,
 Gặp ông Cả đạo đồng về tới.
 Được nhận rõ là thôn Mỹ Hội,

Thường nghe danh làng nọ nho văn,
 Nay đến đây đạo lý luận bàn,
 Kể những chuyện lâm than đói rách.
 Tiếng khoan nhặt dịu dàng đủ cách,
 Luận tình đời bội bạc vô lương,
 Có một người núp mặt trong buồng,
 Nghe điệu giọng du dương thâm thiết,
 Lòng Ông ấy chua cay nhiều việc,
 Nghĩ phận mình thua thiệt hơn người,
 Thân giầy bừa chà xát hết hơi,
 Nay còn chịu màn trời chiếu đất.
 Trong đêm ấy đệ huynh buồn bức,
 Ngồi ngẩn ngơ tiêm tất xốn xang,
 Còn bên kia ông Cả đồn vang,
 Thăm khen ngợi lời phân chánh lý.
 Rồi đêm ấy ngưng lời đi nghỉ,
 Qua ngày sau đạo lý biện phân,
 Tại trúc viên nơi rạch Đồng Tân,
 Thấy già trẻ được phần hả dạ.
 Có cô nọ người chi là lạ,
 Lại xen vào ca cá nhiều câu,
 Đời Hạ Nguơn tà chánh lộn nhầu,
 Còn trà trộn vàng thao lộc lựa.
 Mặc bá tánh nhận nhìn xem sửa,
 Giảng xong rồi lần lượt lui chơn,
 Ít ngày sau giảng tại Tham Buôn,
 Cũng dẫn chỉ bước đường hành đạo.
 Cho dân chúng nghĩ suy chu đáo,
 Rồi tìm ra Phật Giáo cao sâu,
 Đừng ham mê danh lợi chịu sầu,
 Chừng tới việc đao đầu khó tránh.
 Sự cờ bạc rượu chè nên lánh,

Nẻo vui say đàn điểm thôi thôi,
 Lo trau tâm trả tánh cho rồi,
 Được xem thấy Phật Trời thưởng phạt.
 Vừa nơi đó xong xuôi tạm gác,
 Giã từ trong cô bác lui chơn,
 Tùy theo lòng của kẻ van lon,
 Làng Nhơn Mỹ đề chơn đến đó.
 Lúc huỳnh hôn mờ mờ tỏ tỏ,
 Thấy xôn xao lớn nhỏ quá đông,
 Bèn Sĩ Thanh buông tiếng chuông đồng,
 Để giục thúc làng thôn tỉnh trí.
 Phải cầu kết tương thân tương kỷ,
 Đừng rẽ chia đạo lý mờ lu,
 Lòng thương nhau gát bỏ oán thù,
 Lấy hòa nhã gìn câu nhữn nhịn.
 Dầu trai gái lấy lòng thành tín,
 Học gương xưa Khổng Mạnh ở ăn,
 Trai thì trau ba mỗi năm hằng,
 Gái nắm chặt Tam Tòng Tứ Đức.
 Dầu túng thiếu nghèo nàn chơn chật,
 Đừng sanh tâm đạo tặc lâm nguy,
 Giảng nơi đây cũng được yêu vì,
 Liền trời gót bốn phi chốn khác,
 Mỹ Hòa Hưng thôn này càn cạt,
 Cọp vào rừng lung lạc ai hơn,
 Đến nơi này bày tỏ nguồn cơn,
 Lúc chiều tối huỳnh hôn chậ vật.
 Tại vườn dừa trẻ già đông nức,
 Về im lìm được chút thành tâm,
 Mở lời khuyên những kẻ lạc lầm,
 Tiếng huyên hoặc của mâm tà kiến,
 Nên dứt bỏ đừng sanh lăm chuyện,

Khá giữ theo gương kiến ông cha,
 Phải thương nhau huynh đệ thuận hòa,
 Đừng phân rẽ người ta khi dễ.
 Đặng xong xả nhiều câu giảng kệ,
 Đồng thời trong huynh đệ xuống thoàn,
 Chèo một hơi thấy gã Hồng Nam,
 Đi ghe máy xâm xâm chạy đến.
 Rằng vưng lời của quan Tư Lịnh,
 Đi đến đây cầu thỉnh về dinh,
 Lòng thương dân chỉ dạy hết tình,
 Chẳng có chút ngại ngùng chi cả.
 Liền hứa chịu qua tàu giục giã,
 Đến hành dinh thông thả đi lên,
 Khi vào nhà chào hỏi đôi bên,
 Quan Tư Lịnh ra niềm hơn hở.
 Tối đêm ấy việc đời bày tỏ,
 Giảng những câu tao ngộ Ngu Lang,
 Nhắc thời cơ đói rách lắm than,
 Kể những chuyện dân quan lộn xộn.
 Cuộc phân tranh chư châu thọ khổn,
 Cho người mê lánh chốn phồn ba,
 Nào lợi danh phú quý vinh hoa,
 Lòng tham dục người ta bất kể.
 Thấy đời quá ở ăn tòi tệ,
 Động lòng thương nhắc nhở đôi câu,
 Nếu tỉnh tâm thì sớm quày đầu,
 Bằng mê giấc thăm sâu đừng trách.
 Ý oai thế đủ phương cương bách,
 Tình anh em phân cách bởi đâu,
 Chẳng qua là giành miếng mỗi câu,
 Gây tai biến chia bầu rẽ áo.
 Trời thanh lặng điệu đờn thăm nảo,

Thấy nhiều ông lơ láo xồn xang,
 Nửa tỉnh tâm nửa dạ mơ màng,
 Lòng bác ái trông càng thương hại.
 Nơi hành dinh thoàn từ trở lái,
 Cùng anh em đến tại Cần Soai,
 Được chút vui gặp mấy cô này,
 Nhấn với gởi những bài hiền đức.
 Về Hòa Hảo tỏ tường sự thật,
 Cho ông bà lòng bớt nghi nan,
 Rằng tôi đây chung một đạo tràng,
 Nay gặp lúc nhận Nam én Bắc.
 Thầy lạc tứ không ai dìu dắt,
 Tôi đứng ra đề nhắc đệ huynh,
 Noi theo Ngài Phật Tổ hy sinh,
 Lìa vật chất dứt tình tham luyến.
 Chớ chẳng có làm điều tà kiến,
 Xin nhờ ơn mình chánh giữm cho,
 Lấy lòng thương biền cả lẫn mò,
 Cũng được chút thơm tho đạo lý.
 Làng Bình Đức đôi câu dẫn chỉ,
 Hối thúc đời nung chí tu hành,
 Đời Hạ Nguơn loạn lạc chiến tranh,
 Chúng áp dụng thẳng bình dân chủ.
 Ý thông thái chê đề cổ hủ,
 Lo đua chen hấp thụ văn minh,
 Nào tự do trai gái kết tình,
 Chúng mặc sức ăn xinh bận tốt.
 Đời mạt hạ nay đà cùng tốt,
 Đến đây là ráo rột việc đời,
 Cuộc tuần hườn chuyển động chiều mơi,
 Tiếng gầm thét rưng rời thân thể.
 Khấp thế giới từ đây hết kẻ,

Sự cạnh tranh cầu xé lan tràn,
 Miễn cho mình danh vị cao sang,
 Mặc ai bị tai nạn trời kể.
 Đời bạo ác còn chi màng kể.
 Lời dạy răn hiếu để ông cha,
 Nguyên mười phương thảo công Ta bà,
 Thân cá chậu chim lồng thoát khỏi.
 Nơi hắc ám rã tan xiềng tới,
 Cho hồng trần thoát khỏi mê ly,
 Lập hòa bình nhờ lượng từ bi,
 Khai rộng phước cứu nguy bá tánh.
 Đây cũng được nếm mùi đạo hạnh,
 Bền già từ bá tánh lui hải,
 Ông Cả Mười cùng các bạn trai,
 Đồng nhau đến Mương Khai Mỹ Phước.
 Thôn này thiệt chơn khô chơn ướn,
 Đến nơi đây hưởng được chút buồn,
 Thấy chúng dân sồn sác luông tuồng,
 Ngồi nghe giảng mà dường muốn chạy.
 Kẻ chẳng ưa đem lòng phá hoại,
 Người thích ham con rầy đi xa,
 Dạy ưu buồn tâm tánh bá gia,
 Kêu réo mãi lời khô tiếng ráo.
 Thân gầy ốm mặt dầu huyền náo,
 Cũng hy sinh với đạo phổ thông,
 Quyết cứu dân bớt lúc cay nồng.
 Nhờ Phật Thánh lấy lòng thương xót.
 Thuyền bát nhã buồm trương cứu vớt,
 Cho muôn dân an lạc trường miên,
 Giảng xong rồi lui gót xuống thuyền,
 Đi ngang chợ Long Xuyên rộn rục.
 Thấy ghe cộ phố phường chật nức,

Thả thuyền xuôi theo nước đi luôn,
 Đến Rạch Gòi đánh thức tiếng chuông,
 Buổi chiều nọ mưa tuôn tâm tã.
 Cả trẻ già bị mưa xối xả,
 Vẫn bền lòng chặt dạ không đi,
 Cảm tình thương kẻ biết đạo nghi,
 Bèn mở lối phú thi khuyên nhủ.
 Tỏ mọi việc cho dân đầy đủ,
 Được làm xong nghĩa vụ trên đời,
 Rồi sau này gặp dịp thanh thoi,
 Được no ấm muôn đời thông thả.
 Phân cặn lời cùng nhau từ giã,
 Qua Định Yên tỏ dạ thẳng ngay,
 Giảng một hồi tại chợ vang tai,
 Cho dân chúng rõ bày thế sự.
 Nhắc những cuộc nổi sôi làm dữ,
 Dân Cái Dầu đồng tử đồng sanh,
 Cả gia đình nhiều lúc tan tành,
 Chịu nạn cả thất thanh kinh hãi.
 Khổ như thế đá vàng chẳng nại,
 Lòng kiên trinh khăn vái Hoàng Thiên,
 Thương dân lành cứu độ bình yên,
 Được gặp thuở tiền duyên tương ngộ.
 Lời giục thúc tu hành gắng gổ,
 Nay bá gia đời khổ tới rồi,
 Rán mà tu ẩn nhẫn sự đời,
 Cứng phải gãy mềm thời tồn tại.
 Sách Minh Tâm Thánh Nhon đã dạy,
 Lời cao siêu chẳng sái bớ dân,
 Muốn nói làm suy xét nhiều lần,
 Lấy đạo lý cân phân mọi lẽ.
 Tài Hạng Võ binh quyền mạnh mẽ,

Thất nhơn tâm tan rã còn chi,
 Được trọn lành Hơn Bái phục qui,
 Lấy đức rộng trị vì lê thứ.
 Hiền lành vẫn thắng hơn hung dữ,
 Từ cổ kim vạn sự không sai,
 Có mấy khi được của hoạnh tài,
 Mà thọ hưởng lâu dài mấy kẻ.
 Sự tội phước phân minh rành rẽ.
 Luật công bình Ngọc Đế định phân,
 Nói một hồi liền đó lui chơn,
 Ra Vàm Cống vừa cơn buổi sáng.
 Thấy đồng đạo đang chờ nghe giảng,
 Tình thương yêu luận biện sơ sơ,
 Vì mấy ông sắp chẳng đúng giờ,
 Nên đi tới thót thừa dân chúng.
 Liền hẹn lại ngày sau bổ dụng,
 Đây thẳng xông Cái Sấn một hơi.
 Vừa chinh chinh bóng ác nghiêng trời,
 Thấy bá tánh tới nơi đông đảo.
 Cuộc phong vũ trở trêu ông tạo,
 Bồng đầu thân cảm mạo bất kỳ,
 Cái bệnh tình khéo vội thế ni,
 Cho dân chúng đợi thì mỗi dạ.
 Lòng Thanh Sĩ lấy làm buồn bã,
 Nhìn đệ huynh tắc dạ xốn xang,
 Lòng muốn cho đạo hạnh vẹn toàn,
 Liền cất tiếng khuyên can bá tánh.
 Nên dẹp gác sự đời tranh cạnh,
 Làm hiền lành gặp cảnh Thượng Nguơn,
 Nhắc cuộc đời Nam, Bắc rẽ phân,
 Tình máu mủ nguyên nhân Hồng Lạc.
 Nay vội khéo bày tuồng xô xát,

Làm mộ bia đạn lạc bom rơi,
 Đi nổi da xáo thịt toi bời,
 Ngoài trận tuyến máu rơi xương bỏ.
 Cảnh nước mất nhà tan thấy đó,
 Sao chẳng lo củng cố binh lương,
 Đợi thời cơ tạo thế hùng cường,
 Đặng giải thoát biên cương nòi giống.
 Mãi câu xé thấy đời xúc động,
 Cuộc tang thương bi thống nữ nam,
 Sự tu hành già trẻ lo làm,
 Lòng nhơn ngã sớm toan dứt bỏ.
 Làm hiền đức thuận hòa lớn nhỏ,
 Tay cắt tay dạ có bao đành,
 Dầu thế nào cũng nghĩa đệ huynh,
 Lấy bác ái gây tình thân mến.
 Đặng chờ ngày thời kỳ đưa đến,
 Đồng yên vui non lãnh nhàn ca,
 Dứt chiến tranh bình định nước nhà,
 Khắp thế giới an cư lạc nghiệp.
 Đời thượng cổ giữ theo nề nếp,
 Cách ở ăn bất thiệp khôn ngoan,
 Cả gái trai chẳng có lãng loạn,
 Bỏ thói mới văn minh cận bã.
 Giảng nơi đây chúng chưa hả dạ,
 Vì binh cơ uế oải tay chơn,
 Nên ít lời chỉ vẽ nguồn cơn,
 Liền từ giã trở chơn Vàm Cống.
 Qua đến đó lòng bèn cảm động,
 Thấy trẻ già trông ngóng đã lâu.
 Chờ đợi nghe những tiếng cơ mầu,
 Nhưng thất vọng vì câu Thiên định.
 Thân Thanh Sĩ còn đang cơn bệnh,

Bước lên đài trối giọng khô khan,
 Nghe trong mình ngũ tạng bàng hoàng,
 Nên giãng rất buồn thân xác thê
 Liền xuống giọng xin đời miễn lễ,
 Cho Sĩ Hiền tiếng kệ ngung qua,
 Lòng băng khuâng bá tánh trẻ già,
 Liền giải tán phân ra hai ngã.
 Phần Thanh Sĩ xuống tàu từ giã,
 Đến Cái Sao thiết hóa tâm kinh,
 Buổi sớm mai có vẻ bình minh,
 Làng Mỹ Thới dân sinh chờ đợi.
 Khi Thanh Sĩ để chơn bước tới,
 Dùng đôi câu thúc hối bá gia,
 Giữ lòng hiền chơn chất thật thà,
 Bỏ những lời điêu ngoa xảo trá.
 Bởi tham lam phân ra nhơn ngã,
 Bài xích nhau có dạ ghét ganh,
 Chữ oán thù sân nộ biến sanh,
 Nên dẹp gác tu hành chơn chánh.
 Lòng mê si hẹp hòi tâm tánh,
 Ở chòm riêng không nhẫn nhịn nhau,
 Nghèo thì sanh ghét bỏ sang giàu,
 Mãi dòm ngó tầm mưu đạo tặc.
 Kẻ giàu có thì lòng khe khát,
 Hiếp bần cùng siết chặt hồ bao
 Chẳng đem lòng bố thí cho nhau,
 Còn áp chế cho vay cắt cổ.
 Lòng bá tánh còn nhiều tham cố,
 Biết chừng nào biển khổ thoát thân,
 Giãng một hồi đánh thức xa gần,
 Rồi từ giã về thôn Mỹ Hội.
 Mình bề nghề bịnh căn phát tới,

Cái xác thân tứ đại trối trắng,
 Phải đương đầu phong vũ nhiệt hàn,
 Dưới quyền lực thiên nhiên đã định.
 Con người phải có già có bệnh,
 Kiếp vô thường đeo dính bên thân,
 Dầu mà cho đến bực Thánh Thần,
 Cũng khó tránh những cơn bệnh tật.
 Nằm khô héo ruột gan tiêm tất,
 Nghiền ngấm trong đôi mắt mê man,
 Đi châu lưu nong nả quày thoàn,
 Về thiết lập trang hoàng cuộc lễ.
 Ngày mười tám tháng năm đúng lệ,
 Đức Thầy ra cứu thế độ đời,
 Xương danh từ Phật Giáo khắp nơi,
 Nên bốn đạo nhớ ngày kỷ niệm,
 Nhưng Thanh Sĩ gan bầm ruột tím,
 Đến ngày này trầm trọng bệnh căn,
 Khấp trẻ già bá tánh xa gần,
 Tới đông đảo thôn lân Mỹ Hội.
 Trước đến dự lễ này phân khởi,
 Sau được nghe giảng kệ Sĩ Hiền,
 Nhưng bệnh tình chưaặng giảm thuyên,
 đành ôm mối ưu phiền thất vọng.
 Từ sớm mai tới chiều lóng nhóng,
 Trông mấy người mỏng mảnh còn thơ,
 Dầu luống công đói khát cũng chờ,
 Lòng Thanh Sĩ vò tơ chín khúc.
 Trời quá buổi ác vàng gần khuất,
 Lòng thương dân đứng trước gia môn,
 Mở lời ra giọng nói ôn tồn,
 Rằng cô bác lui chơn về nghỉ.
 Cảm ơn đó có lòng tận tụy,

Cảm tình thương Thanh Sĩ đến đây,
 Buổi ốm đau không thể phôi bày,
 Dành nuốt đắng ăn cay tủi dạ.
 Nhờ đồng đạo vui lòng từ già,
 Ra về đi chớ khá ở lâu,
 Niệm tình riêng hãy lấp mạch sâu,
 Đừng oán trách đời sao bạc bể.
 Phần Thanh Sĩ thơ phòng lạnh lẽo,
 Lo thuốc thang điều trị cho thân,
 Nhờ ơn trên phục dục lần lần,
 Được mạnh mẽ lo phần đất chúng.
 Trời thấm thoát ngày qua tháng lụn,
 Ba trăng tròn trị bệnh dưỡng thân,
 Ngọn đông phong thổi đến lần,
 Tuần tháng bảy tâm thần rối loạn,
 Lòng chạnh nghĩ trải qua mấy đoạn,
 Giác cuộc đời như hạn trông mưa,
 Nẻo tu hành dân chúng thót thừa,
 Đường danh lợi ganh đua thái quá.
 Càng ngày thấy mỗi mòn tác dạ,
 Cứ lung lảng gây họa sớm làng,
 Cuộc sanh nhai chúng bị buộc ràng,
 Tình nhân loại rã tan từ mảnh.
 Dạ áo nảo thương đời ngoan ngạnh,
 Thân ta dầu chưa mạnh bệnh cơ,
 Đây lòng thương bá tánh bao giờ,
 Quyết chỉ bảo đảng mê nẻo giác.
 Cho già trẻ tầm nơi giải thoát,
 Lánh Ta bà Cực Lạc siêu sanh,
 Lòng quản chi mưa nắng sỏi sành,
 Miễn bá tánh hiểu rành chơn lý.
 Đường ngàn dặm bướm trương thẳng chỉ,

Phản hồi nơi cổ lý Nha Môn
 Về tới nơi Sa Đéc dừng chơn
 Nghỉ tại Tổng hành dinh Phật Giáo.
 Nhìn phong cách đổi thay thâm não,
 Buổi chiều tàn giảng đạo tại đây,
 Cảnh tang thương dân tộc châu mày,
 Lúc loạn lạc xéo dày khô héo.
 Trỗi tiếng kẻ nhắc đời mỏng mẻo,
 Nạn đói nghèo ai khéo diễn ra,
 Lại trách ai tàn phá cửa nhà,
 Gieo rắc nỗi can qua thậm ngặt.
 Làm tội bại hư hèn gia thất,
 Chúng loạn luân trái ngược đạo nhà,
 Lo tước quyền tô điểm lựa là,
 Chúng tài cán phui pha dân tộc.
 Này đồng đạo mộng trường tang tóc,
 Đám ma phiền chôn nhốt tài hoa,
 Khá tỉnh tâm chứ có bê tha,
 Hãy dẹp tánh điều ngoa xảo mị.
 Lo cần kiệm tu hành chánh kỷ
 Vì đói đau lộ vĩ gần đây,
 Nên cần lao trồng trọt lúa khoai,
 Đặng chi độ qua ngày thống khổ.
 Gìn đạo hạnh đừng cho lem ố,
 Tình anh em điều độ cho nhau,
 Khuyên chớ nên tiếng thấp lời cao
 Hãy thương xót lắng sao đầu nỡ.
 Đừng nghịch lẫn công trình dang dở,
 Tưởng như Thầy còn ở tại nhà,
 Trong gia đình huynh đệ thuận hòa,
 Chớ xáo xáo người ta đàm tiếu,
 Nhà giáo dục sử kinh thông hiểu,

Không làm tròn đành chịu tai ương,
 Chớ Phật đâu dung vị bạo cường,
 Kẻ bội phản pháp trường vong mạng.
 Đức Thầy rất đau lòng vô hạn,
 Vì mấy thu bắt dạng xa hình,
 Thấy tín đồ thù oán chống kinh,
 Quên đạo lý dứt tình Thầy tớ.
 Nếu thương Thầy làm theo sách vở,
 Chớ có đâu vô cớ hại nhau,
 Đành khép thân khuôn khổ máu đào,
 Tình cảnh ấy đón đau chi xiết.
 Thà chúng sanh tu hành chẳng biết,
 Có lỗi lầm bởi việc mê man,
 Chớ là tu đã mấy năm trăng,
 Việc đạo đức nẻo đường đã thâu.
 Nay vong bốn phỉ rồi nét dấu,
 Làm hung tàn tiếng xấu khắp nơi,
 Luật công minh thưởng phạt nơi Trời,
 Đâu dung vị những người hung ác.
 Đức Thầy thương ruột gan tan nát,
 Thương thì thương cứu vớt đặng nào,
 Tội con làm con chịu biết sao,
 Dù cha mẹ phương nào gánh được.
 Rán tạo lấy duyên lành thiện phước,
 Đặng đến ngày chung cuộc an nhiên,
 Giãng đây rồi thẳng đến Bình Tiên,
 Tới đây rất nảo phiền mấy đoạn.
 Thấy chợ búa miếu đình phá tán,
 Cảnh điêu tàn tình trạng biến di,
 Cất tiếng kêu bá tánh tu trì,
 Dầu gặp buổi khuynh nguy cũng rán.
 Có mấy khi đạo mầu gặp đặng,

Chớ ưu buồn xao lãng đường tu,
 Đòi tới đây tai khổ lu bù,
 Vì tận thế muôn thu mới có.
 Dù nghèo đói tu hành gấn bó,
 Rồi sau đây thấy rõ Phật Tiên,
 Cõi thế gian tháo mở gông xiềng,
 Đưa nhơn loại non Tiên dựa kể.
 Đó là tới thì giờ biến thế,
 Nay còn đang lọc lựa chánh tà,
 Nên thăm sâu khắp cả bá gia,
 Chịu lắm cuộc phong ba cuộn cuộn.
 Nếu ai biết tu hành yêu chuộng,
 Nhờ Phật Trời mở lượng cứu cho,
 Giảng đây rồi tách bước lần dò,
 Đi chôn khác chỉ cho bá tánh.
 Tới Lai Vung phơi bày đạo hạnh,
 Nhìn nơi đây phong cảnh đìu hiu,
 Thấy đồn điền ủ dọt sớm chiều,
 Cảnh tan nát lắm điều khổ não.
 Đây cũng dùng nhiều câu chỉ bảo,
 Rằng anh em đồng đạo từ đây,
 Phải thương nhau dìu dắt tháng ngày,
 Chớ phân rẽ nạn tai vương vẩn.
 Xem giảng kệ xử tròn bốn phận,
 Mới rằng mình tinh tấn tu hành,
 Phải cần nên dẹp gác lợi danh,
 Đề thông thả đạo lành trau trĩa.
 Điều thù ghét đời thường mai mĩa,
 Nên tránh xa chớ để trong lòng,
 Đòi Hạ Ngươn nhiều nổi long đong
 Khá nhận xét đục trong tường tận,
 Chớ dua bợ theo thời như bản,

Vì tước quyền bán đứng đồng bào
 Kiếp con người dường thể chiêm bao,
 Tuy lộng lẫy bỗng vào vô vị.
 Thân bèo giạt hoa trôi bi lụy,
 Còn tự cường đắc chí khoe danh,
 Luận đàm cho dân rõ ngọn ngành,
 Rồi thẳng tới Long Thành làng nọ.
 Đi đến nơi vẫn còn đông chợ,
 Thấy nhộn nhàng lớn nhỏ xôn xao,
 Dùng đôi câu khuyến khích ngọt ngào,
 Nhắc cuộc thế nhiều câu thăm nảo.
 Rằng đạo lý từ ngày biến ảo,
 Sự tương tranh khéo tạo nghiệt cay,
 Cách mây đông vắng mặt Đức Thầy,
 Tình huynh đệ lợt phai quá lẽ.
 Dùng oai thế nhiều người chia rẽ,
 Cậy binh quyền xâu xé lẫn nhau,
 Chốn phương trời Thầy rất đón đau,
 Tình cốt nhục xáo xào như thế.
 Khá nhớ lại Đức Thầy huynh đệ,
 Rất dày công dạy dỗ chúng ta,
 Dựng tòa lâu đạo đức nguy nga,
 Để bốn đạo trẻ già nương ở.
 Lúc xa Thầy phá cho tan vỡ,
 Tình bạc đen đáng sợ hay chăng?
 Rán mà trau đầy đủ đạo hằng,
 Nên quyết chí lập bằng biển cả.
 Đừng mạnh yếu tranh giành thái quá,
 Đến lâm nguy tan rã xác hồn,
 Giảng đây rồi từ giã làng thôn,
 Về Mỹ Hội dừng chơn tạm nghỉ.
 Thâm suy nghiệm đời còn dối mị,

Cả chúng dân đạo lý chưa thông,
 Nguyên từ bi suối huệ tràn đồng,
 Cho bá tánh thỏa lòng khao khát,
 Tiết đông thiên gió đưa man mát,
 Thăng đến cù lao Cát Tân Tây,
 Giảng những điều thế sự cần gay,
 Nhắc bá tánh miệt mài đạo đức.
 Gìn đạo lý ở ăn chơn thật,
 Vì thời cơ vạn vật đổi thay,
 Bóng thiêu quang thấm thoát tên bay,
 Cuộc giả tạm nay mai sẽ thấy.
 Đòi hung bạo mỏng mảnh như giấy,
 Còn cạnh tranh ỷ lại oai hùm,
 E cho thân mang mền gông cùm,
 Rồi hồi hận ăn năn đã muộn.
 Nền Phật pháp thành lòng yêu chuộng,
 Nếu bỏ qua rất uổng bỏ dân,
 Mấy ngàn năm mới có một lần,
 Non nhọc thủy phong thần thiết lập.
 Tạo lư bông trận đồ bủa khắp,
 Có định tuồng tam thập lục nhơn,
 Người tu hành đặng hưởng phước dươn,
 Kẻ hung ác Thần Tiên nả tróc.
 Giảng cho chúng gắng ghi tim óc,
 Rồi già từ cầu chúc an lòng,
 Bước xuống tàu thẳng đến Tân Đông,
 Cũng kêu hú khắp trong bá tánh.
 Thấy đồng đạo nhiều người nguội lạnh,
 Còn mê man tâm tánh chưa khai,
 Giảng khuyên mau tâm trí giời mài,
 Dứt tà mị cắt dây oan khổ.
 Làm hiền đức tánh lành kiên cố,

Thoát mê ly tránh chỗ tanh hôi,
 Đường tử sanh dập tắt đã rồi,
 Ngàn muôn kiếp thoát nơi khổ hải.
 Nay bá tánh gắng công sửa cải,
 Phỉ sạch lòng tà quấy chớ mang,
 Thì mới mong kiến cảnh Niết Bàn,
 Đồng chư Phật Thánh Tiên tọa vị,
 Lòng bác ái từ bi bố thí,
 Chớ cuu mang tâm trí cuồng điên,
 Mà mắng lo tranh đấu tước quyền,
 Cướp tài của thâu điền đoạt hải.
 Tội lỗi ấy khó mong tồn tại,
 Ngục A Tỳ còn đợi người hung,
 Chờ mãn căn qui sứ bắt hồn,
 Dắt xuống chôn ngục môn hình phạt.
 Giảng xong rồi giã từ cô bác,
 Bước xuống tàu thăm thoát chạy bay,
 Trong ít giờ Cái Ngải tới đây,
 Lòng ngưỡng mộ ai ai náo nức,
 Giảng cho chúng nhiều câu đạo đức,
 Nhắc thời cơ Nam, Bắc khôn nản,
 Những tai ương biến ảo trần hoàn,
 Chịu hoạn họa tranh ăn tranh thực.
 Vì quyền quý lợi danh cần rút
 Tranh giành nhau non nước ngựa nghiêng,
 Cả muôn dân đồ thán đảo điên,
 Cam xiết chặt truân chuyên nhiều nổi.
 Ngày càng ngày việc đời bối rối,
 Đường rộng dài khó nổi tới lui,
 Biết chừng nào nước ngược chảy xuôi,
 Rào dân tộc được hồi dẹp bỏ.
 Đồng nhứt trí phá tan lưới rọ,

Được thương nhau lớn nhỏ an hòa,
 Giảng cho dân nhiều khúc thiết tha,
 Liền từ già trẻ già lớn nhỏ.
 Xuống Bằng Tăng diễn ca tại chợ,
 Buổi chiều tàn khai mở kệ kinh,
 Lời nhủ khuyên trai gái rón gìn,
 Điều Răn Cấm thiết hành chánh lý,
 Hãy xa lánh những điều tà mị,
 Cần tinh chuyên tâm trí hiền lành,
 Nghĩa mẹ cha khó nhọc sanh thành,
 Chữ hiếu thuận hy sinh đền trả.
 Vạn sự lành hiếu nhi cao cả,
 Dầu Phật Tiên chẳng khá bỏ qua.
 Muôn tội tình điểm nhục tông gia
 Thối dâm loạn thúi tha hèn hạ.
 Mười điều lành gắng công để dạ,
 Ba nghiệp mê mau khá diệt xong,
 Dụng tinh thần đức tánh sạch trong,
 Gương trí huệ dứt lòng mê tối,
 Nhà Phật Thánh lâm thông nguồn cội,
 Nơi rừng hoang mở lối thoát ly,
 Bớ chúng sanh nôi chí từ bi,
 Trau nền đạo hồi qui thượng cổ.
 Cối Cự Lạc Di Đà tiếp độ,
 Sè bàn tay nung đỡ đưa về,
 Được an nhàn ngự cảnh Liên Huê,
 Hưởng vô tận khỏi bề luân chuyển.
 Muốn ăn thời đồ ăn tới miệng,
 Khỏi nhọc nhằn lo kiếm chạy quơ,
 Muốn mặc thời có mặc lụa tơ,
 Những màu sắc tùy theo ý muốn.
 Chón Niết Bàn tuyệt trần sung sướng,

Mới gọi rằng an dưỡng Tây Phương,
 Bớ chúng dân tỉnh giấc mộng trường,
 Đừng mê ngủ du dương hồn phách.
 Ở trần thế khổ lao đủ cách,
 Về Thiên đường gió mát trăng thanh,
 Rán: nợ trần trả rảnh phù sanh,
 Đừng mang mền nhọc nhằn thân xác.
 Tánh hôn mê thiệt hành dốt nát,
 Tạo nhiều điều tội ác gớm ghê,
 Nên chuyển luân quả báo nhiều bề,
 Ngàn muôn kiếp cõi mê vương vẩn.
 Rán một thuở tu hành tinh tấn,
 Gặp thời kỳ chuyển vận gần đây,
 Đặng rảnh thân hầu hạ Đức Thầy,
 Đồng trực chỉ thang mây vui thú.
 Nay núi rừng chim kêu vượn hú,
 Sau rồi xem qui tụ Thánh Thần,
 Được trưng bày phép lạ phi thân,
 Đầy hạnh phúc muôn dân thọ hưởng.
 Nay thì giờ lọc lừa liệu lượng,
 Mặt tình ai chí hướng sư tâm,
 Hung với hiền nhận xét mà làm,
 Đường tội phước bởi tâm gây tạo.
 Liền lui gót Ô Môn chỉ bảo,
 Thấy dân tình chạy rạo ghe thoàn,
 Đã tản cư sâu nổi gia đàn,
 Thân bèo nước tâm cang khô héo.
 Đêm thanh lặng tơ lòng thất thểu.
 Trối nhiều bài áo não lạnh lùng,
 Lúc ưu buồn nghe tiếng chuông rung,
 Càng đổ lệ tâm thần cảm động.
 Nhớ cha mẹ vợ con bị thống,

Cuộc sanh ly tử biệt thảm sầu,
 Lúc nguy nàn đói rách càng lâu,
 Đời loạn lạc biển dâu trầm lụy
 Hồi đạo đồng tu theo đạo lý,
 Dầu khôn nạn gắng chí vững lòng,
 Chớ quá buồn ngã dạ uổng công,
 Đời bạc phước vì trong kiếp trước.
 Không tu tỉnh làm lành tác phước,
 Nên nay đây chịu cuộc khó nghèo,
 Thôi thì lo tu niệm nương theo,
 Đường Phật pháp gần keo sớm tối.
 Liên giã từ Sĩ Thanh gót trời,
 Đến Phong Hòa tỏ nỗi thương tâm,
 Ở nơi này nhiều cuộc họa lâm,
 Chịu hỏa hoạn tan hoang nhà cửa.
 Nhưng việc thế diễn bài ra nữa,
 Mỗi ưu sầu chan chứa đôi mi,
 Thấy chúng sanh nạn ách li bì,
 Lòng Thanh Sĩ dường như tan nát.
 Làng này cũng chỉ đường giải thoát,
 Nhắc sự đời mặn lạc chua cay,
 Rồi quay về Mỹ Hội an bài,
 Sau mấy tháng nhơn ngày đi xuống,
 Tùy theo lòng bá gia yêu chuộng,
 Tại Cần Thơ bày biện sự tu,
 Ở hành dinh trong mấy đêm thu,
 Lời tha thiết nhiều câu cảm cảnh.
 Tỏ khúc nôi người cho người sửa tánh,
 Bỏ trở trêu đạo hạnh gòn lòng,
 Đừng say mê danh vị bạc đồng,
 Lòe loẹt lắm long đong cũng lắm.
 Nhiều nhơn sĩ ra tuồng suy gẫm,

Những lời phân nghiền ngẫm ra sao?
 Nỗi khuynh nguy sóng bủa ba đào,
 Thương thuyền chích lái lèo bồi rối
 Mảnh đất Việt mấy mươi năm lẻ,
 Gọi máu đào cay xé cõi lòng,
 Mạch sâu này lấp mãi chưa xong,
 Còn mang mền ở trong tim óc.
 Luận thời thế sang qua đạo học,
 Cũng được nhiều quý khách hài lòng,
 Sáng ngày sau qua tỉnh Vĩnh Long,
 Tại tỉnh bộ văn phòng Phật Giáo.
 Lòng chiếu cố anh em đồng đạo,
 Chút tâm thành qui tụ khá đông,
 Giảng nhiều câu thấm thiết động lòng,
 Tuôn giọt lệ nhỏ ròn thấm đậm.
 Tình huynh đệ quá nên xúc cảm,
 Có nhiều lời tường lãm đau sâu,
 Nhớ Đức Thầy nay ở nơi đâu,
 Thương bốn đạo cùng nhau ngơ ngáo.
 Lại còn nỗi tình hình trong đạo,
 Chẳng thương nhau xào xáo ngựa nghiêng
 Cảnh tình ni lòng luống nảo phiền,
 Hằng khăn vái Phật Tiên minh chứng.
 Sớm xoay chuyển cho mau gặp vận,
 Được tở Thầy duyên phận trùng lai,
 Giảng xong rồi yên nghỉ đêm nay
 Sáng từ giã lên xe thượng lộ.
 Thấy đồng đạo có lòng ái mộ,
 Cùng nhau đưa một số rất đông,
 Sắc mặt buồn có vẻ mũi lòng,
 Xe vọt chạy như đông mờ mịt.
 Tới Phú Lâm xe dừng tại bót,

Xét giấy tờ có chút éo le,
 Nhưng nhờ ân Trời đất chở che,
 Rồi cũng được lên xe thông thả.
 Xe rù chạy lẹ làng buong bả,
 Tới Bến Thành vội vã xuống đi,
 Kêu xích lô mướn đẩy tức thì,
 Trong chốc lát tới dinh Thứ Trưởng,
 Khi đến người sững sờ tưởng tượng,
 Nhiều anh em tới viếng đẹp lòng,
 Máy đèn trường đạo lý nói rờng,
 Được hội kiến nhiều ông chánh trị.
 Có câu hỏi thậm tình hữu lý,
 Rằng Đức Huỳnh Giáo Chủ ra sao?
 Sự kiết hung còn mất thể nào?
 Nhờ mách bảo chúng tôi được biết.
 Liền trả lời một câu quả quyết,
 Rằng không ai mưu giết đặng Ngài,
 Mặc dù trong trường hợp nghiệt cay,
 Chớ cũng đặng an bài quý thể.
 Nhiều đồng đạo lụy sa giọt lệ,
 Vẻ mặt buồn tưởng nhớ Đức Thầy,
 Rất băng khuâng trong lúc nạn tai,
 Trông tin nhận càng ngày vắng bắt.
 Đứng trước cảnh thương tâm quặn thắt,
 Thừa canh thâu được dịp nhủ khuyên,
 Xin anh em bớt dạ ưu phiền,
 Trăng còn tỏ sạ duyên còn mặn.
 Đức Thầy dù mấy thu đã vắng,
 Cũng nhờ ơn Phật Thánh hộ trì,
 Đặng lướt qua những nẻo hiểm nguy,
 Thân vàng ngọc được khi mạnh khỏe.
 Đức Thầy ta ví như bà mẹ,

Cả tín đồ tựa trẻ con thơ,
 Vắng mẹ thời con trẻ bơ vơ,
 Lúc khát sữa u-ơ tiếng khóc.
 Trời đâu nữ phụ lòng người tốt,
 Cũng có ngày hòa hợp vui mừng,
 Miễn đệ huynh kết chặt tình thân,
 Đừng chia rẽ tranh phần thắng thối.
 Phải nhồi nắn chung nhau một khối,
 Được ngày kia ngư thủy tương phùng,
 Cả muôn chim giéo giắt núi rừng,
 Duyên cái nước mặn nồng khấn chặt,
 Câu chung thủy một lòng chớ lạt,
 Mới phỉ nguyên đài các xe loan,
 Còn lãng lơ đạo lý mơ màng,
 Ngày chung cuộc hồ han sĩ tử.
 Giảng đây cũng tỏ tường mọi sự,
 Lìa Sài Gòn về ngụ Cần Thơ,
 Tới hành dinh mới nghỉ ít giờ,
 Tai nghe tiếng xe rồ bên cạnh.
 Nhìn hai cái ngôi sao lóng lánh,
 Là có quan Tư Lịnh đến mời,
 Rằng qua nhà ông tạm nghỉ chơi,
 Bèn hứa chịu đến nơi cho rõ.
 Bước lên ngồi chiếc xe Pho đỏ,
 Trời đã chiều ngọn gió lạnh lùng,
 Xe tới nhà thân thể phát run,
 Vì nhóm bệnh lại không khăn nón.
 Cơm nước xong ông liền nói gọn
 Mời cậu vô trong đại bản dinh,
 Liền ra xe giục già sân trình,
 Đến đó mới biết tình thế thái.
 Quan Tư Lịnh mở lời chậm rãi,

Mời cậu về ở tại nơi đây,
 Vì tôi nghe có linh người Tây,
 Muốn bắt cậu tôi đây lo sợ.
 Nên rước cậu về dinh đang ở,
 Làm phước giùm cho đó khỏi nguy,
 Nghe lời phân thiết rất sâu bi,
 Lòng thương thăm tình ni quá lẽ.
 Mắt đã thấy dường như cay xé,
 Tai được nghe như giẽ nhét vào,
 Liên ở đây trong ít ngày sau,
 Được giấy của quan cao người Pháp.
 Mời qua tại Mít Xông hầu gấp
 Ba giờ chiều xe Rép chạy qua
 Đến văn phòng nghe tiếng bông xoa,
 Chào mấy vị quan to tại đó.
 Liên mời vào trong phòng khép ngõ,
 Quan Rờ Đông hỏi rõ lời ni,
 Rằng trước đây ông giảng tu trì,
 Sao ông giảng xen vào chánh trị.
 Trả lời tôi tu theo đạo lý,
 Noi Thầy tôi dẫn chỉ người lành,
 Chớ tôi đâu hiểu biết chiến tranh,
 Hay chánh trị nhờ ông xét lại.
 Quan Pháp liên tiếp thêm lời nói,
 Ông ra về kêu gọi người tu,
 Hãy đem ra khí giới quân nhu,
 Hiệp với Pháp lập câu trật tự.
 Có quan nọ dẫn co nhiều sự,
 Ăn kết thêm ngôn ngữ quá dai,
 Thấy đời còn lắm chuyện gắt gay,
 Nhìn cuộc thế lòng đây quặn thắt,
 Liên bắt tay bước lên xe Rép,

Về tư dinh còn mắc cái eo,
 Ở tại đây mấy tháng buồn teo,
 Nhìn thể sự thất theo gan ruột,
 Đất rộng lớn rào thưa mấy ruột,
 Khép thân người nhiều cuộc lạ thay,
 Ngọn gió xuân thổi đến lai rai,
 Đường cho biết gần ngày mãn hạn.
 Làn tay đêm đã tròn ba tháng,
 Khép buồn duyên chiếc phận cô đơn,
 May nhờ người bố đức thi ơn,
 Giùm tháo cồng được con thông thả.
 Cá khỏi lưới lội ra biển cả,
 Chim sổ lồng bay thả về rừng,
 Như Văn Vương là bực Thánh Quân,
 Mà còn chịu bảy năm Dũ lý.
 Huống chi ta nhỏ nhen cư sĩ,
 Đâu khỏi mang nghi kỵ thế gian,
 Nhưng mà lòng son sắc đá vàng,
 Không nao núng lại càng tinh tấn.
 Về Mỹ Hội rèn lòng chờ vận,
 Đợi thời cơ hưởng ứng ra tay,
 Có giúp đời trong buổi cần gay,
 Câu đạo lý ban khai nòi giống.
 Được hiển nhiên nơi câu nhứt thống,
 Có huy hoàng ảo mộng tỉnh mơ./.

CON NGƯỜI CỦA TA (Cảm Ứng Thi)

Ta ngồi suy gẫm tận tường ra,
 Cái xác thân này của mẹ cha,
 Nhà ở, cơm ăn nhờ bá tánh,
 Thuốc men, quần áo của đàn na.
 Nắng nôi, mưa gió ân Thiên địa,
 Vật liệu cần dùng của vạn gia,
 Đầu đội trời cao chơn đạp đất,
 Chỉ có tinh thần đó thiệt ta.

Nước túng dân nghèo cảnh biến di,
 Tiên rồng nòi cốt đã hồi qui,
 Cải lương phong hóa cho dân tộc,
 Đánh bại tinh thần kẻ nhược suy.

ĐÁM MƯA ĐÔNG (Kiên Trinh Hành Đạo)

Xa xa nghe tiếng đùng đùng,
 Lăn lăn tiếng ấy nổ bùng bên tai.
 Giật mình phách lạc hồn bay,
 Ngàn nhà bốn đạo trách ai châm ngòi.
 Nhấn tâm hoang phí giống nòi,
 Dem lòng khinh bạc còn coi ra gì,
 Ở không biết nhượng biết tùy,
 Ủng công miệng niệm gói quì mấy năm.
 Đức Thầy dù ở xa xăm,
 Cũng thường lai viếng âm thầm khắp nơi.
 Còn trăng còn nước còn Trời,
 Thời còn mỗi đạo tuyệt vời đâu phai.
 Nay đành tay nỡ cắt tay,
 Quên câu nghĩa cũ mưu bày ghét vợ,
 Máu hồng tiết kiệm rửa nhơ,
 Có đâu bỏ rớt ruộng bờ thế nì.
 Xuân Thu truyện sử còn ghi,
 Bàng Quyên phản bạn chàng thì mạng vong.
 Theo đời Tam Quốc Quan Công,
 Một lời dầu thác không lòng đổi thay.
 Ông phò nhị tẩu thẳng ngay,
 Đêm khuya thắp đuốc đứng ngoài giữ canh,
 Ở Tào một dạ thờ anh,
 Rượu ngon thịt béo đồ dành chẳng nao.
 Cung phi mỹ nữ ra vào,
 Nài hoa ép liễu ông nào tưởng mơ.
 Nén lòng đọc quyển binh thư,
 Trầm tư mặc tượng cuộc cờ đôi mau.
 Nhứt tâm hàng Hớn bắt Tào,

Vượt qua năm ải bốn đào thăm anh.
 Người xưa nhiều bức trung thành,
 Người nay mua giựt bán giành tước quan
 Coi mình quý trọng cao sang,
 Khinh khi đói rách phụ phàng nghĩa nhân,
 Như người Nhon Quý hiền thần,
 Mấy ai nổi gót tìm lần thử coi.
 Mảng lo kiếm chuyện móc moi,
 Thôi lông tìm vít học đòi Bằng Khanh.
 Tôi loạn con giặc ma ranh,
 Mà còn chung mặt hùng anh tốt đời,
 Hại dân hại nước rã rời,
 Vong sư phản đạo coi Trời như không,
 Bày mưu thiết kế cuồng ngông,
 Dạ toan lấp biển ngăn sông dị kỳ.
 Từ ngày vắng bóng Từ Bi,
 Ruộng hoang nhà trống dân thì ngó lơ.
 Thầy ôi dở lá Thiên thơ,
 Giùm coi số phận cõi bờ VIỆT NAM,
 Con hiền lạc bước rừng lâm,
 Người xưa mất dạng còn tâm nơi đâu.
 Mưu sâu thì dạ cũng sâu,
 Ham ăn mắc lưới mắc câu lụy mình.
 Thánh truyền vạn điển thiên kinh,
 Thói hư tật xấu phải rinh ra ngoài.
 Lòng trung chánh trực thi tài,
 Hai đường tội phước hôm mai lộc lừa.
 Đói lòng tạm đỡ muối dưa,
 Gìn tâm ngay thẳng phụng thờ Tổ Tiên.
 Gặp đời bát loạn đảo điên,
 Cây khô lá rũ ruộng điền bỏ hoang
 Thiên hôn địa ám mê man,

Con xa cha mẹ trò toan phụ Thầy.
 Mịt mù rộn rịp Đông Tây,
 Cuồng phong én nhận lạc bấy héo von,
 Khi nào hẹn biển thề non,
 Bây giờ nghĩa nợ tiêu mòn đi đâu?
 Miệng lằn lưỡi mối độc sâu,
 Bể bàng tôm cá xe tàu đua chen.
 Gương lòng mặt miệng đã quen,
 Ở ăn giả dối múa men xưng hùng,
 Sợ cho vực hãm lở đùng,
 Trầm sâu đáy bể mạng cùng thở than.
 Khi còn oai thế ngỗ ngang,
 Chừng hết oai thế Ô Giang bỏ mình.
 Đời thường hết nhục rồi vinh,
 Như người Hàn Tín sử kinh nhắc đời.
 Ăn theo thuở ở theo thời,
 Tài hèn sức yếu tùy đời khôn ngoan.
 Nói làm độ lượng tính toan,
 Cẩn ngôn cẩn hạnh chọn vàng lựa thau.
 Trúng mà chọi đá làm sao,
 Phàm nhơn lại dám cao rao chống Trời,
 Sám truyền chỉ bảo cặn lời,
 Ý khôn bắt Phật bắt Trời thiết tha.
 Xưng mình lỗi lạc tài ba,
 Dương oai diêu vũ mới là dọa thân,
 Theo đời Kiệt Trụ hôn quân,
 Nghe theo Bí Trọng, Vưu Hồn hại tôi.
 Say mê sắc đẹp tửu bôi,
 Chư hầu vắn tội bỏ ngôi thiêu mình,
 Sanh tâm nham hiểm bắt bình,
 Lòng mình oán ghét nhơn tình bạc vôi.
 Răn lòng sửa dạ người ôi,

Kéo lâm tai ách vào ngòi ngục môn,
 Ăn ngay ở thật mới khôn,
 Tranh quyền đoạt lợi là phồn đại ngu,
 Ngọn đèn thường giết phù du,
 Bởi vì tham vọng đui mù hại thân,
 Muối ruồi đường mật ư gần,
 Miễn cho ngon miệng đâu cần xét suy.
 Tình trường chốn ấy hiểm nguy,
 Đi vào thì chết người đi cũng nhiều.
 Cạn lời chỉ bảo dẫu diu,
 Mong người sửa tánh dứt điều mê si.
 Quân thân phụ tử tôn ti,
 Làm người phải biết kính vì bề trên.
 Cang thường luân lý chớ quên,
 Nuôi cha dưỡng mẹ đáp đền công ơn.
 Sách đèn theo bậc tiền nhơn,
 Biết ơn cơm áo xử phân vương tròn.
 Râu mày tiết tháo lòng son,
 Dầu cho biển cạn đá mòn tro trơ.
 Cờ lau vẻ đẹp phát phơ,
 Tài trai quốc sĩ ngọn cờ Lam Sơn.
 Chí tâm hành đạo chớ sòn,
 Đầy lòng bác ái ra ơn giúp đời.
 Núi sông dễ đổi năng dời,
 Thói quen tánh cũ người đời khó phai,
 Từ năm Đinh Hợi đến nay,
 Người hiền xiêu ngã lạc loài đi đâu.
 Biển mà còn hóa còn dâu,
 Còn dâu đổi lại vực sâu lạ thường.
 Cuộc đời mạt Trụ nhà Thương,
 Mà còn giam Thánh Văn Vương cực hình.
 Nhủ lòng bá tánh răn gìn,

Đòi cùng đã đảo tà tinh lộng hành,
 Con sâu làm thảm nổi canh,
 Một người làm quấy trăm nghìn người mang.
 Mẹ cha sanh đũa con hoang,
 Ôm lòng chịu tiếng xóm làng cười chê.
 Phật Ngài thương chúng còn mê,
 Ra công diu dặt vỗ về đàn chơn.
 Người sao chẳng biết công ơn,
 Dem lòng mua oán chác hờn thảm thê,
 Chẳng noi dấu tỏ đường dê,
 Cứ lo châm chích nhún trề hiền lương.
 Thấy đời dạ ái đau thương,
 Sợ lo gặp lúc tai ương rã rời,
 Kêu la trách đất than Trời,
 Đất trời đâu cứu những người hung hăng.
 Cứu là cứu kẻ qui căn,
 Tu nhơn tích đức đạo hằng trau tria.
 Từ ngày Thầy tớ phân chia,
 Tơ lòng đứt đoạn đầm đìa nhỏ sa.
 Sầu đông quên tuổi đã già,
 Đứng nằm thồn thức ruột rà quần đau.
 Có tài ba lược sáu thao,
 Bị đời bạc đãi cũng vào cửa không.
 Thân như cá chậu chim lồng,
 Éch ngồi đáy giếng mắt trông biết gì,
 Chừng nào vàng hết lộn xi,
 Thì là dân sự gặp kỳ thanh thời.
 Nay còn kẻ móc người bơi,
 Soi hang mạch nước bán người nuôi thân.
 Hại cho quốc nhược dân bần,
 Mà còn lắm tiếng tự xưng anh hùng.
 Sợ khi lực tận thế cùng,

Như chim mắc bẫy tợ hùm sa cơ.
 Ngàn xưa ghi chép truyện thơ,
 Bàng Hồng Tôn Tú bao giờ ai khen.
 Ngày nay cứ mãi đua chen.
 Theo đồ hổ bịch ăn quen không chừa.
 Làm người ăn nói dạ thừa,
 Lễ nghi phong hóa nghìn xưa ghi truyền.
 Đời nay trọng dụng bạc tiền,
 Bỏ nhơn bỏ nghĩa đảo huyền nổi trôi.
 Lừa lời phán đoán người ôi,
 Vì đời tận thế bầy tôi úa hèn.
 Rán lo khuya sớm sách đèn,
 Gặp ngày mở hội đua chen kinh kỳ.
 Nén lòng dứt tắt sân si,
 Bền tâm nhẫn nại đường đi còn dài.
 Chớ nên phung phí ăn xài,
 Ăn cần ở kiệm khỏi ngày thiếu com.
 Cây lành trổ đặng hoa thơm,
 Làm ơn gặp kẻ trả ơn tức thời.
 Đức Thầy dạy bảo hết lời,
 Hạ Ngươn nay đã hết đời rán tu.
 Vân Tiên phải nạn đui mù,
 Đến chừng sáng tỏ thì cù hóa long.
 Trung thần gặp lúc long đong,
 Nhờ người tài trí gia công giúp giùm.
 Hung hăng gặp phải thú hùm,
 Thì là hết kiếp ai giùm mà chi.
 Làm lành được phước chuyện ni,
 Ác tâm mang họa lạ gì xưa nay,
 Người đời rán lóng hai tai,
 Nghe cho kỹ lưỡng hôm mai sửa mình.
 Đêm trường lặng lẽ ngồi nhìn,

Bày lời đạo đức tường trình cho dân.

Động tình thương kẻ thôn lân,
Tu như đông gió chẳng cần xét suy.

Lời vàng tiếng ngọc Thầy ghi,
Coi đi coi lại huyền vi mới tường.

Ngày nay coi việc tầm thường,
Sau rồi mới biết là đường cao sâu.

Ăn mỗi cá biết mắc câu,
Người chưa làm lạc biết đâu chánh tà.

Phải nên nghiệm xét Phật ma,
Hiểu thông đạo lý biết ta với người.

Chì thau đem sánh vàng mười,
Bởi còn mê muội đạo đời chưa xong,

Rán mà mài sắt chí công,
Nên kim rồi mới thỏa lòng ước mơ.

Anh em chớ lảm buồn ngơ,
Làm nên Phật Thánh qua bờ qua truông.

Người tu như tướng tiên phuông,
Đương đầu với giặc mới tường đỡ hay.

Quyết lòng thắng trận chua cay,
Giày sành đạp sỏi gót hài máu rơi,

Muốn cho làm Phật làm Trời,
Trước nên làm trọn đạo người hiếu trung.

Hết cơn khổ cực thung dung,
Nhỏ đại rồi mới lớn khôn lẽ thường.

Có học có biết có tường,
Không học mà biết phi thường khó thay.

Có bông có trái nhờ cây,
Có công tu luyện được tài thần thông.

Rán mà lánh đục tầm trong,
Siêng năng trông trặc thì không túng nghèo.

Từ đây qua mấy khúc đèo,

Giữ mình kéo lằm hùm beo chặn đường.
 Đại hùng đại lực treo gương,
 Tam bành lục tặc chẳng nường lại gần.
 Ngàn xưa mấy bức Thánh Thần,
 Công lao hạng mã được phần sùng tu.
 Người nay gắng chí công phu,
 Đòi sau để tiếng ngàn thu phượng thờ.
 Lòng này rồi rầm cuồng tở,
 Đêm trường bút tích vài tờ hiến dân,
 Ăn năn thì sớm sửa thân,
 Bằng không chớ trách Thánh Thần bỏ trôi.
 Đức Thầy rảo tiếng khô môi,
 Dạy dân đến nỗi quên thôi phát khùng.
 Thương dân đến nước cờ cùng,
 Mà trong bá tánh không dùng thì thôi.
 Chạnh lòng riêng chiếc phận tôi,
 Niệm tình đồng đạo một hồi rẻo kêu.
 Thấy dân đèn nợ chưa khâu,
 Nên đây dụng ý biểu nêu đạo mầu.
 Hiền nhơn nghe tiếng thăm sâu,
 Những người hung dữ câu mâu đủ điều.
 Đáy lòng chua xót khó kêu,
 Anh em ruột thịt búa rìu mà chi.
 Thác rồi để tiếng ích gì,
 Sống còn người thế xâm xỉ nhỏ to,
 Thạch Sùng, Vương Khải của kho,
 Hết người hết của bo bo ích gì.
 Bửu Sơn với chữ Hương Kỳ,
 Biết mùi biết vị vàng y không bằng.
 Làm sao nhẹ gót cung trăng,
 Lên đây hòa nhịp chị Hằng thử xem.
 Bức tranh sơn thủy còn lem,

Thợ Trời vội kéo pha gièm con ngu,
 Mạnh gương Phật đạo mờ lu,
 Nhờ tay Phật Thánh chỉnh tu cho trần.
 Có thân phải độ lấy thân,
 Mũi mình mình thở khó phần mượn ai.
 Phật Trời vạch sẵn đường ngay,
 Có đi mới tới đứng hoài tới đâu.
 Đạo thời huyền diệu cao sâu,
 Chí tâm mới biết không âu biết gì.
 Tai nghe phụng gáy non kỳ,
 Ròng mây lộ vẻ vận thì hưng Châu.
 Việc đời chẳng có bao lâu,
 Ngày qua tháng lại công hầu đến nơi.
 Chín muôi trái nợ muốn rơi,
 Mà còn chim chuột khuấy chơi lỗ làng.
 Thuận ăn muối nghịch khó ăn vàng,
 Cuộc đời tà chánh rộn ràng khó phân.
 Đặt lòng bạn mất lòng dân
 Lấy tâm trung đẳng cân phân cho đồng.
 Hạ Ngươn xu cắc mua lòng,
 Hễ người quân tử huê hồng chẳng ham.
 Nghèo nàn trong sạch mà cam,
 Giàu sang giữ cửa như sam khổ đời.
 Gắng công Hớn Bái gặp thời,
 Bền lòng hưởng phước Phật Trời ban cho.
 Cuộc đời hết đối tới no,
 Hết no tới đói nằm co than Trời.
 Vận đen buôn lỗ bán lời,
 Cần năng đạo hạnh sống đời Thầy Nhan.
 Xin khuyên cô bác sớm làng,
 Từ đây tưởng nhớ đạo tràng vừa hương.
 Phật Ngài dù ở Tây Phương,

Hữu tâm thành kính Phật thường vãng lai.
 Đức Thầy vắng mặt ngày nay,
 Vàng thau lọc lựa biết ai chánh tà.
 Giảng kinh miệng đọc hơi hà,
 Lòng mong phá hại cửa nhà chúng dân.
 Rán mà cải tánh sửa thân,
 Long Hoa mới đặt hầu gần Phật Tiên.
 Chín tòa sen báo hoa liên,
 Phật Ngài lộ vẻ nhơn hiền ai đương.
 Rạng mây những bức trung lương,
 Gian dân vô đạo đầy đường huyết lưu.
 Đời nay nặng việc thế sư,
 Thượng Ngươn thông thả oán cừu cũng không.
 Nghêu ngao rao Bắc hồ Đông,
 Trầm ngâm như gã Tử Phòng sáo tiêu.
 Năm hồ bốn biển tiêu diêu,
 Vui vầy đất Thuần trời Nghiêu khỏe lòng.
 Ở ăn trên dưới giữ đồng,
 Thánh Quân nhiếp chánh thời thần thuận trung
 Chuyên cần gặp đạo thung dung,
 Thầy xa phận tớ vô cùng sửa trau,
 Thân Thầy vạn khổ thiên lao,
 Ngàn trùng gai góc lướt vào hiểm nguy.
 Rừng tên núi đạn quản chi,
 Đây lòng bác ái từ bi cứu đời.,
 Phải cam chiếu đất màn trời,
 Ăn sương uống tuyết chịu lời đắng cay.
 Ngàn xưa Phật Tổ Như Lai,
 Cũng là nếm mật nằm gai khác nào.
 Khổ nhiều đạo hạnh càng cao,
 Thành công đắc quả bốn đào giác mê.
 Gương xưa roi dẫu bọn bề,

Đức Thầy phải chịu nặng nề vì dân.

Khuyên người rán trọng nghĩa nhân.

Tìm làm đức hạnh đáp ân Phật Trời.

Thơ sơ bút mực đề lời,

Chúc cầu bá tánh nơi nơi thái bình./.

Ngày 13 tháng 10 năm 1949 D.L.

LÒNG TA (Liên Huồn Thi)

Mong mỗi trau giòi tánh Phật nhi.
 Độ đời nổi chí đặng từ bi,
 Chúng sanh nếu mãi còn luân chuyển,
 Nguyên gánh cho trần cái khổ ni.

Khổ ni lãnh chịu cội trần gian,
 Lăn lượt non đài đặng rảnh rang,
 Nếu một phút nào dân thống khổ,
 Ta dầu Cực Lạc khó ngồi an.

Ngồi an tự tại một mình ta,
 Hạ giải điều linh mấy vạn nhà,
 Dám hỏi tâm phàm đau đớn chẳng?
 Huống hồ Phật Thánh đặng nhàn ca.

Nhàn ca ngồi ngó há đành đầu,
 Ruột rối tơ vò lệ ướt bầu,
 Len lỏi hương thôn lo dất chúng,
 Ra ngoài bể khổ hưởng dài lâu.

Lâu dài sanh tử hết đeo mang,
 Hôm sớm an cư cội Niết Bàn,
 Gồm đủ sáu thông ra tế thế,
 Dắt dìu thiên hạ bớt gian nan.

Di Đà Phật Tổ, Phật Thầy, Ông,
 Thế Chí, Quan Âm chứng đáy lòng,
 Ngày tháng gương xưa nô nức mãi,
 Cô tình soi rọi cánh Trời Đông.

Nhẫn nhẫn nhẫn hòa cố nhúm nhen,
 Đã là lực kém với tài hèn,
 Xoay chiều qui định trong phương sách,
 Có thể nhà ta cải vận đen.

NÔNG NỖI CỦA NGƯỜI DÂN (Thơ)

Đức Thầy từ lúc vướng nản tai,
Bỏ đạo ăn sâu nuốt hận cay,
Tủi nhục anh em gây thảm kịch,
Làm cho dư luận khắp trong ngoài.

Trong ngoài mai mỉa tiếng hư vinh,
Quyền lợi hơn thua mới chống kinh,
Tranh chấp ngã nhon câu thắng bại,
Đâu màng nghĩa đệ với tình huynh.

Tình huynh nghĩa đệ rẽ phân hai,
Xô đẩy bao người chốn gốc gai,
Chẳng những không đem câu ích nước,
Lại còn mang mền tiếng chê bai.

Chê bai thẹn mặt lắm đời ơi,
Sửa tánh rắn lòng chớ để lời,
Trót mấy ngàn năm nay mới gặp,
Đạo mâu ban rải khắp cùng nơi.

Cùng nơi gắng chí chớ quên lời,
Quảng huot thâm huyền chẳng phải chơi,
Không sớm tỉnh tu e trễ muộn,
Qua rồi khó gặp bớ người ôi.

Người ơi đường đột trót mười năm,
 Lao nhọc dù sao cũng rán tâm,
 Một bước công danh muôn bước khổ,
 Con đường tội phước tại nơi tâm.

Nơi tâm bá tánh nhạt rồi lời,
 Năm đến ngày đi quá mồn hơi,
 Tạo hóa cầm cân không đòi nhíp,
 Chớ nên khinh rẻ bỏ đời ơi.

Đời ơi ta chẳng dám ngoa truyền,
 Lấy lẽ công bình chẳng vị riêng,
 Nếu chúng tu hành không được phước,
 Thời ta chẳng phải cốt rồng tiên.

Tiên Rồng gây dựng mấy ngàn thu,
 Dân tộc lâu đời chẳng nhọc nhu,
 Tấm đẫy non sông tô huyết lệ,
 Nắm xương chiến địa lấp sông thù.

Sông thù đã cạn thấy bày châu,
 Quốc phú dân cường đứng vững lâu,
 Cũng đã thi gan cùng sắt thép,
 Nay còn khí phách kẻ mày râu.

TIẾNG CHUÔNG CẢNH TỈNH

Dùng đuốc huệ soi trong đêm tối,
 Mượn gương linh mở lối nhơn sanh,
 Thừa cơ lặng lẽ đêm thanh,
 Đường ngay nẻo thẳng chỉ rành đệ huynh,
 Phải gắng sức tỏ tình đoàn kết,
 Những oán thù phải hết đừng gây,
 Thời kỳ loạn lạc khôn thay,
 Ân cần đạo đức giới mài tinh anh,
 Nước nguy biến chiến tranh tang tóc,
 Nhờ gọi nhuần mưa móc thiêng liêng,
 Muốn cho giải thoát xích xiềng,
 Cần năng gieo rải thiện duyên dung hòa,
 Nên mạnh mẽ vượt qua khổ hải,
 Lánh ta bà tồn tại trường miên,
 Dốc làm rạng vẻ Rồng Tiên,
 Chỉ cần tô điểm môi giềng ông cha.
 Hồi tất cả trẻ già thiện tín,
 Cờ Nam Bang bình định chưa xong,
 Vẫn còn đất lở Trời long,
 Vẫn còn tan tác muôn mòng góm ghê,
 Khuyên gắn bó chớ hề thôi chí,
 Gặp cay nồng hùng vĩ nước ta,
 Muốn cho nước trị an nhà,
 Cầu Trời mở hội Long Hoa non đài,
 Ban phước huệ muôn loài vạn vật,
 Rải hồng ân chất ngát Trời Nam,
 Chúng sanh nhập Thánh siêu phàm,
 Muôn ngàn hạnh phúc gánh đơm dồi dào,
 Nhà thượng cổ đua nhau nô nức,

Gái cùng trai tài đức xứng đôi,
 Nỗn nà chẳng lựa phần vôi,
 Khôi ngô trang nhã đứng ngồi lễ nghi,
 Hầy lặng lẽ nghĩ suy tìm tòi,
 Nghe những lời kêu gọi trước sau;
 Rốt đời đời dân sự đón đầu,
 Xót thương huynh đệ bước vào chông gai,
 Muốn cứu lấy nạn tai đoàn thể,
 Phải gặp nhiều khó dễ trở ngại,
 Nhưng lòng nắm chặt đạo hằng,
 Trau dồi đức hạnh chắc rằng thành thời,
 Cuộc biến cố chiều mới soi thấu,
 Cảm động cho beo gấu quá nhiều,
 Giang san phải nhuộm máu điều,
 Giống nòi rời rã sanh nhiều việc hư,
 Có thấy chẳng gia cư tan nát,
 Cả xóm chòm xơ xác đảo điên,
 Sao không nắm chặt mỗi giềng,
 Tam qui ngũ giới nhẫn kiên thảng ngày,
 Lúc xa cách Đức Thầy thương nhớ,
 Đoạn gìn nghĩa tứ mới ngoan,
 Lý đầu phá hoại xóm làng,
 Làm cho dân chúng rên than nhiều bề,
 Nhủ bạn tác quay về đường phải,
 Khuyên anh em đạo ngãi rán soi,
 Quý yêu dân chúng giống nòi,
 Nước nhà kiến thiết gương soi Tổ truyền,
 Chí nhứt quyết cần chuyên đức tánh,
 Phận tu hành xa tránh thói hôi,
 Lợi danh mèo mả tục tồi,
 Tiền tài chóa mắt người đời gớm ghê,
 Đừng đem dạ say mê dục lạc,

Để tâm hồn phiêu bạt sao nên,
 Xây lưng đầu cột cho bền,
 Kết liên một khối tạo nên Phật tôn,
 Xác thịt lẫn tâm hồn tinh nhuệ,
 Lời sơn minh hải thệ đừng phai,
 Thương dân mến đạo yêu Thầy,
 Một lòng dầu thác lãng phai sao đành,
 Xin chặt giữ ngọn ngành chỉ bảo,
 Quyết sửa sang nền đạo chấn hưng,
 Mai sau hưởng đặng vui mừng,
 Thầy trò hiệp mặt Tấn Tàn gặp nhau,
 Ngồi nhớ lại ruột đau từ đoạn,
 Có bao người gìn đặng lời xưa,
 Thói hư tật xấu răn chừa,
 Dìu dân dắt chúng giùm đưa tới bờ,
 Mãi xoi xĩa phỉnh phờ chế nhạo,
 Người đạo mà ố đạo làm chi,
 Lòng người còn quá mê si,
 Làm điều tàn bạo trái thì lý chơn,
 Tâm quảng đại đức ơn ban bố,
 Lấy lòng hơn đại độ khoan dung,
 Thương người mến vật vô cùng,
 Thương người phạm lỗi thứ dung cho người,
 Vẻ mặt vẫn vui tươi điềm đạm,
 Lòng từ bi hoài cảm tín đồ,
 Trì tâm niệm chữ Nam Mô,
 Diệt lòng ích kỷ hàm hồ nhỏ nòi,
 Lời khuyên khích truyền roi nam nữ,
 Khuyên làm lành lánh dữ mới là,
 Muốn cho gặp Phật Di Đà,
 Bền lòng nhẫn nại thoát ra ngục tù,
 Thân chiến sĩ vong xu vì nước,

Ngàn muôn năm hưởng được danh thơm,
 Những phường giá áo túi cơm,
 Sống thời người ví rạ rơm ích gì,
 Vận nước đã nhược suy hèn kém,
 Phật trẻ trung quăng ném lợi danh,
 Tạm xa cha mẹ gia đình,
 Tươi cười rút áo con xinh vợ hiền,
 Quyết gọi rửa Rồng Tiên khổ nhục,
 Chống xâm lăng khắc phục nước nhà,
 Thân dầu yên giấc tha ma,
 Hồn thiêng cũng được chương tòa dựa nương,
 Lời khuyến khích trình tường tào nhã,
 Xin chur hiền để dạ đừng quên,
 Dẻo dai trí tín cho bền,
 Vừa dân giúp nước tuổi tên chói lòa,
 Dầu Thầy ở phương xa vắng mặt,
 Mỗi chuyện đều thông đạt vậy ngay,
 Hiểu rành hư thiệt không sai,
 Dễ đâu khuất lấp mặt mày người xưa,
 Khuyên đồng đạo rằng chùa ác tánh,
 Thương lẫn nhau đối lạnh sốt chia,
 Sớm chiều linh tánh trau tria,
 Điền kinh cuộc nguyệt sớm khuya rèn lòng,
 Đừng bỏn xẻn mở lòng rộng rãi,
 Giúp cơm tiền đồng loại nạn nguy,
 Muốn cho trên dưới yêu vì,
 Dứt câu thù oán ô tì đều bôi,
 Kẻ bạo ác vinh môi múa mặt,
 Người lương hiền dầu dặt khuyên răn,
 Như người chẳng có ăn năn,
 Cũng đừng giận giũ bởi căn ngu đần,
 Dùng phương tiện nhiều lần chỉ bảo,

Rán dỗ dành đường đạo thâm siêu,
 Rồi đây chẳng sớm thời chiều,
 Thì người hối cải những điều tội xưa,
 Ta đừng có kẻ ưa người ghét,
 Vọng tâm trần phân biệt ngã nhân,
 Dữ lành tạo hóa xử phân,
 Chí chơn chí chánh cầm cân công bình,
 Lưới Trời đất thình thình không lọt,
 Dầu hung hiền chẳng sót một ai,
 Nhủ khuyên đồng đạo hôm mai,
 Nằm ngồi đi đứng giò mài tánh linh,
 Đòi với đạo phân minh trong đục,
 Thà thác vinh sống nhục ai màng,
 Thầy xa đất khách băng ngàn,
 Thương trò giấc ngủ mê man tâm hồn.
 Cuộc luân chuyển dập dồn chi tiết,
 Kiếp phù sanh oan nghiệt vẫn vương,
 Bập bều dày dạn gió sương,
 Trói mình trong bốn vách tường khít rình.
 Ngày lo liệu nhục vinh, vinh nhục,
 Đêm lập lòe trần tục phấn hương,
 Tâm trần như ngựa buông cương,
 Mặc tình thỏa thích trên đường lợi danh,
 Mới thấy đỏ mày xanh tóc sạm,
 Bỗng nhiên rồi đầu tẩm sương mai,
 Mắt mờ tai điếc lạ thay,
 Da dòn má cóp chơn tay mỗi lần,
 Ma bệnh đến tử thần lẻo đẻo,
 Cướp thân người vội kéo ra đi,
 Mũi lòng tử biệt phân ly,
 Vợ con thân thuộc li bì nhỏ sa.
 Thân người sống thịt da tươi tốt,

Khi chết rồi gân cốt lạnh tanh,
 Bao nhiêu bả lợi mỗi danh,
 Cũng không rờ nắm giựt giành với ai,
 Dầu tiền của lâu dài muôn dặm,
 Khi chết rồi cũng nắm tay không,
 Chẳng đem một cắc một đồng,
 Chỉ ôm tội phước trong lòng mà thôi,
 Phải chịu kiếp luân hồi quả báo,
 Đó là do nghiệp tạo thế gian,
 Trộn lành về chôn thiên đàng,
 Thung dung tự tại khổ nản đều không,
 Làm hung ác chịu còn chịu trời,
 Chôn ngục hình lửa khói đốt thiêu,
 Đọa đầy chịu đủ bao nhiêu,
 Đầu thai sáu nẻo theo chiều nghiệp mê,
 Nào sanh, lão ê chề bệnh, tử,
 Mãi sầu ưu đủ thứ lo toan,
 Trên đời kẻ tiện người sang,
 Là do nghiệp trước đeo mang mỗi người,
 Xin nhắc nhở đạo đời châu đảo,
 Mong chư hiền rõ đạo Thích Ca,
 Lòng nhơn bác ái hải hà,
 Đức Thầy khuyên bảo trẻ già thương nhau,
 Dầu lao khổ chớ xao lãng trí,
 Đạo diệu màu thâm thúy đừng quên,
 Ân cha nghĩa mẹ đáp đền,
 Công Thầy nợ nước là nền cổ kim,
 Dù phải thác cũng tìm báo đáp,
 Đáy lòng son học tập gương xưa,
 Trung quân hiếu phụ thả thừa,
 Tràn trề dạ ái nắng mưa gọi nhuần,
 Đồi đáp với nhơn quần xã hội,

Lòng yêu đương đầy mối thương tâm,
 Mở lời dịu ngọt thâm trầm,
 Cam ngôn mỹ hạnh từ tâm ai bì,
 Đời gấp rút còn chi chậm trễ,
 Chẳng tu hành kinh kệ ngâm nga,
 Để rồi đến việc can qua,
 Đây đường sáu bắt hùm tha túng cùng,
 Nước tới chơn nhảy đùng khó nhảy,
 Trôi giữa dòng đại hải vong thân,
 Canh chày giục thúc bon ngân,
 Ước mơ trăm họ tỉnh lần giấc say,
 Dầu làm lụng hôm mai tịnh niệm,
 Rán ăn cần ở kiệm nhẫn hòa,
 Nghèo giàu cũng chớ xa hoa,
 Manh quần tấm áo đủ mà che thân,
 Hãy nhịn nhục làm nhân làm phước,
 Kẻ tật nguyên thí thuốc thí cơm,
 Nghèo nàn rách lạnh sớm hôm,
 Vải bô quần áo giúp cơn khó nghèo,
 Lòng nhơn ái tùy theo tài sức,
 Giúp lẫn nhau sướng cực xẻ chia,
 Chớ phân nhơn ngã chia lìa,
 Thương người chẳng quản nặng nề chi thân,
 Đường đạo đức cân phân mọi việc,
 Điều lợi dân ích nước cứ làm,
 Khuyên đừng bỏn xẻn tham lam,
 Hại nhơn ích kỷ họa lâm tới mình,
 Dầu lợi lộc gia đình muôn việc,
 Hại xóm chòm cự tuyệt chớ ham,
 Người đời bởi quá tham lam,
 Tranh giành quyền lợi phải đơm oán thù,
 Cái chơn tánh mờ lu thái quá,

Hấp vắn mình cặn bã tranh nhau,
 Mẫn lo kinh địch sang giàu,
 Xua mình lửa đỏ khác nào phù du,
 Vì vật chất xé xâu tan nát,
 Dù ruột rà giết thác lẫn nhau,
 Miễn mình béo bở quý cao,
 Ôm gầy mặc kẻ dạ nào xót thương,
 Thậm chí đến gia đường ruột thịt,
 Còn oán thù xích mịch hại nhau,
 Sá chi nhơn loại đồng bào,
 Đường danh nẻo lợi ồn ào đua chen,
 Tâm trần tục tối đen như mực,
 Ngày lại ngày cắn rút xốn xang,
 Mưu này thế nọ tính toan,
 Hại nhơn hại vật bạc vàng tham tranh,
 Lời khuyên nhủ đêm thanh tao nhã,
 Ở chư hiền để dạ lắng nghe,
 Tây Phương Cực Lạc lập lòe,
 Nội trong nháy mắt màn the phủ phàng,
 Gắng chờ đợi trống sang ba nhịp,
 Tỉnh mộng sâu giấc điệp đã tan,
 Nay còn ngây ngất mê man,
 Cuồng tâm rối trí giữa đàng lấp chông,
 Lời nhắc gởi con Hồng cháu Lạc,
 Lánh xa trường đồ bát môn trung,
 Trau dồi đức hạnh mảnh nhung,
 Xa lìa tội ác hào hùng đừng ham,
 Khuyên cặn kẽ luận đàm êm nhĩ,
 Quá thương trần dẫn chỉ trong đêm,
 Từ ngôn luận biện diệu mềm,
 Chớ đâu chuốt ngót thừa thêm lẽ nào,
 Noi đức tánh siêu cao Phật Tổ,

Niu chơn Thầy tế độ lần ba,
 Lưới mê gươm trí chói lòà,
 Cắt dây oan nghiệt tâm đà rảnh rang,
 Thấy nhờn sanh lằm đàng lạc lối,
 Bị giam cầm ngục tối vô minh,
 Tỉnh hồn ngó lại mà kinh,
 Thiên tai nhờn họa bên mình vắn vường,
 Ân Thầy đã vạch đường mở ngõ,
 Chẳng rèn lòng lớn nhỏ thả trôi,
 Làm cho đạo pháp suy đồi,
 Kẻ chê người nhạo vô hồi đón đàu,
 Mãi tranh nhau quyền cao lộc cả,
 Hiếp bần cùng rách rã từ manh,
 Cạn lời khuyên nhủ đêm thanh,
 Long Hoa muốn gặp tu hành chánh tâm.
 Ngày hai buổi trầm ngâm kệ sám,
 Vết gút mù tan đám sương mai,
 Tâm hồn an tịnh thanh bai,
 Êm đêm đầy nước châu bày sáng trưng.
 Ba nghiệp khẩu, ý, thân thanh tịnh,
 Mỗi diệu huyền tu đỉnh sáng khai,
 Tìm lòng kiến cảnh bỗng lai,
 Mông mênh dáo dạt bên ngoài uổng công.
 Phận trai trẻ non sông bảo thủ,
 Nợ nước nhà huyền vũ đỡ nâng,
 Đền ơn thủy thổ quốc dân,
 Nâng thành đỡ vạc trong cơn biến loạn,
 Nhơn với nghĩa mỗi mang thành giáo,
 Phận làm người ở thảo ăn ngay,
 Sớm chòm ai dám chê bai,
 Âm cung Diêm Chúa khen tài hiền nhờn,
 Vì miếng lợi thua hơn tranh cạnh,

Thác đi rồi kẻ hãnh người kiêu,
 Thạch Sùng Vương Khải bấy nhiêu,
 Đủ làm bá tánh biết nhiều đời nay.
 Cuộc tạm giả tên bay trước mặt,
 Nổi mắt còn mây bạc gió đưa,
 Tuy là lộng lộng lưới thừa,
 Khấp trong vũ trụ không thừa một ai,
 Ánh nhựt nguyệt đêm ngày xoay chuyển,
 Soi khắp Trời bất biến dân ôi,
 Tiền tài bạc nghĩa như vôi,
 Sao người ta lết chen ngồi vuột ve,
 Dầu cam ngọng ư e đui điếc,
 Cũng dùng tiền cần thiết sống sanh,
 Bao nhiêu giọt máu dân lành,
 Dem ra tô điểm trường thành yêu ma,
 Đêm thất theo lòng ta não ruột,
 Chén cay nồng rán nuốt sao vô,
 Tràn trề lời lẽ trước thô,
 Rung hồn bá tánh mơ hồ nữa thôi,
 Nợ cơm áo đèn bồi vận bĩ,
 Chớ ngại ngừng tâm sĩ rối ren,
 Làm cho rạn mặt sách đèn,
 Nên danh nam tử mở then Lạc Hồng,
 Căn dặn lòng non bông sen trở,
 Phận các đảng ủng hộ từng quân,
 Diệu đờn khoan nhật từng tung,
 Châu lang có thấu tám thân liễu bờ,
 Thầm khăn vái Nam Mô Bồ Tát,
 Độ lương hiền được bát cơm dư,
 Di Đà Phật Tổ thường cư,
 Ra vào độ thế lương từ tánh mê,
 Câu đạo pháp bồ đề siêu phẩm,

Đẹp tâm trần say đắm từ lâu,
 Di Đà lục tự sáu câu,
 Thường hành bình đẳng mới hầu lặng tâm,
 Nền Phật pháp thậm thâm vi diệu,
 Gắng công mài đàm tiểu mặc ai,
 Kìa non nước cũ nay mai,
 Rõ ràng chủng tộc gặp ngày hiển vang,
 Cơ tạo hóa thay màn đổi lớp,
 Cuộc bi hoan tan hợp trở trêu,
 Lang thang vất vả bập bêu,
 Con hiền ử rữ lá lều nắng mưa.
 Mắt trông thấy Trời trưa muốn tối,
 Giấc canh trường mong đợi bình minh,
 Tâm lòng thổn thức hải kinh,
 Thấy đời ăn ở bất mình ngán ngao,
 Có mấy kẻ cháo rau sang sốt,
 Biết tìm điều lợi vật dưỡng nhơn,
 Bề ngoài cửa miệng bơn ton,
 Xung mình biết nghĩa biết nhơn ai bằng,
 Thấy những kẻ miệng lằn lưỡi mồi,
 Biết bao giờ sửa lỗi chừa mê,
 Đau lòng tác dạ ử ê,
 Ước dài nguyệt cảnh soi về trần gian.
 Cho hung dữ ăn năn cải hối,
 Khiếp oai Trời sợ mối kiền khôn,
 Xác trần chó khá trọng tôn,
 Ăn sang mặt đẹp lạnh khôn đủ điều,
 Chừa lời lẽ dệt thêu bóc xước,
 Nói năng thời suy trước xét sau,
 Nhường người tuổi lớn tác cao,
 Chớ nên quát sướt hùng hào chát tai,
 Lời khuyên bảo mong ai để dạ,

Sửa tâm lành vị quả cao thẳng,
 Dừng cho nghĩ quấy tưởng xằng,
 Mây mù vết mở cung trăng chói ngời,
 Ngàn muôn kiếp chịu đời thống khổ,
 Bối dấn thân hang ổ vô minh,
 Đeo mang nghiệp chướng bên mình,
 Tạo gây tội phước sự tình đa đoan,
 Chịu quả cảm trần gian sanh tử,
 Tĩnh tâm rồi vạn sự giai hưu,
 Niết Bàn chẳng việc thế suu,
 Tìm nơi an dưỡng oán cừu đều không,
 Chẳng con vợ đèo bồng mệt nhọc,
 Cả thập phương thân tộc gia viên,
 Không hề chứa chấp tư riêng,
 Khám đường chẳng có xích xiềng không ngờ,
 Nay trần thế ăn dơ ở bản,
 Quanh năm lo số phận nghèo giàu,
 Lóp thỉ vợ yếu con đau,
 Ăn thô mặc rách quơ quào đủ phương,
 Đời là khổ tu bươn bở thế,
 Mãi chân chờ rồi kẻ da nhẵn,
 Ngày qua ngày giảm số căn,
 Tử thần chẳng đợi xác thân trẻ già,
 Lo kéo trễ ngày qua tháng lụn,
 Hấp hối rồi vô dụng người ơi,
 Giác nồng say gục rồi thôi,
 Chuông linh đánh thức hãy chỗi dậy đi,
 Vận nước gặp thanh suy biến đổi,
 Bọn gian thần xoi mội tràn đê,
 Sao còn bận việc trắng huê,
 Các lâu ghẹo hãnh vỗ về phần son,
 Lâm bịnh khổ mắt còn nào biết,

Vương lưới sâu như điếc như đui,
 Mặt hồng gương gạo bãi buổi,
 Thù cha trả đặng mới vui lòng này,
 Đường diệu vợi bao nài sành sỏi,
 Miếng lầy lừng dòng dôi Ròng Tiên,
 Anh em chớ giận đừng phiền,
 Dầu rằng thác mất danh hiền thơm tho,
 Chớ làm tướng cay co ác độc,
 Đừng vội tin đường mật hiền lương,
 Việc đời tráo trở khó tường,
 Mặt ngoài coi chắc cột rường mỗi ăn,
 Thấy bá tánh lầm tăng sãi khó,
 Miếng mỗi câu móc mỏ có ngày,
 Thân người Nguyệt Kiều dạn dày,
 Nơi chùa San Hậu bị tay sãi mằm,
 Ai tưởng thấu thâm tâm dương thế,
 Lòng thích ưa lẽ mẽ xôi chè,
 Miệng ngoài đủ thể đầy che,
 Giả vờ đạo sĩ lập lòe hại dân,
 Khuyên bá tánh tâm thần định tĩnh,
 Diệt tà tinh ám ảnh linh hồn,
 Giả danh hiệu Phật Thế Tôn,
 Đủ điều dụ hoặc sa môn lạc lằm,
 Rán ngừa tránh kéo lâm tai ách,
 Uống công trình bọc bạch tu hành,
 Sa vào lưới sắc ma ranh,
 Ngàn đời muôn kiếp bao quanh ngục tù.
 Khuyên cần mẫn chí tu xăng xóm,
 Gặp mưa nhuần sẽ óm hoa thơm,
 Giường linh cúng kiếng quả đơm,
 Tổ đường chứng giám miếng cơm hiếu tình,
 Trên Trời Phật quang minh soi thấu,

Tấm lòng thành lão ấu nhi tôn,
 Sự vong như thể sự tồn,
 Thảo cha ngay chúa trọng tôn thán ngày,
 Độc lòng tâm Như Lai Bồ Tát,
 Lánh phiền ba ô ạt xuyên xao,
 Sao bằng mượn thú tiêu dao,
 Trăng thanh gió mát ra vào thung dung,
 Mắt chẳng thấy bướm ong lượn gió,
 Tai không nghe lời nọ tiếng kia,
 Trong ngoài chẳng cách chẳng lìa,
 Tâm vô quái ngại bồ đề thâm cao,
 Cõi tạm giả dầu hao tim lụn,
 Lo mãi đời chưa phủng vào đầu,
 Mãi còn lúng túng rừng sâu,
 Lợi bôi biển thăm dãi dầu mỗi mê,
 Dầu ai có cười chê đại đột,
 Quá nã nề cái lột giả thân,
 Trụ Vương bởi đắm mỹ nơn,
 Thành nghiêng vách đồ giam cầm Văn Vương.
 Lo rượu thịt cao lương mỹ vị,
 Xem thai bào thiêu hủy lương dân,
 Nhấn lòng mổ bụng chặt chân,
 Nghe lời Đắc Kỷ giết thần Tỉ Cang,
 Đem công nghiệp Thành Thang hủy hoại,
 Tội trung thân giết hại đầy xua,
 Nghe lời theo bọn a dua,
 Làm dân trong nước bốn mùa điêu linh.
 Chừng hối hận thiêu mình mà chết,
 Bao nhiêu điều mê mệt rã tan,
 Kiếp người tội gió thổi ngang,
 Lệ làng diễm chớp mơ màng giấc say,
 Lời kêu gọi gái trai tỉnh thức,

Nhẹ gót hồng châu chực bệ đơn,
 Giọng vàng phụng gáy kỳ sơn,
 Thành Vương trở mặt thần dân thái bình,
 Chùng nghe đặng tam thỉnh tiếng nổ,
 Cảnh rừng tòng nhụy trở hoa đơm,
 Non đài bát ngát hương thơm,
 Thần Tiên xuất thế tiếng đờn Ma Ha.
 Phong Thần hội Tiên gia trở mặt,
 Dụng phép mầu đẹp giặc trừ thù,
 Cơ đồ Minh Chúa tay thu,
 Trị an bá tánh đâu đâu thanh nhàn,
 Câu kệ mọn thờ than tỉ mỉ,
 Đạo chẳng rành chơn lý chưa thông,
 Tài sơ trí siển mặc lòng,
 Quá thương bá tánh ngỗ hồng nhủ khuyên,
 Nào dám tiếng xéo xiêng quèo móc,
 Xin chư hiền hiệu tốt giùm cho,
 Công Thầy lặn lội cam go,
 Dạy dân rảo tiếng hát hò hết hơi,
 Lời huyền bí cạn bày tiêm tất,
 Chỉ cho trần nấc bước đàng đi,
 Lạc lầm bởi tánh mê si,
 Vong sư phản đạo còn gì bỏ dân.
 Đạo người có tứ ân trọng đại,
 Mỗi luân thường túc trái oan khiên,
 Trọng cha kính mẹ bạn hiền,
 Ân Thầy nghĩa Chúa ước nguyện trả xong,
 Nuôi chim nọ đủ lông đủ cánh,
 Rồi vụt bay cho rảnh thân kia,
 Thương dân hột lụy đầm đìa,
 Làm ân mắc oán khó bề yên thân,
 Khuyên bá tánh lấy ân đáp oán,

Thì oán tiêu thân đặng bình an,
 Lờ châu tiếng ngọc muôn vàn,
 Đức Thầy chỉ bảo mọi đàng cho dân,
 Muốn cho đặng xác thân tươi thắm,
 Khấp hoàn cầu trông ngấm mền thương,
 Sớm chiều bát nước vừa hương,
 Cúng dung hoa quả tổ đường vái van,
 Nhờ ơn trên Tam Hoàng xoay chuyển,
 Độ con lành được miếng hoa thơm,
 Liên Đài nhụy trở huê đơm,
 Di Đà ban thưởng đức ơn kẻ hiền,
 Khuyên bá gia tâm chuyên lực tự,
 Thành lòng ngày một chữ cũng nên,
 Non bông dạ muốn siêu lên,
 Thất tình lục dục chớ nên đề lòng,
 Phải gạn đục tầm trong não trí,
 Phật tức tâm hồi vị an cư,
 Giữ lòng bất động như như,
 Huòn nguyên phản bốn đại từ đại bi,
 Tay nắm nắm ngọc còn đi tìm ngọc,
 Minh cỡi trâu hồ học kiếm trâu,
 Đạo mâu thâm diệu huyền sâu,
 Bá gia muốn rõ quày đầu ăn năn,
 Phải chừa bỏ tội căn tạo trước,
 Dè lỗi sau chẳng được vãng lai,
 Sửa mình trong kiếp hiện nay,
 Nhứt tâm bất thôi Phật đài được lên,
 Oai Trời đất vang rền bốn bể,
 Dụng phép mâu cứu thế độ dân,
 Non đài đượm vẻ các lân,
 Dầy đầy ngọc báu châu trân sẵn dành,
 Dân tộc được nhàn thanh thắm thía,

Miếng ruộng tâm trồng tĩa giống xưa,
 Mùa màng chẳng sớm thời trưa,
 Mọc mầm bông trái thối thừa no nê,
 Nay mặc kẻ cười chê khờ dại,
 Sau hiểu rành người lại mến ưa,
 Bây giờ môi miếng đẩy đưa,
 Nói trời nói đất thêm thừa mặc ai,
 Chúng mê dốt ỷ tài ỷ tặn,
 Ta tỉnh tuồng đức bản người ngu,
 Rán mà mài miệt chí tu,
 Sớm chiều hai buổi công phu cho thường,
 Đồi đã đào thập phương thọ nạn,
 Lũ gian hùng bè đảng hại dân,
 So tài cao thấp tranh phân,
 Xung hùng xung bá rộ rần góm ghê,
 Khắp thế giới thâm thâm thâm,
 Giặc bao tròn xe trạm đua chen,
 Bốn phương trời kịch mây đen,
 Mưa sa ướt át bùn lèn trây trưa,
 Bên thêm kẻ bán mua lựu địu,
 Cảnh đói nghèo hụt thiếu cùng phương,
 Ai người chua xót quê hương,
 Cơm tiền dư dả đẳng đường cho dân.
 Rách cho áo đỡ cơn rách lạnh,
 Đói giúp cơm hẻo hãnh no thân,
 Đau giùm thang thuốc mạnh lân,
 Mở lòng đại độ thôn lân buổi nần,
 Đừng riêng sống ăn sang mặc sướng,
 Quên đồng bào thuê mướn chẳng no,
 Làm người tội phước âu lo,
 Thương nhau chớ lắm so đo nghèo giàu,
 Muôn được khỏi mòn hao thân thể,

Xả thân cầu đạo để thoát ly,
 Xé lòng nén chữ từ bi,
 Sắc không không sắc nhượng tùy thời cơ,
 Cũng như nét cuồng thơ Phật giáo,
 Đức Thầy dùng nền đạo phổ thông,
 Ai người thấu đáo đục trong,
 Thương Thầy xa cách bởi lòng yêu dân,
 Muốn cứu thế mang thân ái quốc,
 Độ nạn trong vạn vật muôn loài,
 Thay hình đổi dạng ai hay,
 Đáng người chiến sĩ xứng tài giáo dân,
 Vì phương tiện thời nhân hóa độ,
 Phải tùy đời giác ngộ chúng sanh,
 Cũng người liệt liệt oanh oanh,
 Cũng nhà giáo chủ tu hành siêu cao,
 Xin bá tánh đua nhau xét nghiệm,
 Định tâm thần tam điểm phản quang,
 Canh chày dạ ái ngồn ngang,
 Thấy trong đồng đạo lỡ làng chữ tu,
 Được bập bẹ ít câu bỏ túi,
 Bước ra đàng hân hủ người ta,
 Hô hào đạt lý Thích Ca,
 Tưởng mình thông thạo ai mà dám đương,
 Đèn dầu chống thái dương mới lạ,
 Nước giếng so biển cả quái kỳ,
 Lỗi lầm sửa cải mau đi,
 Ở cho biết nhượng biết tùy dưới trên,
 Già thì kính trẻ nên nhẫn nhịn,
 Cha mẹ người trọng kính như nhau,
 Anh em bầu bạn thâm giao,
 Ghi xương chạm dạ một màu chung thân,
 Ở cho kẻ đồng lân quý mến,

Chuộng hiền tài nơi bến Vĩnh Tân,
 Dem về làm bạn cố nhơn,
 Bá Nha trôi giọng có Chung Tử Kỳ,
 Được hòa nhịp trí tri cang kỷ,
 Ngày lại ngày yêu quý lẫn nhau,
 Khuyên người lọc cát lừa thao,
 Tìm ra châu báu non đào kỷ cương,
 Đứng trượng phu đường đường oanh liệt,
 Trai anh hùng xử việc ôn hòa,
 Những người hạ mã dung tha,
 Thương người dưới ngựa như là con em,
 Tài bách chiến ăn nem ăn gỏi,
 Chẳng bao giờ xưng giỏi xưng hay
 Muôn đời nào dám chê bai,
 Kẻ tôn người kính thường ngày sùng tu.
 Lòng mong mỗi sĩ nhu hậu tấn,
 Noi gương xưa hướng dẫn cùng nhau,
 Mơ hồ như cá ở ao,
 Tìm phương giải thoát đồng bào Việt Nam,
 Trừ sạch bọn quan tham ô lại,
 Mưu hòa bình tồn tại dân sanh,
 Từ thôn quê đến thị thành,
 Nhà nhà yên ổn dân lành vui tươi,
 Dân mát tánh biếng lười nhút nhát,
 Thường siêng năng cày cuộc phô trương,
 Thợ thuyền được hưởng đồng lương,
 Hạng người làm ruộng, buôn thương vui mừng.
 Kẻ gian tế cải thân sửa tánh,
 Người hiền lương đạo hạnh gia tăng,
 Đâu còn biến đổi rồi nhănh,
 Là ngày dân chúng hạ tầng thanh thoi,
 Nay chạm trở hết hơi đuổi sức,

Đứng trung thần khổ cực đừng nao,
 Muốn rành bộ mặt vàng thau,
 Chịu người nấu lọc sôi trào mấy phen,
 Nay lộ vĩ trắng đen lăm kè,
 Máy Trời xoay mau lẹ như tên,
 Anh em chớ vội đừng quên,
 Chí tâm niệm Phật lâm đèn mẹ cha,
 Đức Thầy dầu ngàn xa cách trở,
 Chỉ bản đồ chỗ ở chỗ ăn,
 Con lành thì sớm qui căn,
 Hung hăng gian trá cho rằng sai ngoa,
 Đừng bắt chước tà ma ngoại đạo,
 Ăn nói lời hỗn ầu tục thô,
 Cũng đừng ỷ chúng hiệp cô,
 Sơn băng thủy kiệt đói khô bấy giờ,
 Nhà thượng cổ tiền kho lúa vựa,
 Mẹ hiền đầy vú sữa nuôi con,
 Giữ gìn dạ sắt lòng son,
 Trung trinh bạch tuyết vẹn tròn tánh tâm,
 Tu thì kéo trễ phải lâm tai họa,
 Chùng đảo đầu như gã Trịnh Hâm,
 Lặng nhìn đỉnh núi dăm dăm,
 Tựa hồ Khương Tử tay cầm cần câu,
 Chùng được cá công hầu toại chí,
 Chưa gặp thời kẻ bỉ người khinh,
 Con người hết nhục tới vinh,
 Đổi thay mây lát vang thình khắp cùng,
 Nếu bá tánh có dùng nói nữa,
 Bằng chẳng ư khép cửa vọng phu,
 Đợi chờ chị nguyệt hết lu,
 Nụ cười hé nở trà thu đã dâng,
 Khi tròn khuyết như trăng chẳng khác,

Việc thanh suy chốc lát đổi thay,
 Tơ lòng rối rắm ai hay,
 Khi vui khi tánh biết ngày nào thôi,
 Còn vận bĩ kẻ vôi người bạc,
 Mỗi manh này vò nát như tương,
 Héo von chín khúc đoạn trường,
 Mắt trông thế sự tơ cuồng rối thêm,
 Biết bao thuở nạn êm dân tịnh,
 Khắp hoàn cầu thiện tín thương nhau,
 Thấy đời bụng dạ gươm đao,
 Cấn răng nhắm mắt lệ trào sục sôi,
 Nào ai dám hờ môi phán đoán,
 Trên đường dài kẻ cản người ngăn,
 Tủi lòng nhện bủa lưới giăng,
 Muỗi rồi chẳng chết, chết thẳng chắc môi,
 Lời kêu gọi dân ôi tỉnh trí,
 Đòi sắp tàn đấm nhụy mê hoa,
 Nhớ lòng niệm Phật Di Đà,
 Tầm phương tịnh độ Thích Ca giáo truyền,
 Nên biết nhẫn biết kiên quây phải,
 Mở lòng nhơn vận đại thứ tha,
 Thương nhau như kẻ ruột rà,
 Mến nhau khác thể bầy gà cục côi,
 Loài chim chóc tha mỗi về ổ,
 Nuôi cho con trong tổ đặng no,
 Làm người ta phải chung lo,
 Để thua súc vật thẹn thua mày râu,
 Buồn bá tánh độc sâu tiêm tất,
 Biết bao giờ làm Phật làm Tiên,
 Quay cuồng tâm trí đảo điên,
 Tham danh tham lợi điều huyền nổi trôi,
 Tổ hại chủ chúa tôi phản trắc,

Trò hại Thầy con giết mẹ cha,
 Cũng vì sắc đẹp tài hoa,
 Tiền tài ám nhãn mới là giết nhau,
 Sống cũng chẳng bao lâu kẻ thác,
 Sao lòng người hung ác chấp chồng,
 Làm cho Đất lở Trời long,
 Nhà tan cửa nát máu hồng tuôn rơi,
 Ai nói đến lòng hơi giận dỗi,
 Quyết trả thù dạ mới ung cho,
 Tâm trần gút mắt cay co,
 Từ đây sửa lại xuống đò từ bi,
 Mắt ngó thấy tứ vi hồ báo,
 Tai nghe rền cây cáo mai nanh,
 Mãng xà núp ẩn rừng xanh,
 Lợi bôi uốn khúc hoành hành góm ghê,
 Kẻ bạo ác hồn mê bất tỉnh,
 Dưới sông thời linh nghinh sáu to,
 Dưới trên con hát con hò,
 Lốp bay lốp chạy giày vò người hung,
 Lũ gian ác vô cùng sợ hãi,
 Người hiền lương hiền chậm rãi bước đi,
 Nhờ ơn các bậc thần kỳ,
 Thương người trung hậu hộ trì bình an,
 Kẻ bạo ác thâm than trộm trách,
 Phật Trời không mở vạch rừng mê,
 Đến nay gặp việc thăm thê,
 Hồn phi phách tán tãi tê mặt mày,
 Lời bút tích trưng bày thâm diệu,
 Bởi tối tăm chẳng hiểu thời thôi,
 Để chừng đến việc khổ rồi,
 Biết đâu trốn khỏi lưới Trời bủa giăng,
 Hỏi đồng đạo ăn năn chừa lỗi,

Vững tinh thần gìn cội gốc xưa,
 Đói nghèo tạm đỡ muối dưa,
 Dừng lòng gian xảo phước thừa Phật ban,
 Nghèo trong sạch xóm làng yêu quý,
 Giàu nhỏ nhoi kẻ thị người khinh,
 Trên Trời huyền diệu tinh thỉnh,
 Thần minh soi thấu hơn tình thế gian,
 Chôn Tây Phương sen vàng chói ánh,
 Cảnh Niết Bàn lóng lánh hào quang,
 Lập đời thượng cổ huy hoàng,
 Dưới trên hòa thuận gia đình ấm no.
 Mùi bát nhã thơm tho khắp chốn,
 Tam giáo đều một bản thủy nguyên,
 Thánh tài xuất thế bình yên,
 An bang tế thế vô biên trí mầu,
 Khấp thiên hạ cúi đầu khâm phục,
 Cả hoàn cầu giáo dục như nhau,
 Đại đồng bác ái thâm cao,
 Phật Trời phân định nước nào cũng tu,
 Thương lẫn nhau không thù không oán,
 Sốt ngọt bù giới hạn nào phân,
 Sạch lòng chẳng chấp ngã nhân,
 Trên vua ngay thẳng dưới thần cúc cung,
 Trong gia đạo ngoài cùng lân quốc,
 Nhường nhịn nhau ở thật ăn ngay,
 Đâu đâu thanh trị trong ngoài,
 Từ trên hơn vật đến loài cỏ sùng,
 Cũng được hưởng gió trăng đầm ấm,
 Về tươi cười đượm thắm hoa xinh,
 Từ đây lừa lọc sạch tinh,
 Đặng châu Chứa Thánh Long Đình xướng ca,
 Khá mài miệt lòng ta chơn chánh,

Muốn tu hành phải lánh hơi men,
 Tránh xa tiếng huyên giọng kèn,
 Dụ dân hoặc thế hư hèn đạo tâm,
 Nền Phật pháp thâm thâm vi diệu,
 Nợ gia đình lịu địu rồi ren,
 Nóng lòng vận mạt thời đen,
 Trách Trời trách đất bóng đèn leo heo,
 Trời u ám trì neo vững chắc,
 Đất xoay vần gìn chặt thần tâm,
 Chí tu công khó kiếm tầm,
 Ở trong nảo óc trắng rằm trung thu,
 Chớ cuồng trí lu bù điên đảo,
 Khó mở mang Phật đạo nơi tâm,
 Đại khờ niệm Phật lâm nhâm,
 Dừng cho gián đoạn hơn cầm tiền muôn,
 Kéo lũ lượt qua truông vượt ải,
 Bị thú hùm giết hại thốt thừa,
 Ruột rà muối xác bột tưa,
 Nhãn mày nhú mặt đồ thừa cho ai,
 Con đũa cống đũa đai lịu địu,
 Phận túng nghèo kẻ níu người lôi,
 Yêu tình bắt giết làm mối,
 Thương người ăn ở bạc vôi không còn,
 Cha quá bận vì con cuồng trí,
 Thầy thương trò nhĩa ý Khùng Điên,
 Cũng là một giống Rồng Tiên,
 Sao đành trở mặt ghen hiên phân tranh,
 Lời thể hải sơn mình có nhớ,
 Qui y thời lớn nhỏ làm y,
 Đâu đành đem bạc đổi chì,
 Bán thân cửa điểm còn gì giá danh,
 Thà ăn túp lều tranh toại chí,

Hồn đem thân làm dĩ tứ thời,
 Xa hoa rượu thịt ăn chơi,
 Bao nhiêu nước mắt mồ hôi đồng bào,
 Lấy oai thế hùng hào kẻ yếu,
 Dọa nạt người bô liễu cường dân,
 Vì trùng xã hội ăn thâm,
 Dân nghèo nước túng vì mầm tham ô,
 Làm sao đời trăm trổ khen ngợi,
 Cả quốc dân kẻ đợi người trông,
 Vui say rượu tía trà hồng,
 Mới là xứng đáng con Rồng cháu Tiên,
 Từ nay khá tâm chuyên nhứt niệm,
 Rạch tim trần ấn điểm quang minh,
 Phá tan xiềng xích buộc mình,
 Sáu trần chẳng nhiễm bảy tình không vương,
 Đạo chừng ấy ngũ hương bát ngát,
 Thiên nhãn thông soi khắp mười phương,
 Tai nghe rộng hiểu sáu đường,
 Mũi thông khắp cả mùi hương ba đời,
 Tâm hiểu hết nhiều nơi nhiều kiếp,
 Thân ra vào như chớp còn thua,
 Không còn mảy mảy trước thô,
 Mới là “Nhứt vật Tâm vô” nhiệm màu,
 Thân tự tại vào châu Đế Khuyết,
 Lòng sạch trong tợ tuyết đượm nhuần,
 Liên bào hóa hiện kim thân,
 Không già không bệnh tử thần tránh xa,
 Kêu róc bớ bá gia thức tỉnh,
 Kết liên dây thiện tín tụ đoàn,
 Thương Thầy mến đạo bảo toàn,
 Đờ nưng nôi giống sông còn vĩnh miên,
 Đừng ý lại đương quyền mạnh mẽ,

Hiếp bần cùng khinh rẻ cô thân,
 Đầu lưng giúp nước vừa dân,
 Tạo nên hạnh phúc hương lân an hòa,
 Dù cho luật Tiêu Hà nghiêm khắc,
 Đồi trung thần tưới nước vun phân,
 Hãy nên trừ bỏ tham sân,
 Làm mười điều thiện dựa gân Tiên Bang,
 Đạo bát chánh phá tan khổ não,
 Tỏ ngộ rồi thành đạo Bồ Đề,
 Khuyên người chớ có trễ bê,
 Siêng năng cần mẫn trở về ngôi xưa,
 Căn kiếp trước tối sơ thượng cổ,
 Bối lạc lầm đạo lộ vô minh,
 Quay cuồng trong nẻo tử sinh,
 Ngàn muôn khổ báo buộc mình mê ly,
 Nay gặp Đức Từ Bi chỉ giáo,
 Mở mang hồi Kỳ Mão đến nay,
 Rú rùng dẹp phá gốc gai,
 Diu dân dắt chúng Liên Đài siêu thăng,
 Đòi tận diệt cùng căn mạt kiếp,
 Chẳng tu hành cho kịp hay sao,
 Đức Thầy gánh chịu khổ lao,
 Vì thương sanh chúng bôn đào Bắc Nam.
 Bị miệng thế luận đàm tai tiếng,
 Thân dãi dầu lặn giếng trèo non,
 Từ bi thương chúng như con,
 Khổ lao chẳng nệ mỗi mòn tám thân,
 Bởi cuộc thế sắp gần tận diệt,
 Dạy trần gian ráo riết không thôi,
 Nay còn thân thể nổi trôi,
 Hà phang vô định lắm hồi truân chuyên,
 Tay mượn lấy Long Tuyền kiếm bạc,

Để bình Ngô sát thác dễ nao,
 Nhọc nhằn tiêu tứ công lao,
 Nắng nồng chẳng nón mưa rào không tới,
 Nguyên bông bể người đời no ấm,
 Thân muối mòng bụi bậm sá bao,
 Miễn đời được phẩm giá cao,
 Dầu cơn bão tố lòng nào buông rơi,
 Gieo đạo đức đợi thời kết quả,
 Được đơm sai bát nhã thơm tho,
 Ớt gừng những giống cay co,
 Trên đời lắm kẻ móc moi tĩa trồng,
 Khuyên bá tánh trì lòng niệm Phật,
 Chớ học đòi văn vật trở trâu,
 Ngoài đường ma quỷ réo kêu,
 Trong nhà lặng tiếng niệm nhiều Nam Mô,
 Bình ngật uống thuốc vô thì hết,
 Cứ biếng lười có chết đừng than,
 Ân Thầy tiếng ngọc lời vàng,
 Nghe rồi chẳng sửa phải mang khổ hình,
 Phật dầu có phép linh thuốc giỏi,
 Cũng vô phương trị khỏi cho dân,
 Cải Thầy lỗi đạo quân thần,
 Khác nào ông Lữ Đồng Tân bị dày,
 Chịu quả phạt la rầy Sư Trưởng,
 Vi phạm tăng nghiệp chương còn mang,
 Nhủ lòng đồng đạo lo toan,
 Lỗi làm sửa lại Phật đảng đáo lai,
 Kéo luân chuyển xác thầy mê mệt,
 Chịu phong trần sống chết liên miên,
 Nước nhà thất đảo bát diên,
 Có ai rẻ thảo dâu hiền thử nao,
 Đồ ăn nói hỗn hào sát sượt,

Lo hại dân hại nước là nhiều,
 Chừng nào đến việc lửa thiêu,
 Cùng đường tự hối có điều chi hay,
 Ngồi tiệc rượu không say mới đúng,
 Làm quan đừng lạm dụng đáng khen,
 Ngày nay cửa Khổng gài then,
 Cho nên nho giả mon men rượu chè,
 Nói rượu lẽ chẳng dè mất trí,
 Khuyên chặt gìn đạo lý giới răn,
 Bạc bài hút sách rồi nhả,
 Lỡ ghiền rán bỏ mới rằng chí tu,
 Ở dương thế đồng xu các bạc,
 Hay ví như cọng rác nhỏ nhoi,
 Cũng đừng dòm ngó ngó oi,
 Ăn cà ăn cấp người coi ra gì,
 Hành chánh đạo cho y theo Phật,
 Dem cửa nhà báu vật trần châu,
 Tuông ra nào có góp trâu,
 Đầy lòng bố thí dài lâu chẳng ham,
 Bố thí con còn đam thí vợ,
 Nào tượng voi xe cộ thí luôn,
 Bể rồng vượt bể qua truông,
 Tìm ra chánh đạo dắt đường chúng sanh,
 Thân Thầy cũng gương lành noi chí,
 Dem đạo màu chơn lý phổ thông,
 Anh em một dạ một lòng,
 Đồng tâm hiệp sức ngõ hồng tu thân,
 Chớ chấp kẻ ngu đàn đại đột,
 Làm những điều mê dốt sai lầm,
 Kêu gào cho chúng hồi tâm,
 Thiên đàng trở gót Lôi Âm phản hồi,
 Người ghẻ lác phụng cùi u nhọt,

Cũng giống nòi chung một bào thai,
 Tội trùng công thưởng bằng nay,
 Khuyên đừng chửi bới nhĩc xài hao hơi,
 Đêm canh vắng trò chơi bóng nguyệt,
 Tiếng dặn dò cần thiết đệ huynh,
 Cuộc đời đầy dẫy yêu tinh,
 Nói năng dè dặt chớ tình lả loi,
 Từ nay đến gặp đời thượng cổ,
 Lướt bụi bờ nhiều chỗ gai chông,
 Nhưng mà nhẫn nại với lòng,
 Thì là thoát khỏi cùm gông đọa đầy,
 Đời thường có tài tai ghen ghét,
 Kẻ gian thân thót mét trung lương,
 Bàng Hồng thì cũng tan xương,
 Địch Thanh võ tướng đường đường liệt oanh,
 Làm chơn chánh nhọc nhàn lao lý,
 Gặp tai nàn chẳng lụy đến thân,
 Dầu cho chịu lắm nỗi nần,
 Từ đây huynh đệ ân cần tâm tu,
 Phải nêu cao trượng phu khí phách,
 Cứu dân nàn cấp bách nay mai,
 Đêm trường cầu Phật Như Lai,
 Phủ che bá tánh khỏi ngày đao binh./.

BÀI THƠ CHO THÔN PHÚ LÂM

Ngày mười sáu tháng tư Mậu Tý,
 Làng phú lâm Thanh Sĩ ngồn ngang,
 Dạ đón đầu tiêm tất bàng hoàng,
 Lòng chúa xót ruột gan xào úa,
 Thảm nước mắt thương đời không chúa,
 Sầu nhà tan tiền cửa ráo tay,
 Nỗi chia ly Thầy tớ lạc loài,
 Lòng náo nức gái trai trông nhớ,
 Mắt thấy khắp lương dân tan vỡ,
 Cảnh điêu hiu lớn nhỏ suy vi,
 Lòng quyết đem đạo pháp duy trì,
 Dừng tiếng kệ từ bi cảnh tỉnh.
 Thấy đạo lý dân còn phờ phĩnh,
 Chữ tu hành liều lĩnh thả trôi,
 Lòng thương dân trong dạ bồi hồi,
 Liền cất tiếng chào đời tha thiết.
 Tiếng giục giã tu hành mài miệt,
 Lời khuyên can bỏ việc ác hung,
 Phải nói làm chơn chánh đến cùng,
 Bỏ những lối xưng hùng xưng bá.
 Buổi chiều nọ băng khuâng tác dạ,
 Đưa mắt nhìn thiên hạ nhộn nhàng,
 Vẻ mặt sầu chíp miệng riêng than,
 Giờ ta phải dặm tràng tách bước.
 Thân bao quản linh đình bèo nước,
 Chí đâu màng xuôi ngược lớn ròng,
 Thả thuyền từ nguyện với Thiên Công,
 Đem đạo đức phổ thông bá tánh.
 Nay gặp phải buổi đời gay ngạnh,

Lần bước ra đạo hạnh phô trương,
 Réo những ai lạc lối lầm đường,
 Hãy trở lại dựa nương thuyền giác.
 Lời Phật dạy tận tường đích xác,
 Khá kiểm tâm nghiệm xét cho ra,
 Lấy nghiêm minh luật pháp Tiêu Hà,
 Đặng trừng trị gian tà xảo trá.
 Làm chơn chánh công bình trực dạ,
 Chớ mưu đồ lộng giả thành chơn,
 Nay nhằm thời mạt kiếp Hạ Nguơn,
 Lòng bạo ác chúng dân thái quá.
 Nền Phật pháp hiện ra khắp cả,
 Có dặt diu thiên hạ còn mê,
 Khai rừng hoang chỉ rạch đường về,
 Nước cam lộ giải mê trần tục.
 Dùng đạo diệu tạo nên hạnh phúc,
 Quyết gieo trồng được hột giống xưa,
 Nhờ ơn trên ban rải phước thừa,
 Được nhuần gội giọt mưa từ thiện.
 Mong chờ đợi hoa vàng hé miệng,
 Đồng chào mừng gặp kiểng Thượng Nguơn,
 Nay mạch sâu phẫn phắc lòng đơn,
 Riêng phòng vắng trách hờn cá nước.
 Nhìn mặt bể chi hằng tha thướt,
 Tình đợi trông đã được mấy thu,
 Gọi nắng mưa thân thể dãi dừ,
 Lòng quặn thắt vọng phu vắng vẻ.
 Bên sườn núi chim muông thỏ thẻ,
 Cánh rừng già vượn hú beo kêu,
 Cuộc tang thương tạo hóa trở trêu,
 Tình mấy đoạn các lều phân phối.
 Dạ ôm ấp thương đau một khối,

Chờ đợi ngày Hợp Phố châu hoàn,
 Cảnh bình minh thiết lập lâm san,
 Trường mỹ thuật mệnh mang trời nước,
 Ngồi chiêm nghiệm thấy đời bạo ngược,
 Thương dân ta thúc phước đeo mang,
 Lấy tâm thần xét định rõ ràng,
 Đường dao cắt tằm gan anh dũng.
 Nếu đời mãi còn lòng tham những,
 Việc oán thù áp úng chưa tan,
 Thì họa ương dân quốc đầy tràn,
 Cuộc tranh đấu diễn lan khắp chốn.
 Cảnh thay biển đất trời ám độn,
 Càng thót thừa dân chúng điêu tan,
 Nỗi chiến tranh bởi kẻ tham tàn,
 Lòng sâu sắc đã man hiểm thê,
 Chừng nào đặng bá nhơn nhưt thê,
 Thì muôn dân vô sự an khương,
 Ngồi tâm ra cái kiếp vô thường,
 Xem cõi tạm dường như mộng huyền.
 Ba tác hơi còn, sanh lắm chuyện,
 Dứt thở rồi, một tiếng không phân,
 Nằm trơ trơ cái xác lạnh ngần,
 Hồn theo dõi tử thần bén gót.
 Giàu tiền của khó mong lo lót,
 Nhiều vợ con chẳng một người theo,
 Khi sống dầu to lớn cột kèo,
 Thác bỏ lại chun vào quan quách,
 Sống của tiền giấu chôn đủ cách,
 Thác không đem một cắc một hào,
 Sè hai bàn tay trắng tợ phao,
 Dầu quyền thế nhà cao cửa rộng.
 Khi nhắm mắt ra nằm đồng trống,

Đám cỏ xanh một núp che xương,
 Cảnh biệt ly thảm khóc đoạn trường,
 Đời giả dối gặt lường khách tục,
 Sớm học Đạo tầm đường hạnh phúc,
 Lánh hồng trần khỏi lúc nông cay,
 Được an cư Phật cảnh Liên Đài,
 Khỏi luân chuyển đọa đày thống khổ.
 Đời tận thế lắm cơn đông tố,
 Cả muôn loài chịu khổ điều linh,
 Giống cỏ cây sắt đá vô tình,
 Cũng chung chịu với mình bi thảm,
 Phật từ bi lấy lòng thâm cảm,
 Thấy chúng sanh tai nạn dập dồn,
 Động lòng thương Đức Phật Thế Tôn,
 Truyền Bồ Tát tách chơn xuống thế.
 Khai đạo pháp tùy duyên phổ tế,
 Có dắt dìu những kẻ chúng sanh,
 Quá mê si tham nhiễm tập tành,
 Vì quyền tước lợi danh chen lẫn.
 Tình anh em gây ra thù hận,
 Đạo cha con giết lẫn với nhau,
 Tranh tước quyền xâu xé đồng bào,
 Nghĩa chồng vợ hại nhau tàn nhẫn.
 Ở chòm xóm lắm điều như bần,
 Nào dâm ô nghịch lẫn oán thù,
 Phạm tội tình cướp trộm lu bù,
 Đường đạo đức mờ lu thói quá.
 Lời nhắc nhở chạm ghi tác dạ,
 Có lạc lắm mau khá ăn năn,
 Hãy định tâm chớ có làm xằng,
 Nên suy xét rõ ràng chơn lý.
 Đời Trụ Vương mịt mờ yêu khí,

Hại Thương trào thành lũy nát tan,
 Lòng xót thương liệt vị trung can,
 Vì gián chúa hôn oan thiên ân.
 Đời bất chánh nhắc càng tội hận,
 Gẫm xưa nay số phận đâu sai,
 Lúc Thương trào khoét mắt đục tai,
 Đời mặt kiếp phân thân mỡ bụng.
 Tai nghe qua xóm làng bủn rủn,
 Lòng từ bi đây cũng thương ôi,
 Cả chúng sanh nghiệp quả dập dôi,
 Nên báo ứng vô hồi thăm nảo.
 Nhờ lượng cả cao dày ông tạo,
 Sớm ngăn giùm giọt máu bớt rơi,
 Khiến chúng sanh giác ngộ sự đời,
 Lo tu tỉnh theo lời Phật Thánh.
 Khắp thế giới dẹp rồi tranh cạnh,
 Chẳng còn câu yếu mạnh lẫn nhau,
 Cùng bốn phương liên kết một màu,
 Gìn đạo lý ở theo phong hóa.
 Không hấp thụ văn minh cận bã,
 Thói hư hèn lãng mạ nhuốc nhơ,
 Thấy dưới trên phẳng lặng như tờ,
 Lòng khiêm nhường kính thờ cô bác.
 Niềm huynh đệ thuận hòa an lạc,
 Điều vợ chồng khấn chặt keo sơn,
 Lòng thi chung như nhút chẳng sòn,
 Lấy đức hạnh thiệt hơn chỉ bảo.
 Làm con phải gìn câu hiếu thảo,
 Hằng xử mình trọn đạo làm con,
 Phận tôi dân trung nghĩa vẹn tròn,
 Lòng sắt đá mình sơn thệ hải.
 Nước đã mất ta dầu tồn tại,

Cũng mang câu nô lệ suốt thân,
 Thà nghèo mà dân trị lấy dân,
 Hơn phú quý cúi lòng kẻ giặc.
 Ta phải gìn giang sơn gấm vóc,
 Của ông cha nước mắt mồ hôi,
 Cũng nhiều phen trận tuyến máu rơi,
 Có lắm lúc màn trời chiếu đất.
 Dựng cơ nghiệp lâu đời dành cất,
 Bao công trình tạo cuộc tương lai,
 Phận cháu con gìn giữ tháng ngày,
 Đem chí cả râu mày tiết tháo.
 Quyết hy sinh đền ơn cơm áo,
 Rủi sa trường trọn đạo tổ tông,
 Điều ngũ luân khuyên nhủ cạn lòng,
 Cho bá tánh lắm thông chơn giả.
 Ta cũng chẳng hiểu rành đường sá,
 Nhưng yêu dân đem dạ chỉ chừng,
 Mặc tình ai nghe phải sửa thân,
 Chớ nào có đem lòng ganh ghét.
 Từ đời gót lưu thông diu dặt,
 Khấp xa gần giục thúc bá gia,
 Lời yêu đương thông cảm ruột rà,
 Mong trên dưới trẻ già được rõ.
 Kể từ ngày cách xa lớn nhỏ,
 Làng Phú Lâm đường ngõ thể nao,
 Có nhẫn lòng hay cứ hùng hào,
 Ngồi nhớ lại đón đau vô hạn.
 Thấy thiện tín trong con nghe giảng,
 Về mặt sầu hồi hận ăn năn,
 Bước ra về trở tánh hung hăng,
 Tranh quyền tước phụ phàng chẳng nhớ.
 Đời giả dối tu như đồng gió,

Chỉ làm cho lầy có mà thôi,
 Hình như tu trả nợ cho rồi,
 Chớ chẳng hiểu những lời chơn chánh.
 Tu thì phải ăn năn sửa tánh,
 Tu trau giồi đức hạnh nơi lòng,
 Tu thời nên lánh đục tìm trong,
 Tu phải có tấm lòng nhơn ái.
 Biết thương xót những người khổ hải,
 Tu của tiền ban rải cho đời,
 Giúp đỡ người thiếu hụt chiều nơi,
 Tu rút bỏ thói đời ích kỷ.
 Tâm Cực Lạc lánh xa tà mị,
 Tu tại lòng chơn lý bốn nguyên,
 Phải lặng tâm tỏ ngộ diệu huyền,
 Tu đáp nghĩa Tổ tiên đất nước.
 Ân Phật Pháp Tăng mô tội phước,
 Tu trả rồi nghĩa trước ân sau,
 Là những ân nhơn loại đồng bào,
 Tu diệt hỏa trừ tiêu nghiệp chướng.
 Nhẫn khẩu thiệt chớ lời can bướng,
 Nên lọc lừa độ lượng đục trong,
 Tu nhứt tâm sốt sắng nơi lòng,
 Đầy cương quyết lánh vòng tục lụy,
 Tu lấy lòng đại hùng đại sĩ,
 Dùng đạo màu gươm trí phá mê,
 Tu hy sinh phú quý vinh huê,
 Lìa ái dục tâm về cõi Phật.
 Tu phải biết thương người mền vật,
 Lòng từ bi bác ái thịnh thoang,
 Tu gắng công xuống biển mò vàng,
 Dầu lao khổ chớ màng thói chí.
 Tu cần biết tận tường chơn lý,

Rán làm nên đạo vị cao thâm,
 Đạo khai từ vô thi diệu trầm,
 Hãy vạch xé trong tâm mới có.
 Đạo khai phá con đường sáng tỏ,
 Từ cỏ cây sắt đá côn trùng,
 Đạo sản sanh nhơn loại núi sông,
 Cả màu sắc càn khôn hiện tượng.
 Đạo rộng lớn vô biên vô lượng,
 Khắp mười phương võ trụ mở mang,
 Đạo tìm ra chơn lý là đàng,
 Từ não trí mở mang khắp chỗ,
 Đạo là một con đường cứu khổ,
 Có nhiều môn tế độ cao siêu,
 Đạo hiện ra đặng có dất diu,
 Dạy sanh chúng ở theo đạo hạnh.
 Đạo là một con đường chơn chánh,
 Từ việc làm đến tánh thuần lương,
 Đạo mở khai không thể đo lường,
 Khi tóm lại mắt nhìn chẳng thấy.
 Đạo cao thâm diệu huyền rộng đại,
 Cả ngàn đời tồn tại truyền lưu,
 Đạo hiểu rành dứt sự phiền ưu,
 Trừ vật dục mới hầu gặp đặng.
 Đạo muốn thấy hồi quang phản ảnh,
 Trở vào lòng kiến tánh minh tâm,
 Đạo vô vi của Phật thâm trầm,
 Ba đời cũng chưa tầm tột lý,
 Đạo ngày nay hai mươi thế kỷ,
 Phật ra đời dẫn chỉ trần ai,
 Đặng sớm lo tạo cảnh nguyệt đài,
 Diu bá tánh khỏi nơi khô hải,
 Đạo từ bi muôn đời ban rải,

Nay vẫn còn tồn tại trường miên,
 Buối Hạ Nguơn sanh chúng đảo điên,
 Dem đạo đức tạo giếng an lạc,
 Đạo yếu lý trên đường giải thoát,
 Dứt lòng tà thường đạt tâm chay,
 Đặng chờ xem gặp hội rồng mây,
 Câu khoải lạc nhờ Ngài Phật Thánh.
 Lòng thương chúng ra tay cứu cánh,
 Tế độ người đức hạnh hiền lương,
 Mong nhơn sanh giữ cách luân thường,
 Sự ăn ở theo gương tông tổ.
 Giữ trong sạch mặc dù nghèo khổ,
 Chớ mưu bày thế nọ hại ai,
 Gắng công tu nhơn đức lâu dài,
 Đừng xảo trá mang tai khổ ách.
 Biết đạo lý nghiệm rành phương cách,
 Mới mong rằng tà chánh biện minh,
 Nhờ ơn Trời ấn định oai linh,
 Xem chung cuộc Long Đình tại thế.
 Đạo khai mở cứu an bá tuế,
 Cho hung hiền thân thể sửa đương,
 Phải xử phân tâm trí cho thường,
 Nhờ Phật Thánh xót thương cứu vớt.
 Đạo dạy dân tà gian bớt bớt,
 Khuyên bảo người chia sót lẫn nhau,
 Phải tương thân tương ái đồng bào,
 Hãy giúp đỡ cùng nhau buổi khổ,
 Đạo nguồn gốc Thích Ca Phật Tổ,
 Lòng đại bi đại độ chúng sanh,
 Vào đời nay bỏ dữ làm lành,
 Là cần thiết chúng sanh hành đạo.
 Nhưng xét rõ trong nền Phật Giáo,

Cần tinh chuyên cái đạo nhơn luân,
 Được làm xong gặp vị Thánh Quân,
 Hưởng châu báu trường xuân thông thả.
 Đời vật chất văn minh tấn hóa,
 Mãi cạnh tranh bỏ dạ Thánh hiền,
 Lắm mưu tài thành sự tại thiên,
 Chờ thời đại thiện duyên đưa đến.
 Chừng rồi cuộc chúng sanh yêu mến,
 Nước lụt giở lênh nghênh lội bơi,
 Mới tỉnh tâm sự thế muộn rồi,
 Phật Tiên Thánh châu rơi lã chã.
 Thấy nhiều kẻ đập đầu vào đá,
 Cảnh thương tâm lòng dạ đón đau,
 Lượng từ bi xuống đám mưa dào,
 Rửa bụi thế trần lao nhơ nhớp.
 Nạn thủy hỏa phong lôi sấm chớp,
 Khấp hoàn cầu trời đất chuyển xoay,
 Dụng thần thông Nam Bắc Đông Tây,
 Cả vạn vật muôn loài ngơ ngác.
 Chúng sanh được thay hồn đổi xác,
 Tùy thiện căn làm Phật làm Tiên,
 Đó mới tri rõ việc cơ huyền,
 Trong bá tánh bình yên vô sự.
 Đường viển vọng lời thư tạm gửi,
 Cho lương hiền phấn khởi tu hành,
 Khi buồn lòng lật một bức tranh,
 Xem trong đó bớt tình xao xuyến.
 Lòng thương xót đôi câu thăm viếng,
 Chúc người đời tu luyện gắng công,
 Đừng học theo cái lối Bàng Hồng,
 Mưu hại kẻ tận trung báo quốc.
 Thuở trào Tống Địch Thanh chánh trực,

Còn phải cam ngục thất hãm thân,
 Vì lầm tay chúng quỷ nịnh thần,
 Người trung nghĩa vui thân vàng ngọc.
 Thấy bạo ác vô liêm trần trọc,
 Ngồi xét suy những cuộc vừa qua,
 Bất lạnh lòng khô héo ruột rà,
 Thương thảm kẻ vạ tà vô số.
 Tiết Nhơn Quý tướng tinh bạch hổ,
 Lâm thế trần thọ khô ba năm,
 Chịu lao tù có miệng đường cam,
 Bọn gian thần mưu thâm kế hiểm.
 Rất phi nghĩa cha con Trương Hiến,
 Đoạt công Người lắm tiếng khoe tài,
 Nhưng Trời xanh dễ phụ người ngay,
 Rồi kẻ ác phơi thầy mặt đất,
 Dạ chua xót anh tài ẩn dật,
 Lòng đắng cay hào kiệt mai danh,
 Vái thiên công sớm bữa mây lành,
 Đặng che chở chúng sanh mát mẻ.
 Đội ân rộng Trời cha Đất mẹ,
 Xuống mưa nhuần lũ trẻ ẩm no,
 Loài chim muông điều thú lú lo,
 Được thông thả mong nhờ tạo hóa.
 Nay biển khổ sóng xao chập chãi,
 Đưa mắt nhìn thiên hạ náo nùng,
 Chừng nào yên đất lở trời long,
 Cho bá tánh thỏa lòng khao khát.
 Chín từng mây chur Tiên thừa hạc,
 Đồng ứng thỉnh khúc nhạc reo vang,
 Chúc vạn dân hưởng được an nhàn,
 Đặng phò tá tôn nhan Thánh Chúa.
 Khắp thế giới mây lành bay tủa,

Được vui cười thượng cổ thanh tân,
 Đồng gọi nhuần Minh Đức Tân Dân,
 Trời phân định cõi trần chí thiện,
 Đây chẳng nệ tài sơ trí siển,
 Gởi xa gần thăm viếng khắp nơi,
 Chúc dân mau tỉnh xét cuộc đời,
 Lòng niệm Phật niệm Trời vô lượng.

PHẬT GIÁO HÒA HẢO NGUỒN GỐC TỪ' BI (Khoán Thủ Thi)

PHẬT là giác ngộ tánh uyên thâm,
 GIÁO đạo vô vi lý tuyệt trầm,
 HÒA nhĩ đại đồng mưu giải thoát,
 HẢO cầu vạn vật được hồi tâm.
 NGUỒN chơn trí huệ tràn thiên hạ,
 GỐC đạo ma ha thủy mọc mầm,
 TỪ tạ cõi trần hồi cự vị,
 BI truyền diệu pháp chốn Lôi Âm.

Thơ Gởi Bốn Phương (Liên Huồn Thi)

Mượn mực đề thơ gởi bốn phương,
Gọi người cần thiện sớm hoàn lương,
Hạ nguơn khổ lắm nhiều ô uế,
Thượng cổ vui mừng lắm vị hương.
Thanh cảnh gần đây màn kiết hiện,
Trước trần sắp đến lớp tang thương,
Bá gia khuyên hãy mau chờ dậy,
Rút bỏ sông mê tới Phật Đường.

Phật đường ái hộ khắp quần sanh,
Khiến kẻ lui chơn ản cửa lành,
Ngày bữa non ngon vui sắc tịnh,
Đêm hôm nước trí thích màu thanh.
Lòng không bận đến câu quyền quý,
Dạ chẳng vướng vào chữ lợi danh,
Diệu dụng tùy nhi đi hóa chúng,
Lánh thân khỏi nạn lửa trong thành.

Trong thành họa dữ đã kê bên,
Hồi bố nhơn dân chớ lãng quên,
Nhanh trí cứu nhau không đợi biết,
Mau tay giúp lẫn chớ mong đền.
Khổ này ách ngộ liền như dệt,
Thảm tới sâu lui lệ tựa tên,
Ác trả ác vay gây đại ác,
Chỉ tồn lợi ích đám kên kên.

Kên kên có dịp được môi ngon,
 Có phải lương tâm đã chẳng còn,
 Dĩa mực vô liêm mờ tánh thiện,
 Mùi ten bắt chánh ổ lòng son.
 Lợi riêng thế giới càng thêm lớn,
 Nghĩa cả nhơn sanh cứ mãi mòn,
 Ấy thế làm sao không giặc giã,
 Máu đào tợ biển xác như non.

Như non xác chết thấy kinh hồn,
 Bớ chúng mau cầu Phật Thế Tôn,
 Dem phép Ma Ha trừ khổ họa,
 Soi đèn trí huệ phá hoàng hôn.
 Nạn dân ba cõi lần lần dứt,
 Ách nước năm châu bớt bớt dồn,
 Nay chớ khoe cường vào dũng lực,
 Địa cầu thay vỏ hết làm khôn.

Làm khôn làm khéo đảo luân thường,
 Gieo rắc âu sầu khắp bốn phương,
 Xô đẩy vào nơi đau lẫn đói,
 Đua chen đến chốn khóc pha thương.
 Bao người biết chán tuồng mơ mộng,
 Mấy kẻ hay lìa cảnh khói sương?
 Tưởng mãi vinh thân bằng kẻ giảo,
 Quên đi hậu hữu khổ không lường.

Không lường tội lỗi kẻ đòi nay,
 Đủ cách sanh phương để xí xài,
 Bè bạn giết nhau vì bởi lợi,
 Anh em hại lẫn cũng do tài.
 Trọng tiền chồng vợ đành ly dị,
 Khinh nghĩa cha con nữ nghịệt cay,
 Ngoài thế biết bao trường ác chiến,
 Chẳng qua ích kỷ mới phô bày.

Phô bày lắm việc quá tồi phong,
 Lãng mất gương xưa của giống dòng,
 Chuốt thối lãng loạn quên tục cổ,
 Theo đòi phóng đảng phụ cha ông.
 Nghe nhiều kẻ dối bằng môi miếng,
 Thấy ít ai đem được tấm lòng.
 Giả nọ giả kia thành lệ giả,
 Rán mà cải thiện cứu non sông.

Non sông chât ngất nổi đao binh,
 Cảnh ấy dù ai cũng động tình,
 Hiệp sức tiêu trừ quân hồ báo,
 Đoàn tâm phá diệt lũ yêu tinh.
 Dạy tham đôi lại lòng khoan bố,
 Mưu dữ thay cho kẻ tốt lành.
 Nếu được như lời dân cả nước,

Tương tàn họa ấy có đâu sanh.

Đâu sanh nghiệp ác, ác đâu sanh,
Chỉ mảnh treo chuông ắt khó lành,
Sắp đến Long Hoa hoa thanh mậu,
Gần ngày tận thế thế điều linh.
Khuyên trong bá tánh trau tâm chí,
Nhủ khắp chư gia sửa tánh tình,
Nương cửa từ bi rời quỷ quyết,
Sẽ tường hiệu lực của tam tinh.

Lực của tam tinh rất dị thường,
Đổi người đổi vật đổi thôn hương,
Cũ hư tránh để tuồng xinh mới,
Hung ác nhường cho lớp thiện lương.
Thượng đức hạ ân Trời Thuần Đế,
Nội thuần ngoại mỹ Đất Văn Vương,
Thương đời Thanh Sĩ đem lời mọn,
Mượn mực đề thơ gởi bốn phương

TỈNH THẾ

Thành tâm cầu Phật Di Đà,
 Độ con hiền đức về nhà từ bi,
 Xa lìa bao nỗi tai nguy,
 Lánh đường thống khổ mê si cõi trần.
 Mong ơn Tiên Phật Thánh thần,
 Dắt diu bá tánh dựa gần bệ đơn,
 Qua ngày thủy kiệt băng sơn,
 Gọi nhuần đức cả Thánh Quân rưới vào.
 Nay còn bận cuộc binh đao,
 Vạn dân phải chịu xáo xào nát tan.
 Xiết bao những cuộc tai nạn,
 Cùng nơi khắp chốn nhộn nhàng bi ai.
 Chẳng qua số kiếp muôn loài,
 Có vay có trả những ngày đã qua,
 Hồng trần bớt nỗi thiết tha,
 Rán lo tu tỉnh hiền hòa với nhau.
 Rồi đây có cuộc mưa rào,
 Thì là cây cối đượm màu tốt tươi,
 Đã bao cảnh rũ lá rơi,
 Cũng do duyên nghiệp với đời bấy nhiêu.
 Lòng ai thì nấy độ điều,
 Không nên tự ý tự kiêu với người,
 Phận mình rán giữ xinh tươi,
 Việc người chớ có xoi bươi làm gì.
 Dạy nhau ăn ở nhu mì,
 Dâu hiền rẻ thảo việc chi cũng hòa,
 Một lòng thờ mẹ kính cha,
 Anh em thuận thảo trong nhà ấm êm.
 Nói năng lời lẽ dịu mềm,

Khiến người nghe đến lòng thêm kính vì.

Xóm chòm chớ có sân si,

Đôi nhau phải biết nhượng tùy thời yên.

Không hay gây oán kết phiền,

Càng ngày càng lộ chữ hiền chói chang.

Sương còn mấy phút nữa tan,

Vẫn còn ngát ngưỡng trên đoàn cỏ xanh.

Phận ta ta cứ làm lành,

Dầu người có muốn chanh ranh mặc tình.

Gạn lừa hai chữ nhục vinh,

Lẽ ngay ta cứ kiên trình một đường.

Quản chi thói mới nhiều nhượng,

Giả chơn có lúc tỏ tường không sai.

Dầu đời có lắm cao bay,

Phận tầm cũng chẳng vượt ngoài ổ tơ.

Dỡ hay chỉ một con cờ,

Việc đời thắng bại ai ngờ được đâu.

Lớn hình lớn vóc như trâu,

Không mưu không trí phải đầu thẳng chẵn.

Nghiệm suy hai lẽ trầm thăng,

Bá gia chọn lọc đạo hằng mà tu.

Tu cho thoát chốn ao tù,

Được đem thân nợ vãn du cứu đời.

Tu cầu bá tánh thanh thời,

Vạn dân vô sự người đời ấm no.

Tu sao cha mẹ thơm tho,

Ông bà thoát đọa qua đò từ bi.

Tu cho vận nước hết suy,

Thời nhà chóng gặp Bửu Kỳ Hương Sơn.

Ước mơ bớt cuộc oán hờn,

Muôn người đều biết nghĩa nhơn hiền lành.

Đua nhau lánh trước tâm thanh,

Không gây tội lỗi chẳng sanh mị tà.
 Hầu đem thiên hạ gặt xa,
 Dựng lên một cõi hiền hòa an vui.
 Đời nay như trái chín muồi,
 Sao còn lăm kẻ ham vui lợi quyền.
 Sợ cho đến lúc biến thiên,
 Bao nhiêu sản nghiệp điền viên chẳng còn.
 Sợ cho lỗi đạo tôi con,
 Pháp trường thọ tử hết còn se sua.
 Sợ cho lỗ thất lỗ chùa,
 Không rành đạo Phật đạo vua mà trình.
 Đường tà nẻo chánh rần mình,
 Để hồng tránh khỏi muôn nghìn tai ương.
 Tu hành sửa dạ thuần lương,
 Định tâm gác bỏ mọi đường xấu xa.
 Tin sâu vào chữ Ma Ha,
 Dẹp lòng nhờn ngã dung hòa tứ phương.
 Thoàn từ cứ mãi cánh trương,
 Tìm người tri kỷ chỉ đường vãng sanh,
 Dầu cho gặp lắm sỏi sành,
 Lòng nguyên vẹn một đường lành mà thôi.
 Cầm Răn dạ mãi trau giồi,
 Bất cần đi đứng nằm ngồi chẳng quên.
 Xa Thầy ta muốn làm nên,
 Phải nương giới luật bước lên Tiên đài.
 Nào là tửu sắc khí tài,
 Đừng ô đừng nhiễm khỏi ngày lao đao.
 Biến tâm lặng lẽ một màu,
 Bóng tà sẽ được soi vào sáng trung.
 Tu hành trí đạo chớ ngưng,
 Buổi đầu mượn nó để trừ vọng tâm.
 Nhớ ghi hai lẽ thậm thâm,

Ở trong nhà Phật được cầm dài lâu.
 Khó khăn đạo lý buổi đầu,
 Bền lòng sau ắt vào châu Phật Tiên.
 Bá gia gấm đã lành duyên,
 Gặp Thầy xuống thế giáo truyền kệ cơ,
 Dạy ta bớt nổi ngu khờ,
 Tránh đường tội lỗi hưởng nhờ phước duyên.
 Đời xem như ảo như huyền,
 Phải mau tu tỉnh khỏi phiền khỏi lao.
 Giảng cơ nhiều khúc thanh tao,
 Hãy nên suy nghiệm sửa trau lấy mình.
 Tu sao vạn pháp giai minh,
 Khỏi vòng hắc ám đặng trình cõi không.
 Bao nhiêu tảo bạo cuồng ngồng,
 Dừng cho thấp thoáng trong lòng từ đây.
 Thấy ai hạnh đức đủ đầy,
 Ta nên tự hổ sửa ngay cho bằng.
 Không hề có tánh kiêu căng,
 Lại vui học hỏi để răn lỗi mình.
 Khi ta chưa được sạch tinh,
 Tự lòng thù thẹn gắng gìn cho trong.
 Luôn luôn khiêm tốn với lòng,
 Hơn không tự đắc thua không thẹn thường.
 Lời êm vẽ đẹp nên khuôn,
 Không gây không gở chẳng buông lời hờn.
 Lỗi mình mình sửa tốt hơn,
 Việc người can đến sanh cơn rầy rà.
 Phước dày nhờ tánh dung tha,
 Thánh Hiền xưa có dạy ra kỹ càng.
 Thứ người nghĩa nọ rộng lan,
 Thứ mình tội lỗi ngày càng thêm cao.
 Đường tu ai có bước vào,

Khuyên nên tánh nhần hãy trau cho thường.

Lục trần chùng hết vắn vương,
Mới là thoát khỏi sáu đường trầm luân.

Sớm khuya đạo hạnh chuyên cần,
Bỏ điều khó bỏ mới gần đài sen.

Lánh nơi giả dối úa hèn,
Tìm đường lợi ích đua chen giúp người.

Hiền lương đáng mấy vàng mười,
Kẻ thương người mến tốt tươi nào bằng.

Sá chi miệng mồi lưỡi lằn,
Của phùng bạo ngược tiếng rằng nọ kia.

Phàm tâm tục tánh đã lìa,
Ghét ưa thế sự chẳng hề núng nao.

Đường chơn nẻo chánh cần trau,
Trùng tâm thanh tịnh bước vào cõi Tiên.

Xa nơi ác trược nảo phiền,
Ngày qua tháng lại vui miền núi non,

Trần hoàn mấy kẻ lòng son,
Đáng nêu gương thiện để còn dài lâu.

Lắc lư trái đất một bầu,
Mong người dương thế quây đầu tu thân.

Tu cho gặp Phật gặp Thần,
Thấy huyền thấy diệu chín từng đài sen.

Lòng phàm xảo trá đã quen,
Giàu lòng kiêu hãnh, nghèo hèn điêu ngoa.

Gây nên lắm sự gian tà,
Khiến cho tục cổ nước nhà suy vi.

Mãi chiều theo tánh mê si,
Đa tham đa dục kẻ gì trước thanh.

Mạng dân như sợi chỉ mảnh,
Sao chưa thức tỉnh còn tranh lợi quyền.

Dạo qua mấy lượt khắp miền,

Thấy đời quá đổi triền miên mộng trần.

Gọi người lia bên mê tân,
Mười người chỉ một kẻ cần mà thôi.

Buồn ai khi lỡ khi bồi,
Buổi đầu quá vội sao rồi lại ngưng.

Thân như cá nọ trong lò,
Không lo thoát khỏi còn chờ dịp nào?

Bởi lòng ái dục còn cao,
Cho nên ít kẻ sửa trau chữ hiền.

Mãi lo kiếm bạc kiếm tiền,
Khiến người đủ cách biến quyền tóm thâu.

Đổi đời trong cuộc bể dâu,
Bao nhiêu của cải còn đâu bốn người.

Lại còn nạn ách lâm nơi,
Thân như bèo bọt giữa vời linh đình.

Thấy đời sắp khổ mà kinh,
Cớ sao dân mãi chống kinh hơn thua.

Chữ danh chữ lợi dễ mua,
Chữ hiền chữ đức ai vừa giúp cho.

Muốn qua cho kịp chuyến đò,
Phải toan chóng bước khỏi lo trễ tràng.

Dẫu đường vạn hải thiên san,
Dặn lòng phải rán kiên gan tấn trình.

Chờ ngày hắc bạch phân minh,
Sẽ đem giá ngọc mà trình trước nghi.

Giờ đây ngũ giới rán trì,
Mai sau sẽ được thoát ly Diêm phù.

Người tu phải thật chí tu,
Khác nào sáu nọ hóa cù đằng phi.

Giống kia nay đã gặp thì,
Ra công vun quén đợi kỳ nở hoa.

Buồn đời chưa rõ Phật ma,

Để cho lầm lạc sanh ra trách phiền.

Lọc rành nẻo tục đàng Tiên,
Khỏi lo túi hồ phận duyên lỡ làng.

Phải nên chọn đá thử vàng,
Dò đường mà bước lội càn đạp gai.

Nhứt hào thiên lý đã sai,
Hải đăng một ngọn nhắm ngay vào bờ.

Muốn cho đạt máy huyền cơ,
Nên rèn đạo lý, lu mờ sẽ tan.

Hồ nghi chưa quyết một đàng,
Biết chừng nào được thoát nản bớ dân.

Nói xa rồi lại nói gần,
Giác lui giác tới cho trần tỉnh tâm.

Phật Tiên nào có xa xăm,
Thiên hình vạn tượng từng tâm biến thành.

Lòng thanh vào được cõi thanh,
Thần giao cảm cách thông hành khắp nơi.

Hiếu thâm kính Phật sợ Trời,
Việc làm khôn giấu tiếng lời khó ngăn.

Khởi tâm một mảy chỉ giảng,
Mất thần xem thấy như lần điện quang.

Lời lành khuyên nhủ thể gian,
Tu cho gặp đá hóa vàng mà coi.

Rán mà nhịn nhục ít oi,
Hột sen nước Phật có mồi trở bông.

Muốn hầu dưới cội Hoa Long,
Được xem Tiên Phật công đồng thưởng ban.

Đem bao tiếng ngọc lời vàng,
Tuông nghe như suối trên ngàn đổ ra.

Vừa thâm vừa diệu lại xa,
Khiến cho vạn vật hiền hòa với nhau.

Mùi hương phưởng phất ngọt ngào,

Khắp trong vũ trụ nơi nào cũng nghe.
 Mây mù thấy chẳng còn che,
 Trăm ngàn nhứt nguyệt súa se ánh hồng.
 Nổi lên nhiều trận mưa bông,
 Thập phương chư Thánh tỏ lòng cúng dung.
 Côn trùng thảo mộc đồng mừng,
 Được nhờ Đức Phật gọi nhuần phước dư.
 Thế gian tử hiếu phụ từ,
 Khắp trong thiên hạ an cư thái bình.
 Nay còn lắm kẻ không tin,
 Cho rằng nói mị để tình lãng xao.
 Thương thân đến lúc xáo xào,
 Không nơi nương ngụ khổ nào cho hơn.
 Có câu thiên địa tuần hoàn,
 Đáo đầu thiện ác một cơn tan tành.
 Danh thời cũng chẳng toàn danh,
 Lợi không vẹn lợi khổ hình lại mang.
 Chi bằng để ngấm trầm nhang,
 Thức khuya dậy sớm châu bàn Phật gia.
 Đến khi náo loạn quỷ tà,
 Có bầu linh dược của Bà cứu cho.
 Lo sao hai bữa vừa no,
 Đai cơm bầu nước lần dò qua sông.
 Gặp người thiếu việc dư công,
 Cũng nên ra sức ngõ hồng giúp cho.
 Ở đời chớ quá so đo,
 Thương người vốn thiệt là lo cho mình.
 Đòn cân tạo hóa công bình,
 Làm lành thì sẽ gặp lành không sai.
 Nếu không hưởng đặng kiếp này,
 Cũng dành kiếp khác có ngày nào ly.
 Trí thần đã phá lưới nghi,

Nhứt tâm hành thiện đãi kỳ ần ban.

Khuyên đừng mơ tưởng vợ quàng,
Một nghề chuyên chú cũng sang trót đời.

Thiên đàng địa ngục đôi nơi,
Xét suy chọn một đề đời gót qua.

Hung hăng gian trá làm ma,
Hiền lương chơn chánh được hòa Phật Tiên.

Nghiệm xem kim cổ vạn niên,
Mấy ai gian trá mà thiềng Phật không?

Thế gian tù tội cùm gông,
Bởi vì có kẻ ở không hiền từ.

Hình người lòng dạ cầu trư,
Sát, dâm, vọng, tửu chẳng trừ món chi.

Thấy người ngu xuẩn khinh khi,
Học đòi những kẻ vô nghi bất lương.

Thị thành lại với thôn hương,
Ít ai được tánh hiền lương nhơn từ.

Mãi toan lấy thật làm hư,
Chê Tiên ngạo Phật chẳng từ một ai.

Đến chừng thác xuống Diêm đài,
Thấy nơi thưởng phạt mới rày sợ lo.

Bây giờ lòng cứ bo bo,
Khu danh trục lợi chẳng lo tu hành.

Đêm nằm dạ luống buồn tanh,
Chạnh tình đồng đạo ngọn ngành chưa thông.

Mãi ngờ nửa có nửa không,
Đề cho xao xuyên cõi lòng mãi thôi.

Thật người ăn ở bạc vô,
Khi nghèo còn nhớ giàu rồi lại quên.

Ỡ mình ăn trước ngồi trên,
Vong ân Tổ phụ bội nên từ bi.

Thấy ai hèn yếu khinh khi,

Không ra sức đỡ cùng đi một đàng.

Học đòi theo thói Tào man,
Chuyên nghề xảo trá nghi nan đủ điều.

Nói ra đầy giọng tự kiêu,
Anh em bạn hữu ngày xiêu lạc lần.

Cùng ai để có tổ trần,
Việc đời việc đạo biện phân giải sầu.

Nhớ Thầy nhìn lại đạo mầu,
Lòng đau như cắt ai hầu biết cho.

Hậu lai ắt được hay ho,
Hiện tình lâm cảnh ngao cò thảm thê.

Thầy ôi ! Lòng trẻ ủ ê,
Xa Thầy bốn đạo đường dê không dò.

Mãi tranh chức trọng quyền to,
Đã gây đông tố thối lò khắp nơi.

Người cam chiếu đất màn trời,
Kẻ đành chịu cảnh rã rời cha con.

Khóc đời như vượn lìa non,
Càng ngày rũ rượi hao mòn thốt thừa.

Tánh tham biết thuở nào vừa,
Đến chừng xuống lỗ cũng chưa hả lòng.

Ít người lánh đục tìm trong,
Vì lòng ích kỷ bất công lắm điều.

Ăn lo ăn lót cho nhiều,
Thay đen đổi trắng mấy chiều cũng xuôi.

Nhai cò nuốt tượng rằng vui,
Sợ cho họa đến phước lui khổ hình.

Khuyên người xử thế công bình,
Sống không thẹn mặt thác vinh cái đời.

Rán noi theo tánh của Trời,
Lợi sanh háo đức người đời kính yêu.

Thành lòng cõi Phật được siêu,

Làm lành chứa để mai chiều ấm thân.
 Gương trong chẳng nhuộm bụi trần,
 Trí minh mọi việc cân phân không lầm.
 Di Đà lục tự trì tâm,
 Mau lâu cũng được Phật tâm độ ta.
 Biết lo qui chánh cải tà,
 Khác nào đi biển có nhà thiên văn.
 Qui Phật, qui pháp, qui tăng,
 Cũng là dạy việc qui căn của mình.
 Diệt trừ được cái vô minh,
 Thì ngôi Tiên Phật để dành cho ta.
 Bối mê vọng tưởng điều tà,
 Không phân chơn giả mới là trầm luân.
 Nào vui nào giận nào mừng,
 Giục lòng ái ố xa gần nọ kia.
 Cội xưa gốc cũ đã lìa,
 Nay Tiên Phật xuống kêu về nhớ không?
 Mau lo cải hóa như phong,
 Tùng lương như điển, sửa lòng như lôi.
 Đò xưa đã tới bến rồi,
 Không lo thượng lộ còn ngồi dầm dai.
 Chim khôn thấy bầy thì bay,
 Người khôn lội nước lấy cây mà dò.
 Bây giờ nói trước không lo,
 Để khi đến việc rồi mò sao ra.
 Bấy lâu con nọ xa cha,
 Nay nghe tin nhận ai mà chẳng trông.
 Chùng nào cá nọ hóa long,
 Cẩm Sơn lộ vẽ đèn rồng mới yên.
 Từ đây cho tới định quyền,
 Biết bao tang tóc khắp miền Á Đông.
 Sang giàu chỉ nữa mà mong,

Điêm tô cho lấm như công Dã Tràng.

Từ hèn đi tới chỗ sang,
Biển đi mấy chốc đặt an mấy hồi.

Rán mà làm phước dân ôi !
Nhịn ăn nhịn mặc để bồi thiện duyên.

Vui chi đồ bát lại ghiền,
Đem bạc đem tiền đồ biển đồ sông.

Bảo tu người lại rằng không,
Nói qua tởu sắc thì lòng lại ưa.

No nao việc quấy mới chừa,
Loạn luân nay đã có thừa ngàn muôn.

Mở lời hột lụy muốn tuôn,
Thấy đời tôi tệ lòng buồn nào hơn.

Ngoài môi trau chuốt nghĩa nhơn,
Trong lòng bội bạc oán hờn ai hay.

Lời ngay mà dạ chẳng ngay,
Đời này miệng ngọt lòng cay thiếu gì.

Buồn ai đem bạc đổi chì,
Tiên bông chẳng tưởng, tưởng thì trần mê.

Làm sao vị cũ trở về,
Đẹp lòng cha mẹ vẹn bề hiếu trung.

Tớ còn được chút thung dung,
Thầy cam lẫn lóc trịn bùn quản bao.

Ai lo quần tía áo màu,
Thân Thầy cứ chịu dạt dào nắng mưa.

Thương đời thét sớm gào trưa,
Khổ hao chẳng nại ghét ưa không màng.

Công trình như núi như ngàn,
Đến ngày chung cuộc tụ đoàn ít oi.

Nói ra ruột nọ dường moi,
Gương hiên của giống của nòi đi đâu?

Mãi gieo cái thảm cái sầu,

Khổ không tránh khổ lại cầu khổ thêm.
 Biết bao nước lặn, nhà êm,
 Cho đời toại hưởng được niềm an khương.
 Lòng lo lắm việc bất tường,
 Một ngày một đến đủ đường nạn tai.
 Nổi sâu đạn lạc tên bay,
 Nổi thương giặc giã trong ngoài hại dân.
 Tàu Tây ma mị Miên Tần,
 Dồn đôn dòn đả xa gần chịu chung.
 Đông Tây nhơn vật hành hung,
 Đua nhau đến một ngõ cùng khó ra,
 Dầu ai có lắm tài ba,
 Cũng không đem lại chữ hòa được đâu.
 Chờ cho non Cẩm hóa lâu,
 Phật ra công dụng phép màu mới an.
 Từ đây nhiều bức nhiều trang,
 Siêu quần bạt chúng lập đàn công danh.
 Trường thi Trời Phật đã dành,
 Ai người tài đức ra tranh bảng vàng.
 Thiên cơ đây chẳng dám bàn,
 Chỉ đem ý nghĩ phổ toàn vậy thôi.
 Nói gần chẳng nói xa xôi,
 Khắp nơi khó đứng khôn ngồi thấy chưa?
 Tại mình xáo ngữ đẩy đưa,
 Lời Thầy đâu có cù cưa bao giờ.
 Còn chi nữa phải nghi ngờ,
 Bao nhiêu cái chết đã chờ bên lưng.
 Mịt mù khói lửa chưa ngưng,
 Bệnh thời bá bệnh trông chừng gớm ghê.
 Mau tu đừng có trễ bề,
 Giữ thân sao khỏi dựa kẻ miệng voi.
 Tu cho sống sót mà coi,

Coi người thượng cổ hẩn hòi tài ba.

Dựng lên quốc tịnh dân hòa,
Ngoài đường mỹ tục trong nhà thuần phong.

Nay còn nhiều nỗi long đong,
Vợ không vẹn vợ chồng không vẹn chồng.

Hạ Nguơn nhiều kẻ hai lòng,
Diễn tuồng chanh khế bưởi bông xiết bao.

Làm người đạo lý biết trau,
Cũng như hoa đẹp thêm vào vị hương.

Tam cang lại với ngũ thường,
Ở cho đúng cách Thiên đường cũng lên.

Dặn lòng việc nghĩa đừng quên,
Thi ân bố đức là nền đạo tâm.

Lòng ta đi đứng ngồi nằm,
Lúc nào cũng vẫn thương ngậm sanh linh.

Mãi toan cứu kẻ mê tình,
Ngặt vì binh tật nơi mình chưa an.

Chẳng qua phải lúc tai nạn,
Nghịệp trần số hệ Thiên Hoàng đã phân.

Lòng nguyên một kiếp một thân,
Vừa lo tự giác vừa lần giác tha.

Chùng nào nơi cõi Ta bà,
Không người lao khổ mới là an cư.

Muôn dân học được chữ từ,
Thì là ách nạn khỏi trừ cũng tiêu.

Lòng khiêm đỗi được dạ kiêu,
Làm hiền phải nhin được nhiều việc hung.

Phải sao mới gọi rằng trung,
Đó là sau trước một lòng mà thôi.

Nhìn đời đây bắt than ôi !
Ở sao khi lở khi bồi chẳng yên.

Gặp hiền thì nói theo hiền,

Thấy hung lại cũng đòi liền theo hung.

Còn tiền còn bạc còn trung,
Hết tiền hết bạc thì đừng rồi đi ?

Hỡi người đồng đạo rán suy,
Thầy ta có thuở hồi qui định phần.

Khuyên đừng có lăm phân vân,
Không Thầy cái hội Phong Thần ai phong?

Chẳng qua mây ám Trời Đông,
Bi hoan ly hiệp số phần phải cam.

Tĩnh lòng hồi bớ nữ nam,
Thầy xa chớ cảnh thiên lam còn gần.

Thương Thầy phải nhớ sửa thân,
Để cho khỏi phụ đức ân của Thầy.

Héo von én nhận lạc bầy,
Giọng buồn nào nuốt những ngày đêm sương.

Cùng nhau kết một niềm thương,
Để Thầy nơi chúng tha phương an lòng.

Đệ huynh giữ một chữ đồng,
Từ đây chớ để máu hồng tuôn rơi.

Giúp nhau được sống coi đời,
Nỡ nào giết hại rã rời tình thâm.

Tầm gương Bùi Kiệm, Trịnh Hâm,
Ai ai cũng ghét còn tầm nữa chi.

Bàng Hồng Tôn Tú người khi,
Gian thân tặc tử còn gì nhục hơn.

Quý Phi cùng An Lộc Sơn,
Gian dân vô đạo kẻ hờn người chê.

Nguyệt Nga gương ấy khôn kè,
Cũng đừng học thói Vua Tề bớ ai.

Nghĩa tình chớ lợt đừng phai,
Nghinh tân yểm cự là loài phi ân.

Tử sanh chỉ có một lần,

Nhục vinh hai nẻo tấn thân một đường.
Ngựa dừng nhờ có sợi cương,
Người ngay mượn trí diệt đường tà gian.
Nam Mô cầu Phật Tây Phang,
Từ bi hóa hiện cứu an dương trần.
Khiến cho khắp cả muôn dân,
Biết câu phụ tử quân thân đạo cao.
Dưới trên một sắc một màu,
Niềm ân nãi ái chạm vào cốt xương.

THẦY đã dày công giáo độ trần,
 CÒN mang nạn ách ở nơi thân,
 LAO đao đất khách đêm quên ngủ,
 KHỔ sở quê người bữa biếng ăn.
 TA rất đau lòng khi ngó nước,
 VUI đâu dám tưởng lúc nhìn trăng,
 ĐƯỢC không chỉ một lần này nữa,
 NÀO dám se lời mỗi đạo hằng.

Đức Thầy chịu khổ khổ vì dân,
 Ta chẳng thay cho được một phần,
 Cũng rán toan lo câu đạo nghĩa,
 Đâu đành tạo tác việc phi ân.
 Danh Thầy bị lấp trò mang họa,
 Cửa đạo mờ lu tứ khổ thân,
 Đêm vắng buồn than rơi hột lụy,
 Biết sao cứu hết kẻ mê trần.

Buồn nhớ đến công Thầy,
 Niềm thương tứ khó khuây,
 Yêu đời đời chẳng rõ,
 Mến đạo đạo đâu hay.
 Mượn mực khuyên nhau tỉnh,
 Cây lời gọi bớt say,
 Trông cho ngư thủy hội,
 Sư đệ hết u hoài.

BÁN ĐẠ ĐÔNG THIÊN (Nửa Đêm Trời Đông thức giấc lo Đạo và nhớ Đức Thầy)

Thâm canh hồn điệp mơ màng,
Cựa mình thổn thức bàng hoàng xót chua.

Hắt hiu một ngọn gió đùa,
Tựa như có kẻ đến xua dậy ngời.

Ngửa trông ánh nguyệt lưng Trời,
Quang minh tinh tú thứ ngôi chính tề.

Chạnh lòng gấm kiếp trần mê,
Lắm công lo liệu xứ quê chưa rồi.

Ruộng còn nay lỡ mai bồi,
Bèo mây tan hiệp lắm hồi gian lao,

Rày đây mai đó ngán ngao,
Biết aiặng có cùng trao mảnh tình,
Mảnh tình yêu mến sanh linh,
Muốn sao người được như mình mới thôi.

Thoàn nghiêng bởi sóng dập dờn,
Thề rằng quát cạy ngược xuôi mặc lòng.

Thấy mây bốn phận Ngư Ông,
Lái lèo giữ trước đề phòng gió mưa.

Tuy rằng đậm bạc muối dưa,
Nhưng lòng trong sạch có thừa mười phân.

Chẳng ham quyền tước bạo Tần,
Cũng không mong được cái ân bất lành.

Dòng sông uốn lượn khúc quanh,
Khi qua voi vịnh chị anh rón phòng.

Tránh sao khỏi vương nợ chông,
Ấy là mới thoát khỏi vòng truân chuyên.

Như ai muốnặng công thiêng,
Đường lành nường gởi phước duyên được nhờ.

Đèn tâm soi lúc tối mờ,

Vượt qua hố thẳm đến bờ giác linh.

Tâm ta có đủ diệu minh,

Hương duyên cũng đó, sóng tình cũng đây.

Phật ma vốn một lòng này,

Móng tâm tìm kiếm bên ngoài uống công.

Thân sao thân quá viễn vong,

Lòng sao lại quá rối lòng vò tơ.

Người tu tại lẽ huyền cơ,

Hay tu lấy có mà ngờ ngẩn lòng.

Xa Thầy vừa mới mấy đông,

Mà xem lắm kẻ đạo đồng lãng lơ.

Giảng kinh xem hiểu thời cơ,

Cớ sao chữ đạo lu mờ thế ư?

Hồ mình có sách có sư,

Tại sao rượu thịt say như sớm trưa.

Muốn cho tận mặt người xưa,

Sớm rèn đức hạnh phụng thừa Tổ Tiên.

Xử phân theo lệ Thánh Hiền,

Không làm Tiên Phật cũng thiêng Thần nhơn.

Bởi đời nay quá thiếu dươn,

Cho nên đạo nghĩa dễ lờn mau phai.

Chợ đông tấp nập gái trai,

Trưa rồi lần lượt mạnh ai nấy về.

Nhà xiêu vách nát ủ ê,

Ruột rà khua chạm nảo nề lại thêm.

Được may thanh điều tới thêm,

Còn chưa sửa dạ để tìm đâu xa.

Rừng tòng so chí của ta,

Sớm khuya hai chữ hảo hòa trầm ngâm.

Ví mình tiều lão rừng thâm,

Giang sơn một gánh toại mầm Thần Tiên,

Còn hơn Vương, Thạch nhiều tiền,

Không lưu cái thảm cái phiền đầy sao?
 Trên đời nhiều bực thấp cao,
 Dem ra so sánh hơn nhau chữ thành.
 Làm nên việc tốt việc lành,
 Được người ca tụng sử xanh soi truyền.
 Bằng gieo ác nghiệp ác duyên,
 Sống như danh tiết thác phiền khẩu bia.
 Sách đèn hôm sớm trau tria,
 Suy kim nghiệm cổ ngày kia thanh nhàn.
 Giả chơn được hiểu rõ ràng,
 Để vinh hậu thế làm vang tiền đồ.
 Tàn thu lá cối nhành khô,
 Trải cơn đông sánh mơ hồ màu xuân.
 Trục nhìn bóng ác tà huân,
 Phải mau toan liệu kéo phần trề bề.
 Hạ Nguơn biến đổi góm ghê,
 Máu hồng lửa đỏ tràn trề khắp nơi.
 Sáu châu ảm đạm khí Trời,
 Ngọc Hoàng sắc lệnh lập đời Thượng Nguơn.
 Sấm vang dài lộ thất sơn,
 Hốt nhiên đổi vật đổi nhơn quả cầu.
 Tiếng còi kinh động một bầu,
 Cả kêu bá tánh quày đầu tu thân.
 Giống xưa thiệt giống hiền nhân,
 Từ đời Đinh, Lý, Lê, Trần tới nay.
 Tổ Tiên ăn ở thảo ngay,
 Biết tin tưởng Phật biết say đạo màu.
 Cội lành xưa đã trồng sâu,
 Thế nên bông trái dài lâu đượm đà.
 Con lành học thói ông cha,
 Đặt gìn gương kiếng nờn nà tốt xinh.
 Tu hành thường khán kệ kinh,

Mở mang trí độ của mình thêm ra,

Dẫn lòng tránh việc xấu xa,

Kiểm tâm lễ tốt để mà làm theo.

Biển lòng giữ được trong veo,

Ngọc Minh xuất hiện mốc meo chẳng còn.

Rán mà vện một lòng son,

Khổ lao dầu gặp chó mòn chí tu.

Bấy lâu sông cảnh lao tù,

Nay lo vùng vẫy cho cù hóa long.

Chẳng mau tránh họa chim lồng,

Để khi mắc lưới khó hòng thoát thân.

Ruộng lòng gieo giống Tứ Ân,

Đền ơn thủy thổ đáp phần cù lao.

Nam nhi chí khí anh hào,

Sống không hổ tiếng thác vào miếu son.

Tu hành đâu quản mất còn,

Miễn sao đạo nghĩa vuông tròn đầy thôi.

Khó khăn tai họa có nhồi,

Cũng đừng rùn chí gặp hồi thành thôi.

Thần Quang quì lạnh đêm Trời,

Phép màu tỏ ngộ muôn đời còn thơm.

Tu như khát nước thềm cơm,

Đường xa muôn dặm cũng hờm đến nơi.

Kiên tâm mới thấu cơ trời,

Đừng gieo nửa buổi, chiều thời muốn ăn.

Làm giàu còn phải khó khăn,

Huống chi làm Phật làm Thần dễ đâu.

Dục tu thời phải thật cầu,

Trước sau như một mới hâu thành công.

Còn ai sớm buổi chiều bông,

Nhà Tiên cửa Phật khó hòng đáo lai.

Nên kim sắt nọ rán mài,

Buổi đầu chịu khổ sau này mới vui.
 Học qua vắn ngược vắn xuôi,
 Chừng ra thí ứng giết dùi đặng khoa.
 Mấy ai từ nhỏ đến già,
 Chẳng thêm khổ học được mà đậu quan.
 Như ta muốn tới đầu san,
 Phải cần chịu mỗi lợi cần gốc gai.
 Hiểm nguy lao khổ không nài,
 Non Bồng nước Nhược có ngày đến nơi.
 Sống trong lửa dục biển đời,
 Cái nào cũng giết được người dễ không.
 Hận sân un đốt cõi lòng
 Phàm tâm ưa ghét lại nồng thêm ra.
 Người thương lòng chẳng muốn xa,
 Kẻ đem dạ ghét gây ra oán cừ.
 Bởi đâu có việc sâu ưu?
 Ấy do nhờn ngã tạc thù mà ra.
 Cũng nên tập tánh khoan hòa,
 Ngoài đường kẻ mến trong nhà người thương.
 Quý tu hơn quý kim cương,
 Mộ hiền hơn mộ bước đường công danh.
 Phiến tâm gìn một sắc thanh,
 Ôn trên tam cõi đâu đành bỏ ta.
 Ở trong đô hội phồn hoa,
 Lòng không cảm nhiễm lựa là mới siêu.
 Dung nhan thường được mỹ miều,
 Oan tình chẳng buộc mai chiều đặng phi.
 Đường xa chơn nợ lần đi,
 Mang sao đội nguyệt quản gì tấm thân.
 Nam Mô sáu chữ cho cần,
 Dầu lâm đại biến thoát phần hiểm nguy.
 Thêm son đèn ngọc phương phi,

Lánh thân khỏi tục hồi qui hưởng phần.

Ngày đêm chim hót hoa mừng,
Bóng trắng vặc vặc ánh hồng chang chang.

Hồ trong in nét Quảng Hàn,
Cây cao gió thổi như đàn lên dây.

Trần gian khó sánh cõi này,
Trăm hoa ngũ sắc trưng bày thiên nhiên.

Đủ đầy rượu Thánh trà Tiên,
Sơn trân hải vị yên diên nức nồng.

Phàm tâm đã giữ sạch không,
Về đây an ngự khỏi vòng khổ lao.

Bồ Đề hôm sớm giời trau,
Lợi danh chẳng tưởng sắc màu không ham.

Nương mình giữa chốn thiên lam,
Trên cầu Phật lực dưới đơm phép truyền.

Lấy thân đổi một chữ hiền,
Dầu ai cười ngạo chẳng phiền chi ai.

Dốc lòng gặp Phật Như Lai
Phải làm những việc của Ngài làm ra.

Cũng như muốn lúa vào nhà,
Nên cày cấy trước lúa mà có sau.

Muốn cầu đời tới cho mau,
Mà không cải sửa thì nào tồn sanh.

Hồ trong đựng mảnh hồn thanh,
Quả tu dày dặn duyên lành thơm tho.

Bấy lâu khó kiếm nơi phò,
Nay tầm được gốc còn dò đi đâu.

Bá gia chớ có cơ cầu,
Tu cho thiệt tánh chớ hầu giả tâm.

Lần theo kẻ lạc xa xăm,
Đến chừng kết cuộc khó tầm kiếm ra.

Muôn thu đắm biển ái hà,

Khổ kia thậm khổ ai mà biết chưa?

Hết chiều rồi kể đến trưa,
Trẻ qua già lại có chừa ai đâu.

Tóc xanh rồi kể bạc đầu,
Sống chưa thỏa mãn thác hầu đến nơi.

Dầu cho bạc chất đầy trời,
Cũng không mua được sống đời trường sanh.

Thế mà lắm kẻ tham danh,
Cố đem tài sức tranh giành mãi thôi.

Quên rằng ví được cao ngời,
Cũng không tránh khỏi những hồi lâm chung.

Làm quan trị được dân cùng,
Chớ đâu trị nổi hành hung tử thần.

Bình sanh ác đức bất nhân,
Mạng chung thấy tội khó phần ăn năn.

Lòng ta đau đớn vô ngần,
Thương đời u ám tiếc lần điển quang.

Sợ cho người phé giữa đàng,
Đến ngày sấm nổ tiêu tan xác hồn.

Gượng mà theo bớ chư môn,
Gian nan chịu được phần hồn mới cao.

Kính Thầy thì phải thương nhau,
Chớ nên chia rẽ làm đau lòng Thầy.

Chúng ta như nhận lạc bay,
Gặp cơn gió bão khổ này chi hơn.

Đâu đành lợi dưỡng một thân,
Nữ gây thù oán giận hờn lẫn nhau.

Ai ơi ! Thức tỉnh với nào,
Bớt lòng ganh ghét thêm vào lòng thương.

“Cá không ăn muối cá uơn,
Không nghe lời dạy lâm đường chông gai”.

Hai câu trên của Đức Thầy,

Lời khuyên thống thiết đến nay rõ ràng.

Dầu ai lòng dạ sắt gang,
Nghe qua lời ấy cũng tan cũng mềm.

Hữu duyên có Phật tới thêm,
Chẳng trau sửa gấp còn hèm việc chi.

Đời ơi ! Cảnh khổ lâm ly,
Sớm mau hướng thiện diên trì họa to.

Làm lành được phước Trời cho,
Dữ dẫn đến việc tiêu tro thân hình.

Mong ơn các bậc Thần minh,
Lấy tâm chánh trực giữ gìn hiền nhơn.

Có khi làm phước làm ơn,
Lại mang tai họa hoặc cơn oán thù.

Ấy là nợ trước chưa bù,
Ngày nay phải trả người tu chớ phiền.

Có khi Phật thử người hiền,
Coi lòng người có được bền hay không.

Thật tình thì chẳng phế công,
Giả tâm ắt phải đổi lòng bê tha.

Đời ơi ! Rán một lần ba,
Tu cho cha mẹ ông bà siêu thăng.

Hội này chẳng sớm qui căn,
Thì sau phải chịu muôn ngàn đọa sa.

Ngày kia bề khổ muốn ra,
Cũng không dễ gặp như là hội nay.

E khi tạo ác kiếp này,
Thân sau đọa xuống các loài khổ hơn.

Chùng ni mờ ám trí thần,
Đâu có linh mẫn lánh trần như nay.

Hiện giờ toàn nhĩ đảo lai,
Trễ chơn sau ắt kiếm hoài không ra.

Mấy khi Phật đáo Ta Bà,

Không tu chùng quỉ tới nhà hết mong.
 Tu hành thì phải chí công.
 Như cây siêng tưới mới hòng trở hoa.
 Chữ tu là sửa lòng ta,
 Đi ngay nẻo chánh, lánh xa đường tà.
 Chùng nào trong sáng lòng ta,
 Không còn nhớ bợn mới là thật tu.
 Chữ hành khuya sớm công phu,
 Thi ơn bố đức dãi dùi cũng cam.
 Ở trong mọi cảnh tục phạm,
 Mà hay làm những việc làm siêu nhân.
 Cư trần không chút nhiễm trần,
 Lại thường khuyên khích nhơn dân làm hiền.
 Dạy cho kẻ lánh phạm duyên,
 Thẳng đường Tịnh Độ cõi phiền thế gian.
 Chữ hành với hạnh liên quan,
 Ngoài sao trong vậy lẽ hằng không sai.
 Cả kêu nam nữ gái trai,
 Trau trong nhơn đức giới ngoài đoan trang.
 Nói năng chọn tiếng dịu dàng,
 Dạy thưa đối đáp phong nhan ôn hòa.
 Trẻ cho chí những đến già,
 Đối nhau lễ nghĩa theo mà tục xưa.
 Làm chi cũng phải lọc lừa,
 Việc ta việc kẻ cho vừa với nhau.
 Xét chung tình nghĩa đồng bào,
 Minh vui người khổ lòng nào nở cho.
 Phải kiêng Trời có mắt to,
 Việc làm ta khó giấu cho đặng Ngài.
 Cầm cân thưởng phạt muôn loài,
 Việc ta hiệp kẻ Trời Ngài đều dung.
 Làm hung sớm muộn gặp hung,

Việc hiền chầy kíp cũng chung với hiền.

Đời này báo ứng nhãn tiền,
Người lành, kẻ dữ, trả liền chẳng lâu.

Sắp gần biến đổi năm châu.

Cho nên nhơn quả báo đầu rất mau.

Thôn hương thành thị chỗ nào,
Phật Tiên đều có bữa rạo xét soi.

Việc làm giữa chốn lẻ loi,
Mắt Thần xem thấy như ngồi chờ đông.

Luật Trời thật rất chí công,
Vạn dân bá tánh đừng lòng dễ khi.

Qui điều phải răn hành y,
Làm theo cho đúng phú thi của Thầy.

Xong rồi cửa Phật sum vầy,
Phỉ lòng mong đợi tứ Thầy bấy lâu.

Ngày đêm tha thiết khẩn cầu,
Dưới trên hòa thuận đạo màu hết lu.

Làm sao khỏi hổ chữ tu,
Không sai lời hẹn, lời cầu sớm trưa.

Nêu tu chè rượu đừng ưa,
Bạc bài cũng phải răn chừa chớ mê.

Tu sao chữ hiếu vẹn bề,
Lòng trung cũng trọn, nhi thể cũng rồi.

Tu là việc nghĩa đắp bồi,
Đạo người ngày tháng trau giồi vẹn thân.

Tu nên thận trọng xác thân,
Đừng làm điểm nhục tủi phần mẹ cha.

Tu thời chẳng có xa hoa,
Quần áo vải ấy là cũng xong.

Tôi không tham lận hơi đồng,
Miễn sao hai bữa no lòng đầy thôi.

Tu là chừa việc tanh hôi,

Không gây ác nghiệp lo bồi thiện duyên.

Tu cho trọn tốt trọn hiền,
 Quý yêu đạo đức hơn tiền thế gian.

Tu không mến của giàu sang,
 Chẳng cần ai trọng ai màng chi đâu.

Tu đây hướng thiện quay đầu,
 Theo đường chánh giáo chẳng cầu vị danh.

Tu sao mười việc trọn lành,
 Tám điều trọn chánh mới đành người tu.

Tu lòng sáng tỏ trăng thu,
 Ngàn cây muôn cụm đầu đầu rõ ràng.

Tu cho Đức Phật trên bàn,
 Rờ đầu hoặc có lời vàng ngọc khen.

Tu cho trăm họ đều quen,
 Hiệp nhau trừ bỏ giống hèn giống nhờn.

Tu gồm đời đạo chẳng sợ,
 Nhơn tâm cũng hiểu thiên cơ cũng tường.

Tu gìn ngũ giới ngũ thường,
 Tam qui vẹn nghĩa tam cương vẹn tình.

Tu chùng nào sạch vô minh,
 Không còn lục đục thất tình mới thôi.

Tu cầu cho Chúa gặp tôi,
 Tứ Thầy hiệp mặt phủi rồi gian nan.

Tu cho thấy hội trên ngàn,
 Xem coi núi đá hóa vàng ra sao?

Tu đây tránh cuộc ba đào,
 Tránh cơn nước lửa ồ ào cháy lan.

Tu cho biết sức chư bang,
 Lòng tham của họ được toàn hay chẳng ?

Tu cho rõ cuộc sơn băng,
 Xem coi ác thú lung lăng bụi nào?

Tu cho mấy gã ba Tàu,

Khiếp oai Nam Việt hết vào lăm le.

Tu xem ngoại quốc tàu bè,
Dàn ngoài mặt biển để lòe mắt nhau.

Tu coi lưỡng hồ phong giao,
Hai con chẳng một con nào tồn sanh.

Tu xem lũ cáo đua tranh,
Giành mỗi trong bấy lụy mình thương đau.

Tu cho lan huệ anh đào,
Hổ hang vẽ đẹp úa xào khô khan.

Tu coi vạn quốc chư bang,
Đến khi mặt lộ vái van Phật Trời,
Chùng ni mới được thanh thời,
Cha con hòa hợp đạo đời quang minh.

Nay còn đầy dẫy yêu tình,
Hữu hình giặc giã, vô hình ốm đau.

Trong cơn trà trộn vàng thao,
Mạnh ai nấy lựa phải màu thì mua.

Chùng nào có Phật có vua,
Thì là tà quỷ như cua gậy càn.

Bá gia phải rán sữa sang,
Để cho Tiên Phật mượn hoàn bơi đua.

Thoàn trơn be chắc ăn vùa,
Ván hư cong mục thì thua sạch tiền.

Nói cho ai nấy sớm chuyên,
Để khi đến việc đừng phiền rủi ro.

Tu mà còn tánh so đo,
Một đồng một chữ không cho người nghèo.

Chùng khi gặp nạn hùm beo,
Chạy thôi trốn chết không đeo một đồng.

Còn e mạng nợ khó phòng,
Lựa là ôm giữ vàng vòng được đâu.

Biết thân thì sớm lo âu,

Tu nhơn tích đức mới hầu toàn thân.
 Làm lành được phước đến ngay,
 Tin rằng báo ứng luật này chẳng ngoa.
 Thấy chẳng từ lớp ông bà,
 Sanh tiền cũng sắm cửa nhà điền viên.
 Vật này của nợ huyên thiên,
 Chừng khi thác xuống huỳnh tuyền tay không.
 Phước thay con cháu tướng lòng,
 Bàn linh phụng tự hương nồng hoa thơm.
 Tới ngày kỷ niệm quả đơm,
 Bưng lên đem xuống cá cơm nguyên tiền.
 Dầu cho của để trăm thiên,
 Cũng làm như vậy gọi yên đây rồi.
 Thế mà lúc sống ối thôi !
 Hơn thua từng chút lỗ lời từng ly.
 Sao bằng nói chí từ bi,
 Treo gương trung liệt vậy thì khắp nơi.
 Kẻ mê dạy dỗ đủ lời,
 Nợ đường đạo nghĩa kia nơi ân tình.
 Rút trong Phật lý Thánh kinh,
 Răn đời tự sửa lấy mình sạch trong.
 Dạy người mình phải làm xong,
 Thì ai dám có lời ngông với mình.
 Thấy người đau yếu động tình,
 Thuốc men cho đó trị lành bệnh căn.
 Gặp người đói kém cho ăn,
 Hoặc bằng bánh trái, hoặc bằng gạo com.
 Miễn sao kẻ được no mồm,
 Ấy là phước mọn mà thơm muôn đời.
 Thấy ai rách rưới tả toí,
 Cũng nên bố thí cho người vải thô.
 Dầu cho dân Mọi dân Hồ,

Cũng nên lấy chữ Nam Mô thương đồng.

Những khi thí của giúp công,
Ta nên dứt hẳn tấm lòng biệt phân.

Cũng không đợi kẻ trả ân,
Chẳng mong ai biết chẳng cần ai khen.

Giàu sang như kẻ nghèo hèn,
Ngã nhơn không chấp lạ quen chẳng nài.

Miễn sao đem của thí tài,
Giúp người được việc đâu nài gần xa.

Thương người nào khác thương ta,
Được lòng như vậy hẳn là Phật Tiên.

Có tâm chơn thật lương hiền,
Nỡ đâu gây oán kết phiền thế gian.

Từ đây nấu lọc tim gan,
Chung thân chỉ một con đàn mà thôi.

Mặc ai nay lở mai bồi,
Phận mình sống thác một lời sơn minh.

Sá chi một lũ yêu tinh,
Làm cho xao xuyên chơn tình hiền nhơn.

Dẫu người có phụ nghĩa ơn,
Thì ta cũng rán xử thân vuông tròn.

Nếu không rồi phận tôi con,
Ắt ngày chung cuộc hết còn nhìn ai.

Lạ gì những đũa tà tây,
Quá tham chung đỉnh đổi thay tấm lòng.

Khuyên ai chớ đắm rượu nồng,
Nó hay khiến kẻ cuồng ngông tinh thần,

Cũng đừng đắm sắc mê nhân,
Sa vào ắt phải khổ thân chẳng cùng.

Lắm khi vì nó bất trung,
Gây ra nhiều việc vô cùng nhuốc nhơ.

Mẹ cha quên việc phụng thờ,

Cũng do ô nhiễm đào mớ phần nhiều.
 Biết bao cửa nát nhà tiêu,
 Cũng vì cò bạc với điều phần son.
 Cá kia ham mếng mồi ngon,
 Mắc câu vướng lưới hết còn nghêu ngao.
 Lắm khi vì chút sắc màu,
 Nỡ đành dứt nghĩa đồng bào đệ huynh.
 Ai ơi ! Sớm lặn sớm tình,
 Rán trau đức hạnh cho mình quý cao.
 Lửa đâu chẳng thấy âm hao,
 Nó hay thiêu đốt anh hào rã tan.
 Phải chăng lửa ẩn tim gan,
 Chờ khi có dịp cháy tràn châu thân.
 Nó hay xúi việc loạn luân,
 Quên câu phụ tử quân thân tôn ti.
 Nhấn ai muốn vện đạo nghi,
 Không nên nhen nhúm làm chi lửa lòng.
 Những điều hút sách cũng không,
 Lỡ khi ghiền gập dần lòng bỏ đi.
 Người đời khổ lắm sâu bi,
 Bởi chưa ra khỏi phủ vi bốn tường.
 Như ai nhút nguyện một đường,
 Sắc, tài, tửu, khí lòng thường tránh xa.
 Lâm chung cõi Phật được qua,
 Sanh tiền quỉ phục với là thần khâm.
 Tai nạn cũng ít khi lâm,
 Bởi nhờ được có cái tâm tốt lành.
 Bốn ma chẳng dám hoành hành,
 Ba đường ác đạo tan tành sạch không.
 Xuống lên chìm nổi cõi hồng,
 Tại vì nghiệp báo với lòng mê si.
 Định thần đề trí nghiệm suy,

Thấy trong dương thế có gì sướng vui.
 Biết thời chi xiết ngậm ngùi,
 Không hay không hiểu lo vui lo mừng.
 Chẳng lo lập đức lập nhân,
 Cẩn ngôn cẩn hạnh cho gần Phật Tiên.
 Mảng lo bổng lộc tước quyền,
 Đến khi ngộ nạn đau yên thân phàm.
 Đau bằng nướng cửa già lam,
 Trên thừa ân Phật dưới làm nghĩa vua.
 Chẳng màng tiếng nói hơn thua,
 Cũng không lạnh lợi chanh chua với người.
 Gái khôn lựa tiếng nói cười,
 Khéo nghề chắc nét vàng mười khó qua,
 Trai lành thờ mẹ kính cha,
 Trọng Thầy tướng Chúa ai mà dám đương.
 Những khi chơn bước ra đường,
 Biết tôn cô bác biết nhường chị anh,
 Chẳng nên bước lấn ngồi tranh,
 Cũng đừng nói tởi nói hành với ai.
 Thấy hiền nên nhớ vãng lai,
 Gặp hung phải sớm tránh ngay chớ gần.
 Phải luôn lấy nghĩa trau thân,
 Dầu cho nghèo đói tâm thần đừng phai.
 Tuồng đời như trở bàn tay,
 Trưa này lại với trưa mai khác rồi.
 Máy khi gốc mục nên chồi,
 Hết cơn bỉ cực đến hồi thối lai.
 Mảng trông bắc khuyết tây đoàn,
 Hết hồi u ám đến ngày quang minh.
 Trúc mai giá lạnh còn xinh,
 Ngọc son dễ đổi được tình lắm sao.
 Bến xưa thoàn cũ đã vào,

Duyên kia đượm thắm nở nào rẽ đôi.

Đau lòng tứ lăm Thầy ôi !

Lẽ đâu ôm chí mãi ngồi trông sao.

Một phen nhảy được khỏi rào,

Mới là thỏa chí mạn đào ước mơ.

Ngóng trông từng phút từng giờ,

Tướng binh thỏ mỏ nước cờ chưa ăn.

Khổng Minh xưa có câu rằng:

Người nguyên như vậy, Trời hăng chưa cho.

Ồi thôi tạo hóa hay ho,

Đông phong một ngọn thổi lò thì xong.

Nên hư cũng ở Thiên Công,

Có khi Trời cũng chiều lòng người ngay.

Song cơ báo ứng khó thay,

Việc mới lại muốn bữa nay không thành.

Làm lành ắt được gặp lành,

Có khi cũng phải nhọc nhàn chờ lâu.

Ai ơi: thiện ác đáo đầu,

Cũng nên bớt nổi ưu sầu dẫn đo,

Hiệp nhau tránh nạn ngao cò,

Trên Thầy vui dạ dưới trò cũng vinh.

Ví dầu kẻ chẳng kết tình,

Phận ta ta cứ giữ mình cho xong.

Cõi trần nhiều nổi long đong,

Muốn cho khỏi nạn rèn lòng chánh chơn.

Tìm người lưu thủy cao sơn,

Dù nhau đến chốn có đờn năm dây.

Chi lan một cuộc sum vầy,

Mới là bù đắp những ngày lao lung.

Sớm khuya hai chữ đại hùng,

Phá mê đương ẩn thân trung của mình.

Thâu cho được lũ yêu tinh,

Như con sư tử rừng xanh độc hùng.

Tuy là vào cõi mông lung,
Lòng như sen nọ dưới bùn chẳng hôi.

Cũng thân tứ đại như người,
Mà tâm sáng tỏ tựa trời mùa xuân.

Cứu đời phải dụng ứng thân,
Đặng mà phương tiện tổ trần chữ tu.

Trong khi được vén ngút mù,
Thân dầu có thác như tù mẫn cấn.

Chói ngời nhứt phiền tâm băng,
Lo gì không được siêu đẳng cõi Tiên.

Doanh Châu hoặc chốn Đào Nguyên,
Lòng ta nếu tưởng đến liền chẳng xa.

Kim Sơn với cảnh Ngọc Tòa,
Muốn thân được dựa rán mà tỉnh tâm.

Không làm những việc tà dâm,
Cũng không trộm cướp, thường tâm thi ân.

Hằng làm chữ đức chữ nhân,
Ngọc cung được đến Phong Thần khỏi vô.

Ai ôi ! Chớ dạ mơ hồ,
Việc đời như cá ao khô thấy rồi.

Đường tu cứu vớt được thôi,
Nẻo trần khó tránh làm mối yêu tinh.

Muốn cho kiến hiệu anh linh,
Nhứt tâm theo dõi lộ trình Thần Tiên.

Tiêu trừ sạch hết các duyên,
Mượn câu đại lực cõi phiền tông môn.

Trấn an thần trí linh hồn,
Ngôi hoàn bát nhã phi bôn cứu trần.

Quản chi khổ xác lao thân,
Miễn sao cứu được khách trần đầy thôi.

Bao nhiêu hoặc nghiệp sạch rồi,

Sống không lụy kiếp thác hồi Thanh tiêu.

Ước mơ thời buổi Thuần Nghiêu,
Nam phong thanh thót nhạc thiều du dương.

Hiển thân nơi chốn đạo trường,
Học đòi Hứa Chủ theo gương Di Tề.

Chẳng ham phú quý vinh huê,
Không màng đến việc khen chê của người.

Lòng mình chẳng chút hổ ngươi,
Đó là cũng được vui tươi lắm rồi.

Đừng theo giọng nói ngoài môi,
Của phường buôn đứng bán ngồi người ta.

Thấy đời muốn ứa ruột rà,
Ngoài mang lột Phật, trong là yêu tình.

Đầu môi uốn lưỡi đưa tình,
Đáy lòng nham hiểm luật hình khó tra.

Muốn cho mình được vinh hoa,
Bày mưu gạt gẫm người ta đủ điều.

Sợ cho qua Nại Giang Kiều,
Cọp vồ sáu nuốt rã tiêu xác hồn.

Chớ nên ỷ thế lạnh khôn,
Phải lo tích thiện để tồn hậu lai.

Tiền trần nào khác sương mai,
Phát phơ ngọn cỏ gió day rã rời.

Bông lai tốt lắm bờ đời,
Ai người có rảnh sang chơi sẽ tường.

Động trung phong cần thiên hương,
Hào quang ngũ sắc kiết tường đẹp thay.

Trên cảnh hạc ré công bay,
Dưới bồn hoa kiểng mặt mày xanh tươi.

Gió rung như hé nụ cười,
Tựa đoàn cung nữ sân Trời múa ca.

Rõ ràng trăm thức trăm hoa,

Hương bay ngào ngạt gần xa nức nồng.
 Các Tiên da trắng gót hồng,
 Nghi dung đẹp đẽ oai phong lạ thường.
 Mỗi Tiên mỗi có mùi hương,
 Không già không bệnh phi phương vô cùng.
 Đồ ăn vừa đến khẩu trung,
 Thơm tho xiết kể miệng dùng thao thao.
 Phàm gian dầu kẻ sang giàu,
 Gân nai tai gấu dễ nào cho qua.
 Cả kêu này bố bá gia,
 Lánh thân khỏi chốn nê hà sớm đi.
 Phật đài Tiên phủ hồi qui,
 Đẳng vân giá võ còn chi sánh bằng.
 Gần ngày hội các linh căn,
 Phải toan liệu sớm cho bằng người xưa.
 Chí tâm nguyện sớm chiều trưa,
 Cầu trên Tiên Phật phước thừa rưới ban.
 Thế gian chẳng nhiễm thế gian,
 Cũng không xiên xỏ hành tàng của ai.
 Trót đem thân hiến Phật đài,
 Nguyện làm đẹp mặt nở mày Tổ Tiên.
 Lấy câu nhơn quả làm nguyên,
 Trái oan chớ kết nghiệp phiền đừng gieo.
 Hộet châu mười tám liên đeo,
 Thường ngày cố gắng khỏi đeo yêu ma.
 Trừ xong thập bát cửa tà,
 Bước vào chánh điện thấy mà Phật Vương.
 Ồi thôi bát ngát ngũ hương,
 Đến đây mới hết làm đường chông gai.
 Thảm thương những kẻ đứng ngoài,
 Bị loài ma quỷ xéo giày đảo điên.
 Thương đời tróc nguyệt hồ viên,

Đặng sơn mịch thủy luống phiên uống công.

Thế gian có Phật tại lòng,

Sao còn nghi kỵ mà không kiếm tâm.

Khác hình đâu có khác tâm,

Hồng non hồng chín chớ làm hai cây.

Tội sanh ở tại lòng này;

Thì là phước cũng tâm đây khởi hành.

Ngộ rồi bất diệt bất sanh,

Còn mê thay dạng đổi hình chuyển luân.

Tử sanh nghiệp báo xoay vần,

Thánh phạm khác chỗ kẻ đàn người ngoan.

Cũng đồng ở cõi thế gian,

Kẻ vui một góc, người nhàn bốn phương.

Hai điều một ghét một thương,

Ngục môn cũng đó thiên đường cũng đây.

Từ bi nếu có về tây,

Hung hăng ở lại dọa đày phạm gian.

Tục trần chùng hết cru mang,

Nương theo Bảo cái thẳng đàng về Tây.

Cuộc đời biến đổi ngộ thay,

Người khôn trở dại, cá bay chim trầm,

Trở trâu máy tạo khó tâm,

Chợ đời khúc chiết ngán ngàm xiết bao.

Kho kinh sớm lục chiều sao,

Trưa về Bửu Tự, tối vào Ngọc môn.

Tập cho giọng nói ôn tồn,

Lời vang đến Phật tiếng đồn đến vua.

Việc đời đâu nệ hơn thua,

Miễn tròn Minh Đức lại vừa Tân Dân.

Đặng tâm một ngọn sáng trung,

Lên non cũng dễ vào rừng khó chi.

Giời trau cho hết vết tì,

Giá cao bán đắt mỗi kỳ chợ đông.
 Chí tình tưới kiếng trồng bông,
 Khó khăn dầu lấm với lòng cũng vui.
 Chùng nào huê nở trái muôi,
 Ấy là đến lúc an vui miên trường.
 Nay buồn giống quí đã ương,
 Gặp cơn nắng hạn dân lương khổ nghèo.
 Dầu sàng điển tích mốc meo,
 Máy ai gôi sách để treo gương hiền.
 Làm cho người cô luống phiền,
 Phiền đời trọng bạc trọng tiền nhiều hơn.
 Cũng vì phụ nghĩa vong ơn,
 Trong trần có cuộc oán hờn đao binh.
 Buồn ai có lỗi chẳng nhìn,
 Thấy người làm phải không kinh học theo.
 Buồn ai quá đòi rít keo,
 Không lòng bố thí kẻ nghèo một trinh.
 Buồn ai thấy kẻ hơn mình,
 Chẳng mừng thì chớ lại tình ghét vợ.
 Buồn ai được biết thời cơ,
 Mà không tu tỉnh đợi nhờ thân sau.
 Buồn ai mỗi mệt hồi nào,
 Nằm đâu ngủ đó tiêu hao tinh thần.
 Buồn ai quá trọng xác thân,
 Chiều theo lục dục bất cần nhục vinh.
 Buồn ai sôi nổi sóng tình,
 Nhận tà làm chánh muôn nghìn tội tằm.
 Buồn ai lòng quá hiểm thâm,
 Thấy đời có lỗi bụng thầm giận gay.
 Buồn ai việc quây không bày,
 Cứ đem chuyện phải khoe tài vang rân.
 Buồn ai lấy oán đáp ân,

Cang thường đảo ngược lý luân xiêu càn.

Buồn ai khi được giàu sang,

Nỡ quên những lúc bần hàn khi xưa.

Buồn ai hẹn sớm quên trưa,

Nói rỗng vẽ rắn nói chừa lại không.

Buồn ai xử việc bất công,

Chẳng còng kẻ tội lại còng người ngay.

Buồn ai khinh nghĩa trọng tài,

Người dung giàu trọng hơn rày bà con.

Buồn ai quá đổi cúi lòn,

Dem thân đổi vật hết còn giá danh.

Buồn ai lên bực công Khanh,

Vội vong những thuở chòi tranh sập sinh.

Buồn ai xuống núi lộng tình,

Phụ lời sơn thệ trụ hình đáng ghê.

Buồn ai mỹ sắc quá mê,

Thành trì nghiêng ngửa xứ quê tiêu điều.

Buồn ai vội trách lão tiều,

Đến sau tự tử mang điều nhuốc nhơ.

Buồn ai vội giận bạch thơ,

Đâu dè đến việc bất ngờ thành công.

Buồn ai quá bén hơi đồng,

Không bì được kẻ mang vòng thuở xưa.

Buồn ai vội ghét vội ưa,

Nói làm chẳng lọc không lừa giả chân,

Buồn ai phải quấy chưa phân,

Vội vàng nói quỉ nói thần chê khen.

Buồn ai phân biệt lạ quen,

Không gây tình cảm có hèn hay chẳng ?

Buồn ai khi nói khi rằng,

Thiếu điều lễ độ chẳng hằng ngữ ngôn.

Buồn ai tự ý lạnh khôn,

Không nhường kẻ nhỏ chẳng tôn người già.
 Buồn ai miệng niệm Di Đà,
 Mà lòng chẳng giống mới là buồn hơn.
 Từ đây việc khổ chấp chờn,
 Bá gia khuyên hãy mau chơn tu hành.
 Học theo người cổ hiền lành,
 Làm nghề chánh đáng dưỡng sanh hàng ngày.
 Mẹ cha ở thẳng ăn ngay,
 Khiến cho con cái học đây mà làm.
 Tại nhà giới ngũ qui tam,
 Từ trên chí dưới rán làm cho y.
 Làm trai trung nghĩa nhớ ghi,
 Sống thom danh khí thác qui Phật Thần.
 Gái thời hiếu hạnh ân cần,
 Dung com vừa nước ấy phần nữ nhi.
 Nết na phải được nhu mì,
 Đứng đi duyên dáng phương phi dịu dàng.
 Nói năng thưa dạ đàng hoàng,
 Chớ đừng bốc hốt bướng càn không nên.
 Làm chi cũng đợi lệnh trên,
 Lời cha mẹ bảo việc nên rán làm.
 Cửa nhà dọn dẹp cho kham,
 Không nên để bẩn đừng làm bề nhê.
 Vá may nấu nướng mọi bề,
 Phải cho kỹ lưỡng chỉnh tề khéo ngon.
 Có chồng khi đã có con,
 Manh quân tám áo mắt còn phải lo.
 Lúc con biết lật biết bò,
 Khi nằm giấc ngủ phải lo canh chừng.
 Uống ăn làm mẹ phải cần,
 Tránh cho con khỏi lây phần bịnh căn.
 Khi con vừa biết nói năng,

Dạy lời hiền đức, phải ngăn lời tà.
 Như nào con mẹ thẳng cha,
 Cấm không được phép dạy ra lời nào.
 Chửi thề mắng nhiếc hỗn hào,
 Phận làm cha mẹ đón rào luôn luôn.
 Lại thêm tiểu thuyết thơ tuồng,
 Đó là loại sách quay cuồng mê ly,
 Dễ làm hại kẻ thiếu nhi,
 Phải nên cấm tuyệt khuyên thì chớ xem.
 Mỗi người khi có con em,
 Rán trau chữ đức, cần đem chữ hiền.
 Phải luôn trọng nghĩa khinh tiền,
 Ất là thân tộc, gia viên thuận hòa.
 Đâu hay xáo thịt nời da,
 Cũng không chẻ đũa cất nhà nữa đâu.
 Tổ tông khỏi nỗi buồn rầu,
 Mẹ cha cũng được một bầu vui say.
 Có câu bất phú hoạnh tài,
 Mua thâm họa diệc chớ xài của rơi.
 Đây này bá tánh hỡi ơi,
 Ta không hề có một lời xưng hô.
 Kiêng nhà bụi héo bụi khô,
 Phải đem nước mắt tưới vô đờ cành.
 Phận ta đạo lý chưa rành,
 Khi Thầy vắng mặt đâu đành ngó lơ.
 Nói ra hoặc viết giảng cơ,
 Khuyên nhau kéo đê lu mờ đạo tâm.
 Ví như lời có sai lầm,
 Cũng nên tha thứ chớ tâm ngạo cười.
 Nhược bằng nhận lẽ tốt tươi,
 Đây xin khuyên đó mỗi người răn ghi.
 Ở nhà cố tưởng Hương Kỳ,

Dầu đi xa cũng nhớ thì Bửu Sơn.
 Ngàn đời mới gặp một cơn,
 Long Hoa tại thế Thượng Ngươn hiện tiền.
 Quí thay sanh chúng hữu duyên,
 Tu thời có Phật, trung liên có vua.
 Đào Tiên sớm chẳng lo mua,
 Để khi tan chợ, hết mùa làm sao?
 Thấy nguy thì sớm bỏ đào,
 Chân chờ thọ khôn xé rào khó thay.
 Than ôi ! Việc loạn chiều mai,
 Biết sao chấm dứt cho khuây nỗi lòng.
 Trải qua lụt ngập tràn đồng,
 Cỏ cây tróc gốc trống không cửa nhà.
 Cũng nhờ phép Phật trưng ra,
 Hộ trì lương thiệnặng qua buổi nà.
 Tới đây đã biết tuổi vàng,
 Từ bi cũng cảm, hung tàn cũng thương.
 Sống đây nhờ có nhành dương,
 Tới đây nhờ kẻ giữ đường hai bên.
 Việc trần thôi cũng nên quên,
 Để nương cội cũ theo nền tảng xưa.
 Ế hàng đây phải ngồi trưa,
 Lại còn bị nạn kẻ đừa người xô.
 Tâm trần như mặt nước nhô,
 Trách sao khỏi chuyện bán đồ nhi vong.
 Quyết nêu lên một tấm lòng,
 Vừa hiền vừa đức khắp trong xóm làng.
 Cũng không ham phú ham sang,
 Chỉ ham một chút đá vàng mà thôi.
 Chẳng ham khi lỡ khi bồi,
 Bốn mùa một sắc suốt đời một hương.
 Nếu không làm được cột rường,

Cũng treo gương thiện phổ phùng khắp nơi.

Nghe chi giọng nói ngạo đời,
Của phùng vong bốn, của loài vô liêm,
Lòng ta sẵn có tự khiêm,
Không hề quèo móc, chẳng tìm lỗi ai.

Vô tình người có chê bai,
Đây rồi sự thật có ngày thanh minh.

Gần nhau mới hiểu chơn tình,
Không gần đâu rõ bóng hình thể nao.

Khuyên người xem trước xét sau,
Nguồn cơn thấu đáo coi thau hay chì.

Xác ta vốn kẻ nhu mì,
Học hành kém cỏi phú thi sơ sai.

Thương dân dụng ý ra bài,
Nào ta có dám khoe tài chi đâu.

Chẳng qua lập luận lẽ mầu,
Của Thầy của Tổ ngõ hầu khuyên dân.

Nếu nghe thì cải sửa thân,
Ví như người chẳng có cần thì thôi.

Ta không lấy đạo làm môi,
Gạt người mê tín để ngồi hưởng danh.

Tại lòng ta muốn chúng sanh,
Cùng chung lánh dữ làm lành mà thôi.

Bởi chung đời khổ tới rồi,
Không tu ắt phải gặp hồi khổ đau.

Ta đâu nói việc tầm khảo,
Cũng không ép một người nào theo ta.

Ta như đồng đạo trẻ già,
Theo Huỳnh Giáo Chủ tại gia tu hành,
Thu hồi mời sáu tuổi xanh,
Đến năm Mậu Tý xuất hành khuyên dân.

Mặc ai nói quỷ nói Thần,

Việc ta ta biết việc trần trần hay.
 Ví người chẳng hiểu lòng này,
 Dem lời nhạo báng cũng thấy mặt người.
 Sợ cho lộng ngữ phạm lời,
 Đến khi mắc nạn toi bời khóc kêu.
 Thấy trôi tấp nập như rêu,
 Kên kên quạ quạ dập dìu mỡ ăn.
 Sợ cho ngày hết mạng căn,
 Ngục hình cắt lưỡi đục răng khổ nhiều.
 Nếu như người có biết điều,
 Chẳng hề có tánh ngạo kiêu bao giờ.
 Trí khôn dạy kẻ ngu khờ,
 Ấy là đồng loại cậy nhờ lẫn nhau.
 Trên đời kẻ thấp người cao,
 Chẳng qua nghiệp trước ai nào muốn chi.
 Như nay mình quá ỷ y,
 Biết đâu sau sẽ ngu si hơn người.
 Từ nay bỏ tánh ngạo cười,
 Để gieo thiện cảm cho người kính yêu.
 Bấy lâu tình nghĩa quanh hiu
 Nay đem kết lại có nhiều vị hương.
 Đừng cho đảo ngược luân thường.
 Khiến người trở lại con đường thuần phong.
 Tuy nay hỗn độn mặc lòng,
 Nhưng mà vàng nọ với đồng khác xa.
 Muốn tri ai chánh ai tà,
 Nên xem hạnh đức với là hành vi.
 Nói làm hai lẽ nếu y,
 Ấy là chơn chánh có gì lạ đâu.
 Lại thêm phú quý không cầu,
 Oai quyền chẳng bỏ công hầu chẳng bung.
 Ai khen chẳng tỏ vẻ mừng,

Dầu ai chê nhạo chưa từng giận ai.
 Cũng không khoe giỏi khoe tài,
 Những người như vậy mới rày chánh chơn,
 Ngoài không cảm nhiễm sắc trần,
 Trong không loạn động vị phần thanh cao.
 Cái tâm không sắc không màu,
 Rất nên màu nhiệm chỗ nào sánh hơn.
 Muốn cho rõ mặt chơn nhơn,
 Trở về bốn tánh nguồn cơn sẽ tường.
 Đó là chơn tịnh chơn thường,
 Giả trần muôn việc khó đương đương nào.
 Muốn đền cù dục cù lao,
 Tìm châu như ý đáp vào mới xinh.
 Lại còn thừa sức màu linh,
 Độ cho bá tánh khổ hình khỏi mang.
 Ai ôi ! Mích thủy tại giang,
 Trong gương tìm bóng bị màn vô minh.
 Ngàn muôn kiếp chịu linh đình,
 Cũng do nhận bóng làm hình mà ra.
 Lấy thân ngũ uẩn làm ta,
 Khởi lòng chấp ngã tạo ra các trần.
 Quả sanh gốc tại nơi nhân,
 Xuống lên lên xuống dần lân mãi hoài.
 Mê man trong giấc mộng dài,
 Mở lời kêu réo bớ ai tỉnh hồn,
 Hiệp nhau về đến Kim môn,
 Trước châu Đức Phật sau tôn Chúa hiền.
 Chạm chơn ngược nước trở thuyền,
 Bơ vơ cảnh khổ thăm phiền lăm đa.
 Chừng nào nhiều quỉ nhiều ma,
 Lóp kều lóp hú thiết tha trăm phần.
 Mau tu bớ cả chúng dân !

Mấy khi có cuộc tẩy trần vậy đây.
 Nay tu có Phật có Thầy,
 Có Vương có tướng hội nầy dễ tu.
 Hạ Nguơn Trời Phật thả tù,
 Niệm Phật một tiếng Phật bù mười câu.
 Từ bi lòng quá rộng sâu,
 Nếu không tu niệm đáo đầu hết trông.
 Lời khuyên đem tận đáy lòng,
 Không nghe chừng khổ mới hồng làm sao?
 Nạn tai nơn loại đồng bào,
 Nếu ta thế được ta nào tiếc thân.
 Cho nên Tiên Phật xuống trần,
 Giảng cơ thúc hối thứ dân tu hành.
 Tu cho rõ phép Trời xanh,
 Dời non đổi biển tài lành ai đương.
 Đoàn cung với cửa Bắc phương,
 Nhiều điều mầu nhiệm khó lường lắm ôi.
 Ruộng sâu trở lại mọc đồi,
 Núi non sau lại phản hồi điền lương.
 Phật Trời cảm đức Minh Vương,
 Khiến cho quốc thủy cang cường ai hơn.
 Vua tôi giữ nghĩa giữ nơn,
 Trên lòng hiền đức dưới thân nhu hòa.
 Sau đây Phật ngự Ta Bà,
 Hào quang ngũ sắc nơi tòa Kim Liên.
 Ngày sau thiết nợ thiết duyên,
 Bây giờ oan trái tiền khiên xoay dần.
 Rán tu qui Phật qui Thần,
 Hoa Liên bạch ngọc phước phần Trời ban,
 Hồng trần danh vị cao sang,
 Khác nào bông bí trên giàn phất phơ.
 Nay vinh mai nhục đầu ngờ,

Trước phàm sau Thánh một giờ thì nên.

Cái chi không tuổi không tên.

Vẫn tròn vẫn sáng vẫn bền biết chưa ?

Lánh rồi cái ghét cái ưa,

Gặp ông Đại giác thượng thừa tối cao,

Ông ơi ông ở chốn nào,

Khi ra không mối, khi vào không manh,

Từ trên thượng cỗi ông sanh,

Hay từ hạ giới nổi danh tối giờ,

Tâm ông phải viết bằng thơ,

Hay là bằng cái mó rờ hả ông?

Tai nghe một tiếng chuông đồng,

Ở ngoài vào đó, trong lòng mà ra.

Trẻ mang một cặp kiếng già,

Trách sao lại bị mắt lừa như mây.

Như ai muốn rõ đoạn này,

Bụng tô nước uống được khuấy tác lòng.

Lời khuyên chẳng phải nói ngông,

Bá gia suy nghiệm đề lòng mà coi.

Xác trần chữ nghĩa ít ôi,

Vì lòng thương mến giống nòi mới phân.

Rán mà tu bố nhân dân,

Cây khô còn gốc vun phân đâm chồi.

Một khi cửa thiện phản hồi,

Bao nhiêu nẻo ác phủi rồi sạch không.

Cũng như nước nọ trong sông,

Gió day đã hết sóng bùng cũng tan.

Việc công việc đức hai đàng,

Làm người hiểu đạo phải toan cho đồng.

Mỗi khi gặp việc buồn lòng,

Ngồi an niệm Phật sẽ hồng thoát qua.

Người gây ta cứ việc hòa,

Lửa kia gặp nước thì là tắt mau.
 Hung hăng đem đôi hồn hào,
 Ất là sanh sự tranh nhau hải hùng.
 Xác trần giữa chốn lao lung,
 Không lo tìm cách vẫy vùng hay sao?
 Ngày giờ thấm thoát qua mau,
 Cuộc đời càng thúc ồn ào bên lưng.
 Bánh xe tạo hóa chưa ngưng,
 Bá gia phải rán ân cần lo tu.
 Hiệp tâm phá nát ngục tù,
 Hết còn nhảm nhận như mù rờ voi.
 Rán tu được sống mà coi,
 Coi nền hạnh phúc giống nòi Rồng Tiên.
 Tài hay võ giỏi khắp miền,
 Hội này báu quý vô biên bốn người.
 Tu hành hiền đức tốt tươi,
 Dầu cho bạc bẽ vàng mười khó qua.
 Nhủ khuyên lớn nhỏ trẻ già,
 Một lòng theo Phật đến tòa Hoa Liên.
 Như ai ăn ở lương hiền,
 Đúng theo đạo lý Phật liền độ cho.
 Gặp cơn ách biến gây go,
 Cũng nhờ phép nhiệm khỏi lo lụy mình.
 Bá gia chớ có lộng tình,
 Làm điều bất chánh ngục hình dọa sa.
 Khắp nơi địa võng thiên la,
 Việc trần khó giấu Chương tào đặng đâu.
 Cũng đừng tưởng việc còn lâu,
 Trước sau một khắc địa cầu rung rinh,
 Âm âm sấm nổ liên thanh,
 Cát bay đá chạy thành linh không hay.
 Hùm beo tây tượng muôn bày,

Mình đồng gang sắt thấy vầy cũng ghê.

Bầu trời sấm chớp ử ê,

Khấp trong nhơn vật đê mê lạnh lùng.

Ông Diên lại với Ông Khùng,

Đến đây bá tánh rùng rùng réo kêu,

Thiên binh Thần tướng dập đều,

Lốp thì cầm búa xách rìu thấy kinh.

Chùng ni chúng mới giựt mình,

Làm sao tránh khỏi khổ hình đến nơi,

Dầu cho vái Phật cầu Trời,

Phật Trời cũng chẳng cứu người hung hăng.

Thương người giả đạo giả tăng,

Ngày kia khó tránh cọp chần nuốt thây.

Bá gia hãy rán nhớ đây,

Tại nhà niệm Phật tưởng Thầy thêm lên,

Chùng ni sấm nổ vang rền,

Được còn nhớ tuổi nhớ tên mới màu,

Rán tu thấy việc huyền sâu,

Tướng binh mặc bộ sòng nâu nhíp nhàng.

Thẳng đường tới phụng hoàng san,

Long triều hổ bãi sắp hàng oai nghiêm,

Hồng quang sơn đánh ứng diêm,

Hương bay ngào ngạt cổ kim chưa từng,

Véo von trên khoảng nửa lừng,

Hát ca đờn địch chúc mừng Thánh Vương ?

Hội này thấy rõ Kỳ Hương,

Kẻ lòng khao khát chưa tường ra sao.

Bá gia sớm thức với nào,

Nửa đường bỏ dở làm sao cho thành.

Kỳ này Phật dạy chúng sanh,

Nếu không hướng thiện phải đành tận tiêu.

Đò đưa một chuyến cuối chiều,

Trẽ chơn phải huốt ai điều độ cho,
 Hồng trần khuyên hãy sớm lo,
 Đời không xa nữa tu cho kịp kỳ.
 Lời khuyên Thanh Sĩ nhu mì,
 Bá gia còn có ngại nghi chỗ nào?
 Biết thân thì sớm liệu mau,
 Để khi chung cuộc dễ nào ăn năn.
 Lợi qua biển khổ nhớ rằng:
 Hễ đeo vật nặng nó trần chìm luôn.
 Trở về cội cũ muốn suôn,
 Giàu sang danh vọng phải buông cho rồi.
 Thương nhau giục thúc từng hồi,
 Không nghe ắt phải làm mỗi hùm beo.
 Mặt hồ nước lóng trong veo,
 Bóng trăng tha thướt như neo đáy hồ.
 Tu như thể lập cơ đồ,
 Binh nhung cũng đủ qui mô cũng đều,
 Giao chinh sáu giặc trong lầu,
 Trừ xong thần trí hưởng điều an cư .
 Muốn xem được tánh chơn như,
 Phải nên phản chiếu từ từ thấy ngay.
 Tu hành phải được dẻo dai,
 Nắng mưa chẳng quản chông gai không sờn.
 Một lòng khấn chặt keo sơn,
 Nếu như được vậy có cơn đắc thành.
 Hỡi này cô bác chị anh,
 Cuộc đời khác thể chỉ mình treo chuông.
 Khắp nơi như cọp xỏ chuông,
 Dân gian lo việc tầm ruồng không xong.
 Rán mà mài miệt tấm lòng,
 Tu cho gặp hội Mây Rồng rạng danh.
 Sao không hổ phận mây xanh,

Quốc vương chưa vẹn gia đình chưa xong.

Nếu chưa tiện gánh tang bỗng,
Cũng là chuẩn bị cho lòng hùng anh.

Ngôi trơ bó gôi sao đành,
Đời người bỏ lếp đạo lành ngó lơ.

Đọc qua sự tích truyện thơ,
Thẹn người sông Bạch, hổ cờ núi Lam.

Không bì ông Khổng ông Đàm,
Cũng theo ông Địch ông Nhan cho bằng.

Lỡ mang lấy sợi xích thẳng,
Dừng cho ràng rụa dúi dan được mình.

Động lòng nửa giấc chuông thỉnh,
Tưởng chừng cái kiếp phù sinh lệ làng.

Khi xem mây trắng trên ngàn,
Nỗi niềm tử lý bàng hoàng nhớ nhung.

Bày ra có hiếu có trung,
Rán trau kéo để lạnh lòng khó coi.

Rồng Tiên cốt chỉ giống nòi,
Phải làm kẻ mền người soi để lòng.

Tùy duyên phải nói dài dòng,
Mặc tình chọn lựa không lòng ép ai.

Đạo người bảo trọng thảo ngay,
Đạo Tiên đạo Phật cảm hoài từ bi.

Than ôi ! Đạo chẳng hạn kỳ,
Đời nào cũng vẫn dạy thì người tu.

Chừng khi thoát đọa diêm phù,
Mới là toại nguyện chữ tu của người.

Thế mà lắm kẻ biếng lười,
Chỉ tu lấy có, ít người siêng năng.

Hoặc là lúc mới thì sẵn,
Cũ rồi lại chán đạo hằng ngó lơ,

Chon tâm luống để lu lờ,

Đạo mầu chẳng tỏ thiên cơ không tường,
 Khác nào bụi đóng trong gương,
 Mặt mày chưa tỏ nẻo đường chưa thông,
 Đến đây lòng bất động lòng,
 Thương người còn đắm bẽ hồng mê ly.

Thấy đời loạn lạc biến di,
 Mà còn tử sắc li bì say sưa,
 Điều gian việc ác không chừa,
 Làm sao tránh nạn giày bừa đạn bom.

Nói năng bốc xước quen mồm,
 Chửi mắng gió họa hờm bên lưng.

Tuồng đời nhớ đến dừng dung,
 Có sao lắm kẻ lưng chùng việc tu.

Khắp nơi khói lửa mịt mù,
 Nước nhà đang bị ví cù thấy chưa.

Cầu Trời ban rải móc mưa,
 Dầu ai đánh bẫy gạt lừa chẳng sao,

Cầu cho sớm dứt máu đào,
 Đặng trong nhơn loại đồng bào an vui,

Cầu cho lũ giặc sớm lui,
 Qui y đầu Phật nếm mùi từ bi,

Cầu cho Chúa sớm hồi qui,
 Lấy nền đạo đức trị vì bốn phương,

Cầu cho Thầy sớm hồi hương,
 Khiến chư bốn đạo tình thương có nhiều,

Cầu cho Thất Tổ được siêu,
 Khởi đường tội lỗi tiêu diêu Phật đài.

Cầu cho cha mẹ an bày,
 Sống thời trường thọ thác rày siêu thăng,

Cầu cho đạo hữu ni tăng,
 Tánh tình hiền đức nói năng ôn hòa,

Hiếu rành đâu Phật đâu ma,

Ngõ hầu lánh trước tầm mà chốn thanh,
 Cầu cho gia đạo hiền lành,
 Dưới trên hòa thuận học hành kệ kinh.
 Cha răn con nể sửa mình,
 Phụ tử tử hiếu gia đình phước duyên.
 Em vưng lời phải anh khuyên,
 Huynh lương đệ để sớm riêng ngợi khen.
 Dầu cho lâm cảnh nghèo hèn,
 Cũng đừng để tiếng trống kèn ngược xuôi.
 Vợ hiền chồng ắt được vui,
 Phu hành thê hiếu ngậm ngùi nào sanh.
 Bạn bè lấy chữ tín thành,
 Dám khuyên chỗ quấy dám bình khi nần.
 Được cơn giàu có cao sang,
 Cũng không quên lúc cơ hàn kết giao.
 Làm người vẹn trước trọn sau,
 Hẳn không ai dám lời nào khinh khi.
 Thầy trò chung thi gắng ghi,
 Phép linh đâu có ngại gì chẳng trao.
 Lâm chung mạng đáu Thiên Tào,
 Linh hồn cũng được đứng vào bậc Tiên.
 Tới đây tạm gác bút nghiên,
 Chúc cầu bá tánh thoát miền trầm luân.
 Như chưa đứng bậc Phật thân,
 Cũng là được sống làm dân Thái Bình.

Phụ soạn ngày mừng 5 tháng 9 năm Nhâm Thìn.

CẢM HỨNG LIÊN HUỒN KHOÁN THỦ THI

TU cho kiến Phật tại trần gian,
 HÀNH khổ bao phen cũng chẳng màng,
 GIẢI nghiệp sông mê là hạnh phúc,
 THOÁT thân cõi mộng ấy vinh quang.
 OAN sâu hết bận nơi đài ngọc,
 KHIÊN thăm đâu gieo chốn cửa vàng,
 CỖI trực từ đây hồn đã lánh,
 TRẦN ai chỉ cảm thấy Linh San.

THẤY được Linh San với Bửu Trân,
 ĐỜI không khỏi thẹn kiếp phàm trần,
 KHỔ lao nhứt nhứt ràng bên cánh,
 NAN ách niên niên bén gót chân.
 NGUYỄN ước lành thân song vẫn rách,
 CẦU mong an phận cứ nguy bần,
 THOÁT ly cảnh tạm này cho sớm,
 QUA cõi thanh tao ngộ Thánh nhân.

TAO ngộ Thánh nhân giữa cuộc đàm,
 PHÙNG minh tị ám điều ni nam,
 THẦY qui đạo lý mong trương rộng,
 CHÚA trị nước nhà mới xử kham,
 TÔI tớ đâu còn mang mền ách,
 CON dân hết chịu đỉnh đeo dầm,
 THỎA tình trông đợi trăm năm có,
 LÒNG Việt ngày nay phải Việt Nam.

PHẢI Việt Nam triều đã phục hưng,
 GOM nền tự chủ khắp ba phần,
 ĐỜI an thịnh trị trong toàn quốc,
 ĐẠO lập quang minh khắp chúng dân.
 THI thổ công bằng người cảm mộ,
 HÀNH vi bác ái kẻ tương thân,
 MỘT nhà một chủ không gây rối,
 THÂN trí bình tu quán liễu trần.

TU quán liễu trần đã sạch không,
 CHO nên chẳng chút bận nơi lòng,
 THIÊN cơ khám phá đâu còn bí,
 ĐỊA lý tung hoành vẫn được thông.
 QUỈ sứ nghe oai đi chỗ khác,
 THẦN minh thấy đức đến chung đồng,
 KÍNH thành huệ mạng người cao sĩ,
 YÊU mến chi bằng mượn Phật tông.

MƯỢN Phật tông truyền khắp chúng sanh,
 VẦN văn cảm hóa kẻ hồi thanh,
 THƠ màu vạch rõ nơi u ám,
 PHÚ nhiệm bày thông chỗ hiển minh.
 NHỮ khách sông mê đừng vướng víu,
 KHUYÊN đời bền giác hãy định ninh,
 NGƯỜI người khá nhớ lo trau luyện,
 ĐỜI đạo cương tâm lánh bất bình.

LÁNH bất bình tâm của thế gian,
 QUA miền Tịnh Độ được cư an,

THỂ tình tráo trở đa sầu muộn,
 SỰ vật đổi dời lắm chứa chan.
 THANH thú đâu hơn nhà cửa ngọc,
 NHÂN ca chi sánh núi non vàng,
 CỠI trần nếu nhận rằng lao khổ,
 TIỀN cảnh đôi lời chúc bước sang.

CHÚC bước sang chơi một thuở nào,
 MỪNG xem cảnh ấy khác trần lao,
 DÂN nhàn khỏi nạn sưu cùng thuế,
 NƯỚC tịnh không rèn kiếm với đao.
 XA lũ buôn nòi, lân lý thanh,
 LÌA quân bạo chủng, xứ quê giàu,
 LỬA Tần khói Trụ màu quang tạnh,
 BINH mã ngưng khua lệ hết trào.

LỆ hết trào ra hết chiến tranh,
 RỒI châu còn mãi giữa thâm canh,
 VÌ lòng sợ kẻ quên non nước,
 QUÁ dạ lo dân phụ vạc thành,
 YÊU khắp sanh linh như giá mỏng,
 THƯƠNG gồm thế giới tựa tờ mảnh,
 KẼ chưa nhận có cơ tiêu diệt,
 HIỀN sĩ đêm ngày gọi mỗi manh.

NGÀY gọi mỗi manh hồi trẻ già,
 THẦY vì ái chúng đáo Ta bà,
 XA xôi cũng rán trau tình ý,
 CÁCH trở đừng quên sửa nét na.
 TRÔNG gặp Tôn Sư nên cố gắng,
 MONG gần Thánh Chúa phải tha nha,
 LẠI lòng đạo đức hằng chuyên luyện,

BUỒN gượng lấy vui để thuận hòa.

Ngày mùng 5 tháng 9 Nhâm Thìn.

TỰ THÁN KHOÁN THỦ THI

THÂN do tứ đại hợp nên hình,
TA đã hồi quang rất bạch minh,
SỐNG ngụ hồng trần gieo giống thiện,
THÁC hồi cựu vị đạo non linh.
VẪN không nhiễm loạn nơi phạm tục,
XEM khắp Ta bà độ chúng sinh,
NHƯ phải quyên thân vô lượng kiếp,
THƯỜNG vui tái hiện cứu mê tình.

TRONG trần khởi động cuộc phong ba,
HAI lẽ trăm thăng với nghịch hòa,
NGÀN việc cao sang như ảo mộng,
NĂM điều giáo luật tợ châu sa,
TẬN kim bởi quả kim điều xảo,
THẾ cổ vì nhân cổ thật tà.
ĐẾN lúc châu nhi hườn phục thi,
NƠI nơi hãy tỉnh giấc Nam Kha.

Xót thương **HẠ** giới chịu tan tành,
Ấy cũng **NGUỒN** do nghiệp bắt lành,
Đến lúc **GẦN** đây tuồng nhị chúa,
Sẽ ra **CÓ** cuộc chỗ Tam Thanh.
Nước tràn **TẦY** sạch phùng vô đạo,

Lửa dậy **TRẦN** thiêu lũ bất minh,
 Hỡi trẻ **BỐ** già mau tỉnh ngộ.
 Tu cầu **DÂN** chúng sớm thắng bình.

CỨU trần **THIÊN** duyệt **KIỆP** mê si,
DÂN chúng **TÔNG** đồ **HỐI** sự phi,
MẠT pháp **TỊNH** điều **TÀ** chánh khởi,
KIỆP phạm **ĐỘ** tái **LOẠN** bình thi.
PHẬT sanh **KIM** Thế **QUI** liêu tọa,
TIÊN hoạt **HÀNH** hơn **KIỆN** ngọc trì,
LÂM khổ **BẤT** cầu **LONG** hỗ trợ,
TRẦN hoàn **DI** dịch **HỘI** chi nguy.

HẾT